

# DEATH NOISE



ANOTHER ノイズ NOTE  
ロサンゼルス日々連続殺人事件



西月維新  
FUGITIVE SERIES

原作・大塚つぐみ 小説 健

DEATH NO. 1



ANOTHER NOTE  
ロサンゼルスBB連続殺人事件



西尾維新  
FANTASY NOVEL

原作・大塚つとみ 小説 監

## Những án mạng ở Los Angeles

### Nisio Isin

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

**Mở đầu**

**Phần 1: Thông điệp**

**Phần 2: Ryuuzaki**

**Phần 3: Đối nghịch**

**Phần 4: Tử thần**

**Phần 5: Đồng hồ**

**Phần 6: Thất bại**

**Phần kết**

## Mở đầu

Khi Beyond Birthday lấy mạng nạn nhân thứ ba của mình, hắn định làm một thử nghiệm—để xem có cách nào làm một con người chết vì xuất huyết trong mà không cần phải hủy hoại một bộ phận cơ thể nào hay không. Cụ thể, hắn cho nạn nhân chìm vào trạng thái vô thức bằng thuốc mê; trói người đó lại, đánh gãy cánh tay trái của nạn nhân mà cẩn thận không làm làn da bên ngoài mảy may xước xát. Hắn hy vọng cách này có thể làm nạn nhân xuất huyết trong dẫn tới chết vì mất máu, nhưng nỗ lực này, thật đáng buồn, đã thất bại. Máu bị dồn ứ trong cánh tay, và xuất hiện vết bầm tím dưới da, nhưng nạn nhân không chết. Người đó chỉ co giật, chấn động, nhưng vẫn còn sống. Hắn đã từng tin rằng cách này có thể làm mất máu nhiều đến mức giết chết một con người, nhưng có vẻ như hắn đã đánh giá thấp vấn đề. Thực ra, Beyond Birthday không mấy thích thú với những nguyên nhân dẫn đến cái chết, nên việc làm này không hơn gì một thí nghiệm thú vị. Đối với hắn việc nó có thành công hay không chẳng có ý nghĩa gì đặc biệt. Beyond Birthday nhún vai, và lấy ra một con dao...

Không, không, không, không, không.

Không phải phong cách này, không phải giọng kể này—Tôi sẽ không bao giờ cố kiềm chế giọng kể thật của mình nữa. Càng cố gắng, tôi sẽ càng cảm thấy nhàm chán và sẽ càng lười viết lách hơn. Theo cách Holden Caulfield (một trong những kẻ nhảm nhí nhất lịch sử văn chương) có thể đã nói thì, viết chi tiết những gì Beyond Birthday suy nghĩ và hành động không phù hợp với mục đích của tôi (kể cả nếu, ở vị trí của tôi, tôi có đồng cảm với hắn lắm lắm đi nữa). Giải thích toàn bộ các vụ giết người của hắn bằng những câu chữ được chọn lựa cẩn thận không lý gì lại làm tăng giá trị của những ghi chép này. Đây không phải một báo cáo, cũng không phải một tiểu thuyết. Kể cả nếu nó tự nhiên trở thành một trong những thứ ấy, tôi cũng chẳng vui vẻ gì. Tôi ghét phải nói một câu nhảm thế này, nhưng tôi nghĩ rằng trước khi bất cứ ai để mắt tới những dòng này thì tôi đã không còn sống trên đời rồi.

Chắc tôi cũng không cần nhắc đọc giả về cuộc đối đầu huyền thoại giữa vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, L, và tên sát nhân lở bịch đó, Kira. Công cụ giết người còn không tương hơn cả một cái máy chém (ví dụ thế), nhưng tất cả những gì Kira đã đạt được là một triều đại của khủng bố và một cách nghĩ ấu trĩ thâm hiểm. Nhìn lại, tôi chỉ có thể phỏng đoán rằng các vị thần chiến thắng đã mỉm cười với Kira vì cái mục đích tiêu khiển vớ vẩn của riêng họ. Có thể các vị thần này thực sự muốn một thế giới đẫm máu của sự phản bội và những cáo tội sai. Có thể toàn bộ câu chuyện tồn tại như một bài học để dạy chúng ta về sự khác nhau giữa Thượng đế và Tử thần. Ai mà biết được? Tôi, một cá nhân, không có ý định bỏ phí một chút thời gian nào nữa để nghĩ về chuỗi sự kiện tiêu cực bậc nhất này.

Cho chúng xuống địa ngục cùng với Kira.

Điều có ý nghĩa đối với tôi là L.

L.

Vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ. Mặc dù có khả năng trí tuệ siêu phàm, L đã chết trẻ một cách bất công. Chỉ tính riêng những ghi chép công khai, anh ta đã giải quyết xong trên 3,500 vụ án khó, và tổng số tội phạm lớn gấp ba lần như thế vào tù. Anh ta nắm trong tay một quyền lực không thể tin nổi, có thể huy động bất kỳ cơ quan điều tra nào trên toàn thế giới, và luôn được tán dương về công sức của mình. Tuy vậy, trong mọi trường hợp, L không bao giờ ra mặt. Tôi muốn ghi lại từng lời của anh ta chính xác nhất có thể. Và tôi muốn để chúng cho ai đó tìm ra. Ai đó có được cơ hội theo gót anh ta. Ừ thì, có thể tôi đã không thể kế nghiệp L, nhưng tôi muốn gác điều này lại đã.

Vậy là những gì các bạn đang đọc bây giờ là ghi chép của tôi về L. Đây là một lời trần trối, không phải từ tôi, và không trực tiếp cho thế giới. Người đầu tiên đọc được cái này nhiều khả năng nhất là thằng đầu to phiền toái Near. Nhưng kể cả trong trường hợp đó, tôi sẽ không mong đợi nó xé hay đốt những trang này. Nếu nó cảm thấy tòi tệ khi phát hiện ra rằng tôi biết những điều về L mà nó không biết, thì cũng tốt thôi. Cũng có một khả năng Kira sẽ đọc được... và tôi hy vọng hẳn sẽ. Nếu những ghi chép này nói với tên sát nhân, kẻ chỉ có thể thắng nhờ sự trợ lực của một quyển sổ giết người siêu nhiên và một thằng tử thần ngu ngốc, rằng hẳn, dưới bất kỳ hoàn cảnh nào khác, thậm chí không đáng một hạt cát trong giày của L, thì những ghi chép ấy đã đạt được mục đích.

Tôi là một trong số ít người đã từng gặp L dưới danh nghĩa L. Tôi gặp anh ta khi nào và bao giờ... đó là kỷ niệm đáng giá nhất mà tôi có, và tôi sẽ không viết ở đây, nhưng vào dịp đó L đã thuật lại cho tôi ba câu chuyện về chuỗi thành tích của anh ta, và câu chuyện liên quan tới Beyond Birthday là một trong số chúng. Nếu tôi thôi thói kiểu cách mà chỉ đơn giản gọi nó là *Những án mạng Los Angeles BB*, thì tôi nghĩ rất nhiều người trong số các bạn sẽ nhận ra đã từng nghe về nó. Tất nhiên, việc L và quan trọng hơn là Wammy's House, nơi nuôi tôi lớn cho tới khi tôi 15, có liên quan mật thiết tới vấn đề này—chưa bao giờ được đưa ra ánh sáng, nhưng thực tế là như vậy. L, về nguyên tắc, không bao giờ tham gia một vụ án mà không có nhiều hơn mười nạn nhân hay đe dọa nhiều hơn một triệu đô la, và đó cũng chính là lý do tại sao anh ta tham gia vào vụ án nhỏ này—vụ án chỉ có 3 hay 4 nạn nhân—một cách chậm trễ nhưng cũng xông xáo như vậy. Tôi sẽ giải thích rõ hơn ở những trang sau, nhưng vì lý do này, *Những án mạng Los Angeles BB* là một bước ngoặt đối với L, với tôi, và thậm chí cả Kira. Nó là một sự kiện vĩ đại đối với tất cả chúng tôi.

Tại sao?

Bởi vì vụ án này là lần đầu tiên L tự giới thiệu bản thân dưới cái tên Ryuuzaki.

Vậy thì chúng ta hãy bỏ qua đoạn trước đó với những mô tả chán ngắt về những gì Beyond Birthday nghĩ, về việc hẳn sẽ giết nạn nhân thứ ba như thế nào, bởi tôi đang có hứng ở đây, và khi chúng ta đang ở đây, hãy bỏ qua những nạn nhân thứ nhất và thứ hai, đừng mất công nhìn lại những vụ trước, hãy điều chỉnh kim đồng hồ tới sáng ngày hôm sau, khoảnh khắc tuyệt vời khi vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, L, lần đầu tiên bắt đầu điều tra vụ án. Ồ, tôi suýt quên mất. Trong trường hợp bất kỳ ai ngoài thằng to đầu Near hay tên sát nhân mất trí đang đọc những dòng này, thì tôi cũng nên ít nhất thực hiện phép lịch sự tối thiểu về việc giới thiệu bản thân,

tại đây ở cuối của phần mở đầu này. Tôi là người tường thuật, người dẫn đường, người kể chuyện của các bạn. Đối với bất kỳ ai ngoài hai người nói trên, cá nhân tôi có thể chẳng có ý nghĩa gì, nhưng tôi là kẻ đứng thứ hai của thế giới cũ, người ăn mặc sành điệu nhất và đã chết như một con chó, Mihael Keehl. Tôi đã từng tự gọi bản thân là Mello và cũng được xưng hô như thế, nhưng đó là rất lâu về trước rồi.

Chúc các bạn có những trải nghiệm thú vị và những cơn ác mộng đẹp.

## Phần 1: Thông điệp

Mặc dù giờ đây đã được biết đến với cái tên *Những án mạng Los Angeles BB*—một cái tit khá giật gân—thì khi vụ án đó thực sự xảy ra, ngay lúc gay cấn nhất, vụ này không hề có một cái tên ấn tượng xứng tầm. Báo giới đã gọi nó là *Những vụ ám sát Wara Ningyou*, hoặc *Những vụ giết người hàng loạt trong phòng kín ở L.A.*, hoặc các loại tit rùng rợn khác. Điều này hiển nhiên gây khó chịu cho Beyond Birthday—kẻ bị tình nghi là hung thủ của các vụ án—nhưng thực lòng mà nói, tôi nghĩ những cái tên này miêu tả đúng những gì đã diễn ra.

Vào cái ngày sau khi Beyond Birthday lấy mạng kẻ thứ ba, 8:15 giờ địa phương, 14 tháng Tám năm 2002, điệp viên FBI Naomi Misora đang nằm trên chiếc giường trong căn hộ của mình, vừa thức dậy. Cô ta mặc một chiếc quần da tối màu với cái áo jacket da cùng tông, nhưng có lẽ sẽ là sai lầm nếu kết luận rằng cô ta thường ngủ trong trang phục như thế. Cô ta đã bỏ vài giờ đồng hồ phóng xe vòng quanh trên chiếc mô tô đêm trước, với nỗ lực hão huyền để xả stress, và khi quay về căn hộ, cô ta đã chìm vào giấc ngủ ngon lành mà không buồn tắm rửa hay thay đồ. Cũng giống với cái tên của vụ án, Misora giờ đây đã lọt vào sự chú ý của công luận trên danh nghĩa người đã bẻ khoá *Những án mạng Los Angeles BB*, nhưng sự thật là khi những vụ này hé lộ, cô ta đã bị đình chỉ khỏi FBI. Theo những ghi chép chính thức, cô ta chỉ đang nghỉ phép, nhưng điều này đơn giản bởi vì cô ta hoàn toàn không thể đứng vững nổi trước áp lực từ cấp trên và đồng nghiệp. Đình chỉ, vắng mặt, nghỉ hè. Tôi không nghĩ chúng ta cần đi sâu vào lý do cô ta tạm ngừng công tác ở đây. Nhưng chắc chắn rằng nơi này là Mỹ, cô ta là người Nhật, giới tính nữ, rất giỏi trong công việc, và FBI là một tổ chức lớn... thế là đủ. Tất nhiên, có những đồng nghiệp đánh giá cao khả năng của cô ta, và đó cũng chính là lý do mà cô ta được làm việc trong tổ chức cho đến nay. Tuy nhiên, một tháng trước, ngay trước *Những án mạng Los Angeles BB*, Misora đã gây ra một sai lầm lớn, lớn đến mức ngay cả cô ta cũng không thể tin được điều đó—điều trực tiếp dẫn đến tình trạng hiện nay của cô ta. Và nó không giống như những vấn đề có thể giải khuây được bằng cách phóng xe mô tô đi lòng vòng lúc nửa đêm.

Misora đang nghiêm túc xem xét việc ra khỏi FBI, vứt bỏ cả sự nghiệp cô ta, và trở về Nhật Bản. Tất nhiên, một phần trong cô ta đang mệt mỏi bởi mớ điều vô nghĩa đồng hành với công việc, nhưng một phần lớn hơn là cảm giác tội lỗi sau sai lầm mình gây ra, điều nay đã trở thành một gánh nặng trên vai cô ta. Ngay cả nếu không có áp lực từ những người xung quanh—giả

thiết này cũng không phải quá xa vời—Misora vẫn cần thời gian nghỉ ngơi.

Hay thậm chí là thôi việc.

Misora chậm rãi ngồi dậy, toan tắm rửa cho sạch thứ mồ hôi của đêm trước, nhưng rồi cô ta để ý thấy chiếc laptop trên bàn, vì một lý do nào đó, đã bật lên. Cô ta không hề có ý niệm đã bật nó lên—dù sao thì cô ta cũng vừa thức dậy. Hay Misora đã bật nó lên đêm qua? Và rồi thiếp đi mà không tắt? Cô ta không nhớ là đã làm điều đó, nhưng vì chương trình bảo vệ màn hình đang hoạt động, có lẽ không có cách giải thích nào khác. Cũng có thể suy diễn rằng nếu đã có đủ sức mà bật máy tính, cô ta đã phải đủ sức để thay đồ. Misora cởi bỏ chiếc áo jacket và quần da, và khi cơ thể cảm thấy thoải mái hơn nhiều, cô ta ra khỏi giường, tiến đến bên bàn làm việc, và nhấp chuột. Thế là đủ để thoát khỏi chương trình bảo vệ màn hình, nhưng giờ đây Misora còn cảm thấy phân vân hơn. Chương trình email đang hoạt động và nhấp nháy báo một tin nhắn mới. Có thể cô ta đã thiếp đi khi đang dùng máy tính, nhưng lẽ nào lại ngủ trong khi đang check mail? Miên man suy nghĩ về việc đó, Misora mở hòm thư. Có một tin nhắn mới từ Raye Penber. Đó là bạn trai hiện nay của cô ta, và cũng là một điệp viên FBI. Anh ta là ví dụ tiêu biểu nhất cho đám nhân viên đánh giá cao cô ta (nhưng không phải điều này đã ngăn anh ta thôi thiết tha đề nghị Misora chuyển tới một căn hộ ít nguy hiểm hơn mỗi khi có gì đó xảy ra). Vì kỳ nghỉ phép của cô ta đã gần hết, tin nhắn này chắc chỉ là về công việc, Misora tiếp tục mở thư...

*Cô Naomi Misora,*

*Xin lỗi đã liên hệ với cô như thế này.*

*Tôi muốn thỉnh cầu sự giúp đỡ của cô để giải quyết một vụ án.*

*Nếu cô vui lòng hỗ trợ tôi, hãy truy cập tới khối thứ ba của section thứ ba tại server Funny Dish[1] vào 9 giờ sáng ngày 14 tháng Tám. Đường truyền sẽ được mở trong chính xác năm phút (hãy tự vượt tường lửa).*

*L*

*Tái bút: Để liên hệ với cô, tôi đã tự tiện mượn địa chỉ của bạn cô. Đây là cách đơn giản và an toàn nhất để liên lạc với cô, vì thế hãy thứ lỗi cho tôi. Cho dù cô có đồng ý giúp đỡ tôi hay không, tôi muốn cô hãy phá hủy chiếc máy tính trong vòng hai mươi tư tiếng đồng hồ sau khi đọc thông điệp này.*

Sau khi đọc xong, Misora lập tức đọc lại toàn bộ bức thư và cuối cùng kiểm tra tên người gửi thêm lần nữa.

*L.*

Cô ta có thể đang bị đình chỉ, nhưng cô ta vẫn là một điệp viên FBI, và tất nhiên cô ta nhận ra cái tên này—sẽ là không thể tha thứ được nếu cô ta không như vậy. Cô ta cũng đã nghĩ tới giả thiết rằng Raye Penber, hoặc ai đó, đang đùa cợt cô ta, nhưng rồi cô ta cảm thấy khó có thể

tin rằng bất kỳ ai lại liều lĩnh giả mạo mình dưới cái tên đó. L chưa bao giờ hé lộ về bản thân trước công chúng hay riêng tư, nhưng Misora đã nghe một vài câu chuyện kinh dị về những gì xảy ra cho các thám tử cố gắng mạo danh L. Có thể nói rằng không ai dám sử dụng cái tên này, cho dù chỉ là đùa vui.

Là vậy đấy.

“Ôi, quỷ tha ma bắt,” cô ta làm bầm, và quyết định tắm rửa, gột sạch nỗi kiệt quệ của đêm trước. Cô ta sấy khô mái tóc đen dài rồi thưởng thức một tách cà phê nóng.

Nhưng cô ta chỉ đang giả vờ xem xét nghiêm túc vấn đề—cô ta thực sự không có cơ hội. Không có điệp viên FBI nào, nhất là một kẻ cấp dưới, có thể nghĩ đến việc từ chối một yêu cầu của L. Nhưng vào lúc bấy giờ, Misora không có một thiện cảm đặc biệt nào đối với L, vì vậy cô ta phải giả vờ do dự, chỉ để tự cô ta cảm thấy khá hơn. Nếu các bạn nghĩ tới tính cách của Misora, lý do cho việc này thật rõ ràng. Có vẻ hiển nhiên là chiếc laptop của cô ta đã được bật lên bởi L đã “hack” nó, và cô ta cũng hơi phiền lòng khi tự nhiên phải phá hủy chiếc máy tính mới mà cô ta vừa mua tháng trước.

“Tao cũng không ngại đâu... À thực ra thì có, nhưng...”

Cô ta không có lựa chọn nào khác.

Vào đúng 8:50, Misora ngồi trước chiếc laptop, thứ giờ đây sẽ chẳng còn tồn tại đến hai mươi ba giờ nữa, và bắt đầu làm theo hướng dẫn của L. Cô ta không phải là một chuyên gia hacker, nhưng cô ta cũng đã được học những quy tắc cơ bản trong khoá đào tạo của FBI.

Ngay khi cô ta truy cập thành công vào server, cả màn hình máy tính biến thành màu trắng. Misora sửng sốt trong giây lát, nhưng rồi cô ta nhận ra một chữ L cách điệu lớn hiện lên trên màn hình, và cảm thấy thoải mái.

“Naomi Misora,” một giọng nói phát ra từ loa ngoài chiếc laptop, sau khoảng lặng ngắn. Đây tất nhiên là một thứ âm thanh điện tử. Nhưng đó là giọng nói được tất cả các cơ quan điều tra trên thế giới nhận diện như giọng của L. Misora đã nghe thấy nó vài lần trước—nhưng đây là lần đầu tiên giọng nói này trực tiếp hướng tới cô ta. Một cảm giác lạ lẫm, giống như khi nghe thấy tên mình trên TV—cũng không phải cô ta chưa từng trải qua cảm giác này, nhưng cô ta tưởng tượng nó như vậy.

“L đây.”

“Xin chào,” Misora bắt đầu nói, nhưng rồi nhận ra điều đó thật vô ích. Laptop của cô ta chưa cài đặt microphone, và chẳng có cách nào L có thể nghe được cô ta nói.

Vậy là cô ta gõ vào máy tính, “Tôi là Naomi Misora. Thật vinh dự khi được nói chuyện với anh, L.” Nếu máy tính của cô ta đã kết nối tốt, hẳn anh ta có thể nhận được dòng này.

“Naomi Misora, cô đã biết việc điều tra vụ giết người đang tiến hành ở Los Angeles mà

chúng ta nói đến chưa?”

L lập tức đề cập vào công việc, không có vẻ gì quan tâm đến câu nói của cô ta. Có thể đoán rằng đó là bởi anh ta phải hoàn thành cuộc đối thoại này trước 9:05, nhưng cách xử sự và thái độ của anh ta đã chạm vào lòng tự ái của Misora. Rõ ràng là cô ta đang hợp tác với L, nhưng anh ta không tỏ ý tôn trọng với cô một chút nào. Misora tự cho phép mình gõ mạnh xuống bàn phím khá một cách khá ầm ỹ.

“Tôi không siêu đến mức có thể theo dõi toàn bộ các vụ điều tra giết người đang diễn ra ở Los Angeles.”

“Ồ? Tôi thì có.”

Anh ta đáp trả câu châm biếm của cô bằng một chút kiêu căng.

L tiếp tục, “Tôi đang nói đến vụ giết người hàng loạt—nạn nhân thứ ba đã được tìm thấy ngày hôm qua. Tôi tin là sẽ có thêm nhiều nạn nhân nữa. Hãng tin HNN đang gọi nó là *Những vụ ám sát Wara Ningyou*.”

“Những vụ ám sát Wara Ningyou?”

Misora chưa từng nghe về nó. Cô ta đang nghỉ phép và cố tình tránh nghe những tin tức kiểu đó. Cô đã sống ở Nhật cho đến khi tốt nghiệp trung học và đã quen thuộc với cụm từ này, nhưng nghe thấy nó được phát âm theo tiếng Anh cũng khiến cô ta có chút lạ lẫm.

“Tôi muốn giải quyết vụ này,” L nói. “Tôi phải bắt được hung thủ. Nhưng sự trợ giúp của cô ở đây là tối quan trọng, Naomi Misora.”

“Tại sao lại là tôi?” cô ta gõ bàn phím. Câu này có thể hiểu là “Tại sao anh cần sự giúp đỡ của tôi?” mà cũng có thể là “Tại sao tôi lại phải giúp anh?”. Tuy nhiên, L đã không ngần ngại hiểu theo cách thứ nhất. Hẳn là những lời mỉa mai cũng phải chịu thua anh ta.

“Tự nhiên thôi, bởi cô là một thám tử giỏi, Naomi Misora.”

“Tôi đang nghỉ phép...”

“Tôi biết. Như thế không phải càng tốt hơn sao?”

*Ba nạn nhân, anh ta đã nói.*

Tất nhiên còn tùy vào danh tính của các nạn nhân, nhưng nếu chỉ dựa vào những gì L cho biết thì vụ này chưa đủ quy mô đến mức FBI phải vào cuộc. Dễ hiểu tại sao cô ta suy diễn rằng đó chính là lý do L đã liên hệ trực tiếp với cô mà không thông qua cấp trên. Tuy nhiên việc này vẫn quá đột ngột. Và cô ta hầu như còn không được cho thời gian để suy nghĩ mọi việc. Nhưng khoảng thời gian đó là đủ để cô ta băn khoăn tại sao L lại nhẩy vào một vụ án nhỏ đến mức FBI cũng chẳng quan tâm. Dẫu vậy, cô cũng không nghĩ anh ta sẽ trả lời câu hỏi này qua máy tính.

Misora liếc đồng hồ.

Cô còn một phút nữa.

“Thôi được, tôi sẽ giúp bất kỳ cái gì có thể,” cô ta gõ vào máy.

L trả lời ngay lập tức, “Cám ơn cô. Tôi đã biết là cô sẽ đồng ý.”

Tuy vậy giọng anh ta không có vẻ gì là biết ơn.

Nhưng cũng có thể là do giọng nói đó đã bị xử lý trước khi phát ra.

“Tôi sẽ hướng dẫn cô cách liên hệ với tôi sau này. Chúng ta không có nhiều thời gian, nên tôi sẽ nói ngắn gọn. Trước hết...

Trước hết, cô ta cần phải biết những chi tiết cơ bản của *Những án mạng Los Angeles BB*. Vào 31 tháng Bảy năm 2002, trong phòng ngủ của một ngôi nhà nhỏ ở phố Insist, Hollywood, một người đàn ông mang tên Believe Bridesmaid đã bị ám sát. Ông ta sống một mình, làm nghề viết bài tự do. Ông ta đã viết bài cho hàng tá tạp chí dưới nhiều bút danh khác nhau và cũng tương đối nổi tiếng trong giới cùng nghề—một điều tưởng như chẳng có ý nghĩa gì, nhưng trong trường hợp này có vẻ khá xác đáng. Ông ta đã bị siết cổ chết. Trước hết ông ta bị gây mê bằng một loại thuốc, và sau đó bị siết cổ từ đằng sau bằng một loại dây. Không có dấu hiệu chống cự nào—tất cả đã được xem xét kỹ lưỡng, tội ác đã được gây ra một cách suôn sẻ. Vụ thứ hai xảy ra bốn ngày sau đó, vào mùng 4 tháng Tám năm 2002. Lần này là ở khu trung tâm, trong một căn hộ ở Đại lộ Thứ Ba, và nạn nhân là một cô gái mang tên Quarter Queen. Nạn nhân này đã bị đánh đập cho tới chết, hộp sọ của cô ta đã bị đánh lõm sâu bởi một vật dài và cứng. Một lần nữa, nạn nhân có lẽ đã bị gây mê trước và ở trong trạng thái vô thức trước khi chết. Về lý do tại sao người ta kết luận hai vụ này được gây ra bởi một hung thủ... thực ra thì, bất kỳ ai nhìn thấy hiện trường của tội ác sẽ ngay lập tức chú ý đến mối liên hệ này.

Những hình nhân rơm được đóng đinh trên tường ở cả hai nơi.

Những hình nhân này có một cách gọi riêng, đó là Wara Ningyou.

Bốn trong số chúng ở phố Insist.

Và ba ở Đại lộ Thứ Ba.

Được đóng đinh vào tường.

Chuyện Wara Ningyou đã được nhắc đến trên báo chí, vì vậy nghiêm khắc mà nói thì có khả năng vụ thứ hai giả mạo theo vụ thứ nhất. Tuy nhiên cũng có một vài chi tiết tương đồng khác, khiến cho cảnh sát cho rằng đây là một vụ giết người hàng loạt. Mặc dù vậy, vẫn còn một câu hỏi lớn nữa—hoàn toàn không có gì liên quan giữa Believe Bridesmaid và Quarter Queen. Không ai trong số họ có số của người kia ở điện thoại, hay danh thiếp của người kia trong sổ

công tác. Thực ra Quarter Queen cũng chẳng có điện thoại di động hay sổ công tác—cô bé mới mười ba tuổi. Cô bé có thể có mối liên hệ gì với một nhà báo tự do bốn mươi bốn tuổi cơ chứ? Cũng có thể có liên quan thông qua mẹ của cô bé, người không có mặt trong thành phố khi án mạng xảy ra, nhưng xét trên sự khác nhau hoàn toàn giữa nơi ở và vị thế của họ, khó mà thấy được một mối liên hệ lớn nào. Có thể dùng một thuật ngữ trong một tiểu thuyết trinh thám cổ điển để nói về điều này, một “mắt xích khuyết”[2]. Công tác điều tra đã rất chú ý đến việc này, nhưng chín ngày sau khi cái tựa Vụ án Wara Ningyou được nhắc đến rộng rãi trong dư luận, vào 13 tháng Tám năm 2002, vụ thứ ba đã xảy ra.

Có hai hình nhân Wara Ningyou trên tường. Như vậy sau mỗi vụ án số hình nhân đã giảm đi một.

Vụ thứ ba xảy ra ở phía tây L.A., trong một ngôi nhà liên kế[3] gần ga Metrorail Glass, và tên nạn nhân này là Backyard Bottomslash. Một phụ nữ—hai mươi sáu tuổi, khoảng giữa nạn nhân thứ nhất và thứ hai—và là một thư ký ngân hàng.

Một lần nữa, cô ta không có mối liên hệ gì với Believe Bridesmaid hay Quarter Queen. Thậm chí họ còn khó có thể đã từng gặp nhau trên phố. Cô ta chết vì mất máu—xuất huyết nghiêm trọng. Siết cổ, đánh đập và bây giờ là đâm dao—mỗi vụ án lại dùng một cách khác nhau, dẫn tới giả thuyết rằng hung thủ thích thử nghiệm cảm giác mới với mỗi lần giết người. Và hẳn không để lại một manh mối hữu ích nào tại hiện trường. Thứ duy nhất để điều tra là mắt xích giữa các vụ án, nhưng vì chẳng có gì được tìm thấy—một điều rất lạ đối với những vụ án kiểu này—vụ ám sát thứ ba cho thấy cảnh sát đã hoàn toàn thua cuộc. Ở khía cạnh này thủ phạm đã giỏi hơn cảnh sát rất nhiều.

Tôi không định ca ngợi Beyond Birthday, nhưng trong trường hợp này tôi dành tặng một lời khen mà hẳn xứng đáng được nhận.

Ồ phải rồi—ngoài Wara Ningyou, còn có một điểm chung lớn khác giữa hiện trường của các vụ án—đó là tất cả đều trong phòng kín. Giống như một câu chuyện kỳ bí ngày xưa. Những thám tử đang điều tra vụ án đã không đánh giá cao chi tiết này... nhưng khi Naomi Misora nhận tài liệu về vụ án từ L, đây là điều đầu tiên gây ấn tượng với cô ta.

Misora bắt đầu điều tra vụ án—không phải với tư cách một điệp viên FBI, mà với tư cách một cộng sự dưới quyền chỉ huy của L—một ngày sau khi cô nhận yêu cầu từ L, 15 tháng Tám. Cô ta đang nghỉ phép, vì thế cũng bị thu phù hiệu và súng, khiến cho cô giờ đây không hơn gì những công dân bình thường đối với quyền sử dụng vũ khí.

Nhưng cô ta cũng không quá quan ngại—Misora chưa từng là loại điệp viên lạm dụng quyền hạn của mình. Cô ta hơi thu mình, và đầu óc cũng hơi khác người, vì thế cô ta không có điều kiện tốt nhất để giải quyết vụ án. Nhưng ở điểm này, tính cách của cô ta tương tự như L. Nói cách khác, cô ta không thích hợp để làm việc theo nhóm, và tài năng của cô ta sẽ tỏa sáng nhất khi thoát khỏi những bó buộc của tổ chức và tự hoạt động một mình—điều này có thể lý giải tại sao cô ta đã khiến L chú ý đến.

Vào lúc chiều ngày 15 tháng Tám, Naomi Misora đang ở phố Insist, Hollywood, hiện trường của vụ thứ nhất. Nhìn lên ngôi nhà, hơi quá lớn đối với một người đàn ông độc thân, Misora lấy điện thoại trong túi ra và gọi tới số được cho. Anh ta nói số này đã được mã hoá năm lần và tuyệt đối an toàn. Không chỉ an toàn cho L, mà còn an toàn cho cả Misora khi cô đang nghỉ phép.

“L, tôi đã tới hiện trường.”

“Tốt lắm,” giọng nói điện tử trả lời, như thể anh ta đang đợi cô.

Misora hơi băn khoăn L đang ở đâu, ở môi trường như thế nào anh ta có thể điều tra, nhưng rồi nhanh chóng nhận ra dù sao điều đó cũng chẳng làm nên khác biệt gì.

“Tôi cần làm gì?”

“Naomi Misora, cô đang ở trong hay ngoài ngôi nhà?”

“Ngoài. Tôi đang định tới hiện trường vụ án nhưng hiện giờ chưa bước vào trong.”

“Vậy thì hãy vào đi. Chắc đã được mở khoá. Tôi đã sắp đặt việc đó.”

“Cám ơn.”

*Chuẩn bị thật là kỹ lưỡng.*

Cô ta nghiêng rằng, kiềm chế không nói gì mĩa mai. Thường thì cô ta cũng xem việc được chuẩn bị trước là một điều đáng trọng, nhưng cô ta cảm thấy khó có thể chấp nhận rằng bất kỳ ai lại chu đáo đến vậy.

Cô ta mở cửa và bước vào nhà. Nạn nhân đã bị giết trong phòng ngủ, và Misora đã tham gia vào các vụ điều tra với FBI đủ nhiều để đoán được căn phòng đó đặt ở đâu khi nhìn từ bên ngoài. Một ngôi nhà như thế này thường có phòng ngủ trên tầng hai[4], cô ta bước theo phỏng đoán như vậy. Đã hai tuần kể từ khi vụ án xảy ra, nhưng có lẽ người ta vẫn giữ nơi này sạch sẽ. Không một dấu hiệu của bụi bẩn ở bất cứ đâu.

“Nhưng, L này...”

“Gì vậy?”

“Theo thông tin anh gửi hôm qua—không phải để khẳng định lại điều hiển nhiên, nhưng mà cảnh sát đã kiểm tra hiện trường rồi.”

“Đúng thế.”

“Tôi không biết anh làm thế nào, nhưng anh đã có trong tay báo cáo của cảnh sát bao gồm việc này.”

“Đúng thế”.

*Không có ích gì lắm.*

“Vậy chẳng có lý gì tôi phải ở đây?”

“Không,” L nói. “Tôi hy vọng cô sẽ có thể tìm thấy thứ gì đó mà cảnh sát đã không tìm ra.”

“Ồ... thế thì rõ ràng rồi.”

Cũng có thể là một chút rõ ràng.

Sau cùng thì việc này chẳng nói lên điều gì.

“Người ta vẫn nói rằng bạn nên đến hiện trường một vụ án một trăm lần, vì thế đến đây chắc hẳn sẽ không vô ích. Một khoảng thời gian đã trôi qua, vậy có thể sẽ có gì đó được phơi bày ra ánh sáng. Naomi Misora, điều đầu tiên chúng ta buộc phải nghĩ đến trong vụ này là mối liên hệ giữa các nạn nhân. Điều gì kết nối giữa Believe Bridesmaid, Quarter Queen, và nạn nhân mới, Backyard Bottomslash? Hay là không có gì liên hệ, mà các vụ này là hoàn toàn ngẫu nhiên? Tuy vậy kể cả trong trường hợp ấy, phải có một logic nào đó mà hung thủ đã dựa vào để lựa chọn nạn nhân của hắn. Điều mà tôi cần cô làm, Naomi Misora, là tìm ra mắt xích khuyết này.”

“Tôi hiểu rồi...”

Đúng ra thì cô chưa thực sự hiểu, nhưng cô đã bắt đầu nhận ra rằng tranh luận với L cũng không thể khiến anh ngừng lẩn tránh và sẽ nói với cô chính xác điều cô cần biết. Vì thế cô quyết định sẽ không hỏi quá nhiều. Vả lại, cô cũng đã tìm ra căn phòng ngủ. Cửa được thiết kế mở vào trong và có khoá vặn[5].

*Một căn phòng bị khoá trái.*

Hiện trường vụ thứ hai và thứ ba cũng có khoá vặn... đấy có phải là một mối liên hệ? Không, bấy nhiêu thông tin đã được nhắc tới trong tài liệu. Cảnh sát đã nhận thấy điều đó. L đang cần tìm một manh mối khác.

Căn phòng không lớn lắm, nhưng không có nhiều đồ đạc, vì thế không hề cảm thấy chật chội. Một chiếc giường lớn ngay giữa căn phòng, và thứ đồ duy nhất còn lại là một giá sách. Hầu hết sách trên giá là những cuốn giới thiệu hay hướng dẫn về các thú vui tiêu khiển trong thời gian rảnh hoặc vài quyển truyện tranh Nhật Bản nổi tiếng, cho thấy có lẽ Believe Bridesmaid còn sử dụng căn phòng này để thư giãn. Ông ta dường như thuộc loại người rạch ròi giữa thời gian làm việc và riêng tư—một điều không thường thấy ở những nhà báo tự do. Có thể cho rằng người ta cũng đã điều tra sơ bộ về cả tầng trên, Misora nghĩ, lơ đãng nhìn lên trần nhà. Có lẽ sau đây cô cũng phải kiểm tra ở trên đó.

“Nhân tiện, Naomi Misora, cô có suy nghĩ gì về tên sát nhân đằng sau những vụ giết người

đó? Tôi muốn nghe cách nghĩ hiện thời của cô về vấn đề này.”

“Tôi nghi ngờ việc những ý kiến của tôi có ích gì đối với anh, L...”

“Tất cả các ý kiến đều có ích.”

*Thật sao?*

Misora ngẫm nghĩ một lúc.

“Anh ta thật dị thường,” cô trả lời, không buồn lựa chọn từ ngữ, mà nói luôn những gì trong đầu cô. Đó là ấn tượng chính trong cô khi nhận và đọc những tài liệu này hôm trước. “Không phải chỉ vì anh ta đã giết ba người, mà còn... mỗi hành động anh ta gây ra đều khiến ta nghĩ như vậy. Và anh ta thậm chí không hề cố che giấu điều đó.”

“Ví dụ như?”

“Ví dụ như là... những dấu vân tay. Người ta không thể tìm thấy bất kỳ một dấu vân tay nào tại hiện trường. Chúng đã bị xoá sạch.”

“Đúng vậy... nhưng, Naomi Misora, hiển nhiên việc không để lại dấu tay là kỹ thuật cơ bản nhất của các tội phạm.”

“Không phải đến mức này,” Misora nói, hơi bực mình—cô biết L hiểu cô đang muốn hướng tới điều gì và cô biết chắc anh ta đang kiểm tra khả năng của cô, cho dù anh ta có nói gì đi nữa. Kiểm tra xem cô có đủ khả năng thay mặt anh ta tại hiện trường hay không. “Nếu không muốn để lại dấu tay, hầu hết mọi người sẽ chọn cách đeo găng—hoặc nếu không sẽ lau chùi những gì họ chạm phải. Nhưng tên này... dường như hắn đã xoá tất cả các dấu tay trong nhà. Tại cả ba hiện trường. Đầu tiên tôi băn khoăn rằng phải chăng hắn đã tới nhà nạn nhân nhiều lần đến mức hắn không thể nhớ được hắn đã chạm vào những đâu. Nhưng cho đến khi tôi đọc được rằng thậm chí hắn đã tháo những cái bóng đèn ra để lau chùi đui đèn, vấn đề đã trở nên hoàn toàn khác. Còn từ gì có thể gọi hắn nếu không phải là dị thường?”

“Tôi đồng ý.”

*Bây giờ anh đồng ý thật chứ?*

“Vì thế, L, trở lại những gì tôi đã nói lúc nãy, nếu hắn đã thận trọng đến mức như thế, thì tôi rất nghi ngờ việc tôi có thể tìm thêm được bất cứ cái gì mới ở đây. Đây là một hy vọng hão huyền. Một người như thế sẽ không bao giờ gây ra sơ suất nào.”

*Sơ suất.*

Như lần cô đã gây ra tháng trước.

“Thường thì việc điều tra kiểu này sẽ bắt đầu bằng việc tìm sơ suất của tên tội phạm, và

ghép chúng lại như một bức tranh, nhưng trong trường hợp này, tôi nghĩ chúng ta sẽ không thể tìm ra được những thứ như thế.”

“Không, tôi không nghĩ chúng ta sẽ tìm ra,” L nói. “Nhưng nếu đó không phải là một sơ suất thì sao?”

“Không phải một sơ suất?”

“Phải. Một thứ gì đó hắc cốt tình để lại. Và nếu các thanh tra cảnh sát không nhận thấy nó... thì chúng ta sẽ có cơ hội.”

Cố tình để lại manh mối? Điều như thế có thể xảy ra sao? Theo lẽ thường thì không thể, không—tại sao ai đó lại có thể cố tình để lại thứ gì mà chúng sẽ có khả năng chống lại họ cơ chứ? À khoan đã. Bây giờ khi anh ta đã nói đến nó, quả là người ta đã tìm thấy hai ví dụ chính xác cho hiện tượng đó. Thứ nhất là hình nhân Wara Ningyou được đóng vào tường, và thứ hai là những cái khoá vắn tạo nên những căn phòng bị khoá trái. Những điều này chắc chắn không phải là sơ suất, mà rõ ràng đã được hung thủ cố ý để lại. Nhất là điều thứ hai. Đó chính là điều mà Misora cảm thấy thu hút nhất—những căn phòng kín thường là để hung thủ dựng hiện trường giả, nhằm tạo ra suy luận sai lầm rằng nạn nhân đã tự sát. Nhưng nạn nhân thứ nhất bị siết cổ từ đằng sau, nạn nhân thứ hai bị đánh đập cho tới chết, và nạn nhân thứ ba bị đâm bởi một hung khí không tìm thấy ở hiện trường... Không ai có thể nhầm đó là những vụ tự sát. Nghĩa là hung thủ chẳng được lợi gì khi khoá trái những căn phòng. Đó không phải là một sơ suất, mà đó là một điều lạ thường.

Những hình nhân Wara Ningyou cũng vậy.

Cô không hiểu chúng có ý nghĩa gì.

Bởi ở Nhật Bản, người ta dùng Wara Ningyou như một loại bùa phép để nguyên rửa, đã có những người đưa ra giả thiết rằng hung thủ là người Nhật, hoặc là ai đó căm thù sâu sắc người Nhật. Tuy nhiên Wara Ningyou cũng là một mặt hàng đa dạng và rẻ tiền có thể mua được dễ dàng ở các cửa hàng đồ chơi (với giá khoảng ba đô la), giả thiết này không còn đứng vững.

Misora đóng cánh cửa phía sau lưng cô, và bởi cái khoá vắn ở độ cao vừa tầm tay, cô lơ đãng xoay nó lại và tự khoá mình ở trong phòng.

Và cô kiểm tra mỗi vị trí các hình nhân được ghim vào tường.

Có bốn hình nhân.

Mỗi hình nhân được đóng vào một trong số bốn bức tường bao quanh căn phòng hình vuông. Tất nhiên chúng đã bị cảnh sát lấy đi như những chứng cứ quan trọng. Nhưng dễ dàng nhận ra chúng đã từng ở đâu dựa vào các lỗ đinh ở trên tường. Misora lấy ra sáu bức ảnh từ trong túi. Bốn bức chụp bốn hình nhân. Một bức chụp nạn nhân, Believe Bridesmaid, nằm ngửa trên giường, cho thấy rõ dấu vết dây thừng trên cổ ông ta.

Và đến bức ảnh cuối cùng.

Bức này không phải chụp hiện trường, mà là một bức chụp gần vào khuôn ngực trần của Believe Bridesmaid, được lấy từ tài liệu khám nghiệm tử thi. Có một số vết cắt lớn trên ngực ông ta, có vẻ bị khoét sâu vào thịt bằng dao. Chúng không phải quá sâu, nhưng bị khoét ở nhiều hướng. Theo báo cáo, chúng đã được tạo ra sau khi nạn nhân đã chết.

“Nói chung, khi hung thủ gây những thương tổn vô nghĩa thế này lên thi thể nạn nhân, hẳn phải có mối thù sâu đậm lắm đối với họ... Đối với một nhà báo tự do, một người có thể không từ thủ đoạn cho lợi nhuận của mình, tôi cũng không ngạc nhiên nếu ông ta có một vài kẻ thù. Ông ta phụ trách một vài cột báo về những tin đồn về giới nổi tiếng...”

“Nhưng, Naomi Misora, điều đó không lý giải mối liên hệ đối với vụ thứ hai và thứ ba. Các thi thể kia cũng bị gây thương tích bằng những cách không liên quan tới nguyên nhân cái chết—trên thực tế, các thương tích thậm chí dường như gia tăng sau mỗi vụ.”

“Có thể hẳn chỉ có mối thâm thù đối với ông Bridesmaid, và hai vụ còn lại chỉ được dàn dựng giống để ngụy trang. Hoặc có thể không phải là ông ta, mà là một trong hai người còn lại... hoặc hai trong ba số họ, và vụ còn lại để ngụy trang. Việc phá hoại thi thể ngày càng tàn nhẫn có thể do đây là một phần của màn ngụy trang, hoặc là...”

“Cô tin là tên sát nhân chỉ giả vờ giết người bừa bãi?”

“Không hẳn. Đây chỉ là một khả năng đáng xem xét. Cách suy diễn này không thể lý giải sự hiện diện của những hình nhân Wara Ningyou. Ý tôi là, có thể hẳn cố tình để lại chúng tại hiện trường để chứng minh rằng cả ba vụ này đều được gây ra bởi một người—và việc những cánh cửa khoá trái cũng vì mục đích đó.”

Với khả năng đó việc đi từ Hollywood đến khu trung tâm rồi tới phía tây thành phố có thể được xem như một nỗ lực gây nhiễu cho công tác điều tra. Vụ án liên quan tới càng nhiều người, việc điều tra càng trở nên hỗn tạp..., và chọn một cô bé nhỏ tuổi làm nạn nhân thứ hai có thể là một việc làm cố ý để khiến hẳn có vẻ giống một kẻ rối loạn về tâm lý.

“Giả vờ dị thường... thực ra thì riêng cái ý tưởng làm điều đó cũng đã đủ dị thường,” L nói.

Misora đã rất ngạc nhiên khi nghe anh ta biểu lộ một cảm nghĩ “con người” như thế. Cảm xúc mà cô đang có gần như là cảm kích, và cô nhanh chóng đưa cuộc hội thoại quay về chủ đề—gần như để che giấu phản ứng của mình.

“Vậy thì, L, tôi thấy thật nực cười khi cứ cố gắng để tìm ra mối liên hệ giữa các nạn nhân. Tôi nghĩ cảnh sát đã làm tốt việc này, và... Thực lòng mà nói, kiểm tra những người quen biết của họ dường như còn có ích hơn. Ý tôi là, nạn nhân thứ ba, Backyard Bottomslash... cô ta nhất định phải có liên quan tới các vụ giao dịch ở ngân hàng.”

“Nhưng Naomi Misora,” L ngắt lời. “Không có thời gian để tỷ mỉ suy xét đâu. Tôi tin chắc sẽ

có một vụ thứ tư xảy ra trong thời gian gần.”

Anh ta đã nói một điều tương tự vào hôm trước. Rằng sẽ có thêm những nạn nhân nữa. Nhưng dựa trên điều gì? Tên sát nhân vẫn đang được tự do, đó cũng là một khả năng, nhưng có vẻ số vụ án có thể dừng ở ba. Tất cả phụ thuộc vào tính thất thường của tên sát nhân—nhưng với tư cách một người điều tra, cô cảm thấy khó có thể xem khả năng nào là lớn hơn.

“Số hình nhân Wara Ningyou,” L nói. “Bốn con nơi cô đứng, ba con ở khu trung tâm với nạn nhân thứ hai, và hai con ở vụ thứ ba tại phía tây L.A.—sau mỗi vụ một hình nhân lại giảm đi.”

“Đúng thế. Thì sao?”

“Số hình nhân vẫn còn có thể giảm đi một.”

Đáng lẽ cô đã phải nghĩ tới điều này. Đúng là sẽ chẳng có ý nghĩa gì nếu đếm ngược từ bốn tới hai và dừng lại ở đó. Ngay cả nếu giả thiết của Misora đúng là sự thật, và hung thủ đang giết người bừa bãi chỉ để ngụy trang mục đích thật của hắn, thì càng nhiều nạn nhân bị sát hại kế hoạch này sẽ càng phát huy tác dụng. Tất nhiên, mỗi án mạng là một lần mạo hiểm, nhưng nó có thể đem lại một kết quả tốt. Thực ra thì không thể đoán được tên này thậm chí có nghĩ đến việc mạo hiểm hay không—có những tên sát nhân chỉ quan tâm đến việc giết người thành công. Và việc ra vẻ dị thường thật dị thường...

“Vậy, L... anh nghĩ rằng sẽ có tới hai vụ án mạng nữa sao?”

“Khả năng này là hơn chín mươi phần trăm,” anh ta nói. “Tôi muốn nói là một trăm, nhưng cũng có thể có điều gì đó xảy ra về phía thủ phạm, khiến hắn ta không thể tiếp tục. Vì thế có thể là chín mươi hai phần trăm. Nhưng Misora, nếu những vụ án còn tiếp diễn, sẽ không phải là hai vụ—chỉ là một. Khả năng xảy ra án mạng thứ năm chỉ là ba mươi phần trăm.”

“Ba mươi phần trăm?”

*Chênh lệch khá lớn.*

“Tại sao? Vẫn còn tới hai hình nhân Wara Ningyou, và nếu hắn ta sử dụng những hình nhân để đại diện cho các nạn nhân của hắn...”

“Nếu thế, hắn sẽ không thể để lại Wara Ningyou ở vụ thứ năm. Ở vụ thứ tư sẽ chỉ có một. Hình nhân đó sẽ chứng minh rằng đó là tội ác của hắn, nhưng...”

“Ồ, tôi hiểu rồi,” Misora nói, cau mày với sự ngốc nghếch của cô. Rõ ràng là dù cho động cơ của thủ phạm có là gì đi nữa, thì việc để lại Wara Ningyou tại hiện trường vẫn là một trong các nguyên tắc của hắn. Hắn khó có thể gây ra vụ thứ năm khi số hình nhân đã tiến tới không.

“Có ba mươi phần trăm khả năng tên sát nhân không nghĩ sâu xa đến thế, nhưng điều đó là rất đáng ngờ. Dù sao hắn cũng đã từng lau chùi cả những cái đui đèn...”

“Vậy là sẽ chỉ có tổng cộng bốn nạn nhân. Vấn đề tiếp theo là danh sách bọn họ.”

“Không. Vụ thứ ba đã là vụ cuối cùng,” L nói một cách kiên định, cho dù Misora chỉ nghe qua thứ âm thanh điện tử. “Sẽ không có nạn nhân tiếp theo. Không khi tôi đã vào cuộc.”

*Tự tin?*

*Hay ngạo mạn?*

Đã lâu nay Misora thấy thật xa lạ với những cảm giác đó. Đặc biệt là trong những tuần gần đây.

Sự tự tin là như thế nào?

Sự ngạo mạn là như thế nào?

Misora đã không còn biết.

“Nhưng tôi cần sự trợ giúp của cô, Naomi Misora. Tôi đang mong đợi kết quả tốt đẹp từ việc điều tra của cô.”

“Thật sao?”

“Phải. Hãy giữ một trái tim lạnh khi cô hành động. Theo kinh nghiệm của tôi, với những vụ án như thế này điều cần nhất là một tâm trí vững vàng khó có thể lay chuyển. Hãy hành động như thể cô đang chơi một ván cờ trên băng.”

“...”

*Không phải cái đó được gọi là “curling”[6] sao?*

“L, anh biết tôi đang nghỉ phép chứ?”

“Phải. Đó là lý do tôi đã thỉnh cầu sự hỗ trợ từ cô. Trong vụ này, tôi cần một cá nhân khôn khéo và có thể hoạt động một mình.”

“Vậy tôi đoán anh cũng đã biết lý do tôi xin nghỉ phép?”

“Không,” anh ta nói khiến Misora ngạc nhiên. “Tôi không biết điều đó.”

“Anh không kiểm tra sao?”

“Tôi không quan tâm việc đó. Cô có tài, và hiện đang có thể sẵn sàng[7] giúp đỡ—thế là đủ rồi—trừ phi có điều gì đó tôi cần phải biết? Nếu thế, tôi có thể tìm ra trong chưa đầy một phút.”

“Không,” cô nhún nhó.

Cô đã cảm thấy như cả thế giới đều biết về sai lầm của cô, nhưng thậm chí ngay cả vị thám tử tài giỏi nhất cũng chưa biết đến. Và anh ta đã nói về việc nghỉ phép hay đình chỉ của Misora là lý do khiến cô “sẵn sàng”. Cô chưa từng nghĩ đến điều này, nhưng có vẻ như L cũng khá hài hước.

“Được rồi, L, nếu chúng ta cần ngăn chặn vụ thứ tư, chúng ta nên bắt đầu thôi. Tôi phải làm gì bây giờ?”

“Cô có thể làm được gì?”

“Tôi làm được những gì tôi có thể,” Misora nói. “Tôi biết tôi toàn hỏi, nhưng giờ tôi sẽ kiểm tra hiện trường một lần nữa, tìm cho được bất kỳ cái gì hung thủ để lại ngoài những Wara Ningyou... thực ra thì cụ thể, tôi đang phải tìm cái gì?”

“Bất kỳ loại thông điệp hay lời nhắn nào.”

“Thông điệp?”

“Phải. Điều này chưa được nhắc tới trong tài liệu tôi gửi cho cô, nhưng chín ngày trước khi vụ đầu tiên xảy ra, vào 22 tháng Bảy, LAPD[8] đã nhận được một bức thư.”

“Một bức thư?”

*Điều này có nghĩa là sao? LAPD...?*

“Liên quan tới vụ án?”

“Hiện nay, không có thám tử nào điều tra vụ này đã nhận ra mối liên quan nào. Tôi cũng chưa biết chắc chắn có mối liên hệ nào không, nhưng tôi nghĩ là có.”

“Bao nhiêu phần trăm?”

“Tám mươi phần trăm.”

*Đáp lại tức thì.*

“Chưa xác định được người gửi—họ đã sử dụng hình thức gửi chuyển tiếp[9], và không có cách nào tìm ra nó được gửi đến từ đâu. Trong phong bì chỉ có một mẫu giấy duy nhất với một câu đố ô chữ viết trên đó.”

“Một câu đố ô chữ? Ừm...”

“Đừng coi thường. Đó là một câu đố cực kỳ khó, và không ai giải được nó. Tất nhiên là, chúng ta có thể coi chưa ai hoàn toàn cố gắng một cách nghiêm túc, nhưng có vẻ hợp lý khi đưa ra giả thiết rằng vài cảnh sát cùng làm việc cũng không thể giải được câu đố.”

“Tôi hiểu rồi. Vậy thì?”

“Cuối cùng họ đã quyết định rằng câu đố đó là một trò đùa, và họ đã liệng nó đi... nhưng người của tôi đã thu thập được một bản copy qua những kênh khác ngày hôm qua.”

“Ngày hôm qua...”

Vậy đó là lý do điều này không được nhắc đến trong tài liệu. Ngay cả khi Misora chuẩn bị bắt đầu việc điều tra của cô, L vẫn tiếp tục theo đuổi vụ án từ góc độ khác.

“Tôi đã giải nó,” L nói.

Dường như cái giả thiết về độ khó của câu đố chỉ là một cách khoe khoang tài năng của mình. Anh ta hẳn đã khiến nhiều người khó chịu lắm, Misora nghĩ. Dù sao thì cô cũng không phải là người duy nhất anh ta có thể đã nói chuyện.

“Nếu tôi không nhầm, đáp án của câu đố chính là nơi cô đang đứng—địa chỉ của vụ thứ nhất.”

“221 phố Insist, Hollywood? Nơi này sao? Nhưng điều đó có nghĩa... là vậy.”

“Chính xác. Hẳn đã thông báo với cảnh sát rằng hẳn sẽ gây án. Nhưng bởi câu đố đó khó đến mức không ai giải được nó, trên thực tế nó đã không có cơ hội phục vụ cho mục đích ấy...”

“LAPD có nhận được bức thư nào như thế nữa không? Gợi ý về địa chỉ vụ thứ hai hay thứ ba?”

“Không. Tôi đã kiểm tra toàn bộ bang California, để chắc chắn thôi. Tôi không tìm thấy bất kỳ lá thư hay e-mail nào. Tôi vẫn định tiếp tục tìm, nhưng...”

“Vậy đó chỉ là trùng hợp thôi sao? Không, không thể như vậy được. Nếu nó đã chỉ đích danh địa chỉ này, chắc chắn điều đó là đúng... nhưng tại sao lại là chín ngày trước?”

“Khoảng thời gian giữa vụ thứ hai và vụ thứ ba cũng là chín ngày. Từ ngày 4 đến 13 tháng Tám. Có thể thủ phạm thích con số chín.”

“Nhưng thời gian giữa vụ thứ nhất và thứ hai chỉ là bốn ngày... có lẽ nào như thế?”

“Đó chỉ là một cách giải thích thôi. Nhưng có lẽ cũng cần ghi nhớ các khoảng thời gian giữa mỗi án mạng. Chín ngày, bốn ngày, chín ngày. Dù sao thì, hung thủ thuộc vào loại thích phô trương hành động của mình cho cảnh sát. Ngay cả nếu hẳn chỉ giả vờ như thế, vẫn có nhiều khả năng sẽ có một thông điệp nào đó đã được để lại trong căn phòng, điều gì đó ngoài những hình nhân.”

“Ừm... vậy thì...”

*Một điều gì đó đã được tính toán trước.*

Một thông điệp khó hiểu hơn nhiều so với những hình nhân... cái gì đó giống với một câu đố ô chữ hóc búa. Misora cảm thấy cô cuối cùng cũng đã bắt đầu hiểu ra tại sao L cần sự giúp đỡ của cô. Một thám tử chỉ ngồi một chỗ[10] không thể tự tìm thấy thứ đó. Anh cần phải quan sát hiện trường bằng con mắt của chính anh, có thể tiến tới và chạm vào những đồ đạc... và điều này cần chất lượng nhiều hơn số lượng. Ai đó có thể quan sát hiện trường dưới góc nhìn của anh ta, cách nghĩ của anh ta...

Nhưng cô cũng cho rằng anh ta đã quá tin tưởng vào cô. Nếu cô cần phải là đôi mắt của L... điều này là quá sức đối với một điệp viên bình thường.

“Có vấn đề gì à, Naomi Misora?”

“Không... không có gì.”

“Được rồi. Vậy bây giờ chúng ta hãy tạm ngừng cuộc đối thoại. Có rất nhiều việc tôi cần phải làm.”

“Ồ, tất nhiên.”

Đó là L, chắc hẳn anh ta đang phải giải quyết những vụ khó khác nữa. Những vụ án khắp thế giới. Đối với anh ta, vụ án này chỉ là một trong số rất nhiều nhiệm vụ cần giải quyết song song. Nếu không như vậy, làm sao anh ta có thể giữ vững danh hiệu thám tử giỏi nhất thế giới?

*Vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, L.*

*Vị thám tử không phục vụ cho thân chủ nào.*

“Tôi sẽ chờ nghe tin tốt lành từ cô. Lần tới gọi cho tôi, hãy dùng đường truyền số năm, Naomi Misora,” L nói rồi ngắt máy.

Misora gấp điện thoại lại và bỏ vào túi. Cô bước tới những kệ sách để bắt đầu việc điều tra. Chẳng có gì trong căn phòng này ngoài chiếc giường và giá sách. Vì thế cũng không còn nhiều thứ để nghiên cứu.

“Không đến nỗi như tên sát nhân, nhưng có vẻ chính Believe Bridesmaid cũng khá kỳ quặc...”

Những cuốn sách được xếp chặt trên các giá và không để thừa khoảng trống nào. Misora đếm nhanh—năm mươi bảy quyển. Cô cố lôi một quyển bất kỳ ra, nhưng việc này cũng khá khó khăn. Một ngón tay trở là không đủ, cô phải dùng cả ngón cái và nguyên tắc đòn bẩy để bẩy nó ra. Giở qua các trang, rồi cô nhận ra điều này thật vô ích. Cô chỉ muốn đôi tay được làm gì đó trong khi cô cố gắng tìm ra gì đó để làm. Thật là đơn giản và tốt đẹp nếu có một thông điệp được ẩn chứa trong một trang sách, nhưng điều đó quả là một hy vọng hão huyền. Theo các tài liệu, cũng như các đui đèn, từng trang của từng quyển sách đã được lau chùi kỹ, xóa sạch

những dấu tay—điều đó có nghĩa là không chỉ tên tội phạm đã tử tử quá mức, mà chính phía cảnh sát cũng đã kiểm tra tất cả các cuốn sách. Tức là không có lời nhắn nào trong đó.

Hoặc có thể lời nhắn đã được sắp đặt bằng một cách mà cảnh sát đã không nhận ra... gì đó giống như một cái đánh dấu trang bình thường, nhưng thực sự ẩn chứa một mật mã bên trong... Nhưng sau khi giở qua thêm một vài quyển nữa, cô cũng gạt bỏ giả thiết này. Những quyển sách ở đây không có đánh dấu. Believe Bridesmaid không có vẻ gì thuộc loại người có thói quen đánh dấu sách. Có những độc giả kiểu cách căm ghét những vết gấp trên trang giấy mà việc đánh dấu sách để lại.

Nghĩa là đến tên sát nhân cảnh về nhất cũng không thể mơ đến việc đặt bất cứ thứ gì vào một quyển sách.

Misora tiến ra xa khỏi giá sách. Cô nhìn xuống chiếc giường, nhưng có lẽ tìm kiếm gì đó ở đây còn khó hơn. Chẳng có việc gì để làm ngoài lật những tấm ga và kiểm tra tấm đệm. Và cô cũng không cần phải xem lại hồ sơ để chắc chắn rằng cảnh sát đã làm điều đó, và dường như hoàn toàn không thể che giấu một thông điệp trên giường mà cảnh sát lại không nhận ra.

“Dưới tấm thảm... đằng sau lớp giấy dán tường... không, tại sao hắn lại che giấu thông điệp đó? Hắn muốn người ta tìm ra nó. Đó sẽ không phải là một thông điệp nếu người ta không tìm ra nó. Hắn đã gửi câu đố ô chữ tới sở cảnh sát... rất hợp hỉnh. Hắn muốn những câu đố thật học búa... để chứng tỏ rằng chúng ta ngu ngốc.”

*Không phải hắn đang cố gắng thách thức họ.*

*Hắn đang chế giễu họ.*

“‘*You are beneath me, You can never beat me*,’[11]—đó là điều những thông điệp muốn nói. Có nghĩa là... không phải hắn đang cố làm mọi thứ đi đúng hướng để không bị bắt... đằng sau mục đích đó còn có điều gì hơn thế nữa... hay chế giễu chúng ta chính là mục đích quan trọng hàng đầu của hắn? “Chúng ta” là ai? Cảnh sát? LAPD? Xã hội? Nước Mỹ? Thế giới? Không, quy mô nhỏ thôi... Cần phải nghiêng về cá nhân hơn. Vậy thì thông điệp này... hay cái gì đó như một thông điệp... phải ở đâu đó trong căn phòng này... mà, khoan đã...”

*Đã có sai sót ở đâu đó.*

*Mà cũng có thể không phải.*

“Cái gì đó đáng lẽ phải ở đây, nhưng nó đã không còn nữa... cái gì đang thất lạc, và đã từng ở đây... những hình nhân Wara Ningyou? Không, đó chỉ là biểu tượng đại diện cho những nạn nhân, không phải một thông điệp... căn phòng ngủ... à, phải rồi! Chủ căn phòng! Chủ của căn phòng ngủ này không còn ở đây.”

*Cái gì đó đang thất lạc, cái gì đó không còn ở đây nữa.*

*Như người chủ căn phòng, Believe Bridesmaid.*

Misora lấy những bức ảnh ra một lần nữa và quan sát kỹ hai bức chụp thi thể Bridesmaid—một bức chụp tại hiện trường, và một bức chụp lúc khám nghiệm tử thi. Nếu tên sát nhân đã để lại một thông điệp trên cơ thể ông ta, chắc hẳn đó không phải là vết dây thừng, mà đó là những vết dao trên ngực. Như Misora đã nói với L, thường thì điều đó sẽ được hiểu như một sự báo thù cá nhân, nhưng giờ đây khi cô nghĩ về điều đó, chúng không được tự nhiên. Trong bức ảnh chụp tại hiện trường, thi thể đang nằm ngửa, mặc một cái áo phông có một vài vết máu trên đó... nhưng bản thân chiếc áo phông không hề bị rách. Tức là sau khi giết chết nạn nhân, thủ phạm đã cởi áo ông ta, tạo ra những vết cắt bằng dao, và mặc lại áo phông. Nếu chỉ là để trả một mối thù sâu đậm, hẳn ta sẽ đâm qua lớp vải. Có lý do nào khiến hắn không muốn phá hỏng tấm áo? Nhưng hắn lại không ngại khi nó bị dây máu... và tấm áo đã hoàn toàn thuộc về nạn nhân. Nó sẽ là chiếc áo ông ta mãi mãi mặc.

“Nếu ta... nhìn nó đúng hướng... những dấu vết này... nhìn giống những chữ cái... khá giống...”

Tuy phải xoay bức ảnh khá nhiều lần.

“V... C... I? Không, M... một chữ V nữa... X? D... và có ba chữ I trong một hàng... L? Trông giống L đấy... ừm, có vẻ như mình đang tự gượng ép nó như thế...”

Điều này chỉ hình dung được khi các bạn thực sự nhìn thấy nó. Không giống như chữ Kanji[12] hay Hangul[13]—những chữ cái alphabet[14] được tạo ra bởi những nét thẳng và cong đơn giản, và bất kỳ hình vẽ nguệch ngoạc nào, bất kể bằng bút chì hay dao, đều có thể trông giống chữ cái nào đó.

“Thường thì mình muốn xem những thám tử đương nhiệm nghĩ gì, những người thực sự tham gia vào vụ án này... nhưng hiện nay mình không còn phù hiệu[15], vì thế điều này là không thể. Tất nhiên, L có thể giải quyết mặt này cho mình.”

Misora bắt đầu cảm thấy khó khăn khi tự mình hành động mà không có sự hỗ trợ của tổ chức. Trước đây cô thường cảm thấy không hoà nhập trong FBI, nhưng giờ đây cô đã nhận ra những lợi thế mà nó có thể đem lại khi cô điều tra.

“Mình nghĩ là mình cũng cần kiểm tra các phòng khác nữa... mặc dù cũng khá vô ích. Nhưng nếu hắn đã xoá sạch tất cả các dấu tay trong ngôi nhà...” cô lẩm bẩm, và bước ra khỏi căn phòng.

Nhưng sau đó cô nhớ ra rằng còn một nơi mà cô chưa kiểm tra. Đó là ở dưới gầm giường. Cũng dễ dàng để xem xét qua, và đơn giản hơn là phần dưới thảm hay đằng sau giấy dán tường—thực ra thì có ít khả năng cảnh sát lại bỏ lỡ một nơi như vậy, nhưng có vẻ cũng đáng để tìm kiếm, chỉ để chắc chắn thôi. Biết đâu có gì đó mới mà cô có thể nhìn thấy từ dưới đó. Vì lý do này, Misora cúi xuống cạnh chiếc giường...

Một bàn tay thò ra từ dưới gầm giường.

“...?!”

Misora lùi lại phía sau ngay tức khắc, cố gắng kiềm chế cảm xúc khi điều này bất ngờ xảy ra, và đưa tay nắm chặt phía trước. Cô không giữ súng—không phải vì cô đang bị đình chỉ, mà đơn giản chỉ vì cô cũng không thường xuyên đem nó bên mình. Không có súng, cô không còn cách phòng vệ nào khác.

“Người là cái gì ... xin lỗi, người là ai?” cô gầm lên, cố gắng ra vẻ đáng sợ. Nhưng một bàn tay nữa thò ra, tựa hồ giọng nói của cô chỉ là làn gió thoảng, và một cơ thể người xuất hiện tiếp theo đó. Một gã thanh niên bò ra từ gầm giường.

Anh ta đã ở đây từ khi nào?

Anh ta đã ở dưới gầm giường suốt từ nãy ư?

Anh ta đã nghe thấy hết những gì cô nói với L?

Hàng loạt câu hỏi tràn ngập trong tâm trí Misora.

“Trả lời tôi đi! Anh là ai?!”

Cô đưa một tay vào túi áo, ra vẻ như cô có súng. Gã thanh niên giơ tay lên.

Và chậm rãi đứng dậy.

Một mái tóc đen tự nhiên.

Một chiếc áo giản dị và quần jeans bạc màu.

Anh ta là một gã trai trẻ, với những vết thâm đen dưới đôi mắt lồi và to.

Gầy, và có vẻ khá cao, nhưng lưng anh ta còng xuống khiến cho đôi mắt anh ta thấp hơn Misora tới hai cái đầu. Thế nên trông anh ta như thể phải ngược lên nhìn cô.

“Rất vui được gặp cô,” anh ta nói, điềm nhiên một cách tuyệt đối. Anh ta cúi mình thấp hơn nữa. “Hãy gọi tôi là Ryuuzaki.”

## Phần 2: Ryuuzaki

L đã có những mối hiềm khích với những thám tử khác, và những kẻ ganh ghét L gọi anh ta là một thám tử ẩn dật, hay một cái máy phá án. Tuy nhiên, tất cả những điều này đều không phải là sự thật. Naomi Misora cũng đã nghĩ rằng L là một thám tử chỉ biết ngồi yên một chỗ, nhưng trên thực tế, ngược lại, L rất năng động và xông xáo. Mặc dù hoàn toàn không thích thú

gì những mối quan hệ xã hội, L tuyệt đối không phải loại thám tử chỉ thích đóng cửa một mình trong một căn phòng tối và từ chối ra ngoài. Bây giờ có một sự thật đã được lan truyền rộng rãi, rằng ba thám tử giỏi nhất thời nay[16], L, Eraldo Coil và Danueve thực chất là một người. Tất nhiên, những ai đang đọc ghi chép này hầu hết đều đã biết... mặc dù họ có thể không biết rằng L đã có cuộc đấu trí với Eraldo-Coil-thật và Danueve-thật, giành phần thắng, có được bí danh thám tử[17] của họ. (Chi tiết về cuộc cạnh tranh này tôi sẽ để dành cho một dịp khác, nhưng bên cạnh ba cái tên này, L sở hữu rất nhiều bí danh thám tử khác. Tôi không biết cụ thể là bao nhiêu, nhưng có lẽ ít nhất là một con số có ba chữ số. Và cũng chừng đó là những thám tử tương đối nổi tiếng—ví dụ, như tất cả những ai đang đọc những dòng này đã biết, anh ta đã xuất hiện trước Kira với cái tên Ryuuzaki hay Ryuuga Hideki.) Tất nhiên, Naomi Misora không thể biết được những điều này, nhưng theo tôi, cái tên L đối với anh ta chỉ là một trong số rất nhiều tên khác. Anh ta chưa từng có một mối liên hệ trực tiếp đối với danh tính này. Anh ta cũng không bao giờ nghĩ về chính mình dưới cái tên L, nó chỉ là bí danh thám tử nổi tiếng và quyền lực nhất mà anh ta đã dùng trong đời. Một cái tên có giá trị, nhưng lại quá nhiều người biết đến. L có một tên thật mà chưa ai biết, và cũng sẽ không ai có thể biết được, nhưng cũng là một cái tên mình anh ta biết chưa bao giờ được dùng để nói đến anh ta. Đôi khi tôi tự hỏi liệu L có biết chính xác là cái tên nào đã được viết vào Cuốn sổ Tử thần, cái tên nào đã giết chết anh ta không.

Tôi rất muốn biết.

Nhưng hãy quay lại *Những án mạng Los Angeles BB*.

“Ryuuzaki...” Naomi Misora nói, liếc tấm danh thiếp đen anh ta vừa đưa cho cô mà không buồn che giấu sự nghi ngờ của mình. “Rue Ryuuzaki, phải không?”

“Phải. Rue Ryuuzaki,” gã thanh niên nói, vẫn với một giọng hết sức điềm tĩnh. Đôi mắt to của anh ta nhìn chăm chăm cô qua những quầng thâm xung quanh, và anh ta đang ngậm ngón tay cái của mình.

Họ đã rời khỏi căn phòng ngủ để tới phòng khách của ngôi nhà. Cả hai đang ngồi đối diện nhau trên những chiếc ghế sofa đắt tiền. Ryuuzaki ngồi co chân lên ghế và quàng tay qua đầu gối. Misora nghĩ cách ngồi này khá trẻ con, nhưng vì hiển nhiên Ryuuzaki không phải là một đứa trẻ, nên điều này trở nên thật kỳ quặc. Cô đã không thể có ý kiến gì về việc này sở dĩ là bởi cô lại quá trưởng thành. Để thoát khỏi sự yên lặng đến ngượng ngịu, Misora nhìn vào tấm danh thiếp một lần nữa—*Rue Ryuuzaki: Thám tử*.

“Như vậy, anh là một thám tử?”

“Đúng thế.”

“Ý anh là... một thám tử tư?”

“Không, cách gọi này không chính xác lắm. Tôi cảm thấy cái từ “tư” mang theo nó một sự tự kỷ thái quá... cô có thể gọi tôi là một phi-thám-tử-tư[18]—một thám tử không cần bản ngã

riêng.”

“Tôi hiểu rồi...”

*Nói cách khác, anh ta không có giấy phép hành nghề.*

Nếu cô có một cây bút ở đây, cô sẽ viết từ “thằng ngốc” lên tấm thiệp, nhưng đáng tiếc là không có gì có thể viết được trong tầm với, nên cuối cùng cô đã đặt nó xuống bàn, ở nơi xa nhất có thể, như thể tấm thiệp là một thứ gì đó thật dơ bẩn.

“VẬY, Ryuuzaki... tôi muốn hỏi lần nữa, chính xác là anh đã làm gì dưới đó?”

“Cũng như cô thôi. Điều tra,” Ryuuzaki nói mà không biểu hiện một chút thay đổi nào trên khuôn mặt.

Đôi mắt thâm quầng của anh ta hầu như không bao giờ chớp. Một cảm giác bất an.

“Tôi đã được thuê bởi bố mẹ của gia chủ ngôi nhà này—tức là bố mẹ của ông Bridesmaid, và đang điều tra những vụ án mạng. Tôi nghĩ là cô cũng ở đây vì lý do đó, Misora.”

Giờ thì Misora không cần biết gã Ryuuzaki này là ai—thám tử tư hay phi-thám-tử-tư, cô không quan tâm đến điều đó. Vấn đề duy nhất là anh ta đã nghe được bao nhiêu phần trong cuộc điện thoại của cô với L.... điều trong trường hợp tồi tệ nhất có thể ảnh hưởng tới sự nghiệp tương lai của cô. Nếu thông tin về thám tử L bí ẩn rò rỉ ra ngoài, cô có thể phải trả cái giá đắt hơn rất nhiều so với chuyện bị đuổi việc. Cô đã nhắc đến vấn đề này, và anh ta đã khẳng định rằng cái giường đã cách âm tốt và anh ta không thể hiểu được cô đã nói gì, nhưng cô không dám tin chắc vào điều này.

“Đúng vậy... tôi cũng là một thám tử,” Misora nói, cảm thấy cô không còn đường nào khác. Nếu không phải cô đang nghỉ phép, cô có thể thừa nhận mình là một điệp viên FBI, nhưng giờ đây cô không thể mạo hiểm tin rằng anh ta sẽ không đòi xem phù hiệu. Có lẽ nói dối sẽ an toàn hơn—dù sao thì có khả năng anh ta cũng đang nói dối. Cô không cần phải cảm thấy tội lỗi.

“Tôi không thể cho anh biết tôi đang làm việc cho ai, nhưng tôi cũng được yêu cầu điều tra bí mật. Để tìm ra kẻ đã giết Believe Bridesmaid, Quarter Queen, và Backyard Bottomslash...”

“Thật không? Vậy thì chúng ta có thể hợp tác!” anh ta đáp ngay.

*Đến nước này thì mọi thứ bỗng dưng trở nên thoải mái lạ kỳ.*

“Thế thì, Ryuuzaki này. Anh có tìm thấy gì dưới gầm giường có ích cho cuộc điều tra không? Tôi nghĩ là anh đang tìm kiếm bất cứ thứ gì thủ phạm để lại, nhưng...”

“Không, chẳng có gì cả. Tôi nghe thấy tiếng ai đó bước vào, nên tôi đã quyết định nấu mình và quan sát. Sau một thời gian tôi tin rằng cô không phải một nhân vật nguy hiểm, nên tôi đã lộ diện.”

“Một nhân vật nguy hiểm?”

“Phải. Ví dụ như chính tên sát thủ, quay lại để tìm kiếm gì đó hắn đã để quên. Nếu thế thì thật là một cơ hội tuyệt vời! Nhưng hiển nhiên hy vọng của tôi thật hão huyền.”

*Nói dối.*

Cô có thể đánh hơi thấy màu sắc dối trá ở đây.

Misora bây giờ đã hoàn toàn tin rằng anh ta trốn ở đó để nghe cuộc điện thoại của cô với L. Trong hoàn cảnh khác, có thể đó chỉ là hoang tưởng, nhưng nhân vật Ryuuzaki này không giống một người bình thường.

Chẳng có gì nơi anh ta mà không đáng ngờ.

“Tuy nhiên thay vào đó tôi đã thật may mắn được gặp cô, vì thế mọi thứ cũng không phải tồi tệ lắm. Đây không phải là trong tiểu thuyết hay truyện tranh, vì thế chẳng có lý do gì để các thám tử đồng chí hướng phải nghi ngờ lẫn nhau. Cô thấy sao, Misora? Cô có đồng ý trao đổi thông tin không?”

“Không. Cám ơn về lời đề nghị, nhưng tôi buộc phải từ chối. Tôi có nhiệm vụ phải giữ bí mật,” Misora trả lời. L đã cho cô biết mọi thông tin về vụ án mà người ta đã tìm ra được—càng không có vẻ gì cô sẽ kiếm được thêm nữa từ một tay thám tử tư non nớt. Và tất nhiên, cô cũng không định cho anh ta biết điều gì. “Tôi chắc là anh cũng có những bí mật của mình.”

“Không, tôi không có.”

“Anh phải có chứ. Anh là một thám tử.”

“Ồ? Thế thì tôi có.”

*Thật là ba phải.*

Dù sao thì với anh ta thế cũng tốt thôi.

“Nhưng có lẽ việc phá án cần được ưu tiên... Tốt thôi, Misora. Thế này thì sao: tôi sẽ cho cô biết mọi điều tôi có mà không cần điều kiện gì.”

“Ờ...? Ừm, tôi vẫn không thể...”

“Làm ơn. Cuối cùng thì việc tôi hay cô phá được vụ án cũng chẳng có vấn đề gì. Thân chủ của tôi muốn vụ án được giải đáp. Nếu cô có đầu óc nhanh nhạy hơn tôi, thì cho cô biết mọi điều có thể hữu ích.”

Anh ta có vẻ rất tử tế, nhưng ai mà biết anh ta thực sự nghĩ gì, vậy nên cảnh giác của Misora đối với anh ta còn lớn hơn nữa. Cuối cùng thực ra anh ta là ai? Một vài phút trước anh ta đã nói

đối, rằng anh ta tưởng cô có thể là tên sát nhân quay lại hiện trường vụ án, nhưng giả thiết đó nói về một gã thanh niên trốn dưới gầm giường thì hợp lý hơn là cô.

“Sau này cô có thể quyết định có đồng ý trao đổi với tôi hay không. Giờ thì, đầu tiên là cái này,” Ryuuzaki nói, lôi ra một mẫu giấy từ trong túi quần của anh ta. Anh ta đưa nó cho cô mà không buồn mở nó ra trước. Misora nhận lấy nó và mở ra một cách hồ nghi... Đó là một câu đố ô chữ. Một lưới ô vuông, và lời gợi ý viết rất nhỏ. Cô có linh cảm nó là cái gì.

“Cái này là...”

“Ồ? Cô đã biết nó sao?”

“Không... không trực tiếp,” cô lắp bắp, không biết nên phản ứng thế nào. Có lẽ đây chính là câu đố được gửi đến LAPD vào 22 tháng Bảy, nhưng L đã nói bản gốc của bức thư đã bị bỏ đi, vậy đây là một bản copy? Làm sao gã này... làm sao Ryuuzaki có thể lớn vồn ở đây với mẫu giấy này trong túi chứ? Trong khi những câu hỏi rối tung lên trong đầu cô, Ryuuzaki nhìn cô chăm chăm. Như thể anh ta đang đánh giá khả năng của cô dựa vào phản ứng...

“Để tôi giải thích. Tháng trước, vào ngày 22 tháng Bảy, ô chữ này đã được gửi tới LAPD bởi một kẻ nặc danh. Dường như chưa ai giải được nó, nhưng nếu cô giải ra, nó sẽ đưa cô tới địa chỉ của ngôi nhà này. Như vậy có thể đoán rằng nó giống như một lời cảnh báo từ hung thủ đến cảnh sát và tới toàn xã hội nói chung. Một lời tuyên chiến, có thể nói như vậy.”

“Tôi hiểu rồi. Nhưng mà...”

Mặc dù L đã nói, một phần trong cô vẫn xem thường một thứ đơn giản như trò ô chữ, nhưng giờ đây khi cô được thực sự nhìn thấy lời gợi ý, cô đã tin rằng nó vô cùng khó. Những câu đố trông đáng sợ đến nỗi hầu hết mọi người sẽ bỏ cuộc trước khi thử giải nó. Nhưng gã thanh niên trước mặt cô đã tự giải được sao?

“Anh chắc chắn đáp án là địa chỉ này chứ?”

“Phải. Cứ tự nhiên giữ nó và thử giải khi cô rảnh, nếu như cô không tin tôi. Dù sao thì, những sát nhân gửi trước lời cảnh báo nói chung thường muốn thu hút sự chú ý, nếu chúng không có mục đích lớn hơn. Những hình nhân Wara Ningyou và căn phòng khoá kín khớp với đặc điểm đó. Vì thế có vẻ nhiều khả năng chúng ta sẽ tìm được thông điệp gì khác... hay là gì đó giống một lời nhắn nhủ, được để lại ở hiện trường. Cô đồng ý không, Misora?”

*Những kết luận giống L.*

*Anh chàng này thực ra là ai?*

Nếu anh ta chỉ nói ra những suy luận của L, cô có thể tin rằng anh ta đã suy ra từ việc nghe lén cuộc điện thoại của cô, nhưng anh ta thực sự có trong tay bản copy của câu đố, một thứ mà chỉ có người như L có thể kiếm được... Việc Ryuuzaki là ai đã trở nên cực kỳ quan trọng đối với cô một lần nữa.

“Thứ lỗi,” Ryuuzaki nói, đặt hai chân xuống sàn và bước tới phòng bếp, vắn cái dáng khom lưng ấy—đường như anh ta cố tình rời khỏi căn phòng để cho Misora thời gian bình tĩnh lại. Anh ta mở tủ lạnh một cách thuần thục, cứ như thể đây là nhà riêng của anh ta, đưa tay vào trong lấy ra một cái lọ—và quay lại ngồi trên ghế sofa, để mặc tủ lạnh mở. Có vẻ trong lọ là mứt dâu.

“Lọ mứt này là...?”

“Ồ, đây là của tôi. Tôi mang theo và đặt nhờ ở đó để bảo quản lạnh. Đến giờ ăn trưa rồi.”

“Ăn trưa?”

Cũng dễ hiểu khi không có thức ăn gì trong tủ lạnh của một người đã chết hai tuần trước, nhưng để ăn trưa? Misora cũng thích mứt, nhưng cô không thấy có một lát bánh mì nào—và ngay khi những ý nghĩ đó lướt qua đầu cô, Ryuuzaki mở nắp lọ, cho tay vào trong, “múc” ra một ít mứt, và bắt đầu mứt mứt trên những ngón tay.

Naomi Misora há hốc miệng.

Cô không nói nên lời.

“Mmm? Chuyện gì vậy, Misora?”

“Anh... anh có thói quen ăn uống thật kỳ.”

“Vậy sao? Tôi không nghĩ thế.”

Ryuuzaki “xúc” một ít mứt nữa bằng tay và đưa lên miệng.

“Khi tôi suy nghĩ, tôi rất thèm đồ ngọt. Nếu tôi muốn làm việc tốt, mứt là vô cùng cần thiết. Đường rất tốt cho não.”

“Hừm...”

Misora cho rằng não anh ta cần một biện pháp điều trị nội khoa hơn là đường, nhưng lúc này, cô không đủ dũng khí để nói ra điều đó. Những cử chỉ của anh ta khiến cô liên tưởng tới chú gấu Pooh, nhưng thực tế là Ryuuzaki không có màu vàng, cũng không hề đáng yêu, và hiển nhiên anh ta giống một gã trai dong dỏng cao nhưng có dáng vẻ lom khom hơn là một chú gấu đang cúi mình mà chẳng để làm gì. Sau khi đã ăn mứt bằng cách dùng tay như thế vài lần, anh ta đặt môi trực tiếp lên miệng lọ, như thế đấy là một tách cà phê, và húp sùm sụp. Trong giây lát anh ta đã “tiêu thụ” cả lọ mứt.

“Xin lỗi về sự gián đoạn.”

“Ồ... không sao mà.”

“Tôi còn mút nữa trong tủ lạnh, nếu cô muốn một chút?”

“Kh-không, cảm ơn...”

Bữa ăn đó như là tra tấn vậy. Cô không thể làm như thế ngay cả khi cô gần chết đói. Từng thớ thịt trong cô cảm thấy khó chịu với Ryuuzaki. Không thể chấp nhận nổi. Misora chưa bao giờ tự tin về khả năng đóng kịch của mình, nhưng nụ cười giả tạo mà cô đang cố tạo ra với anh ta bây giờ thật cực kỳ thuyết phục.

*Người ta có thể cười ngay cả khi cảm thấy ghê tởm.*

“Được rồi,” Ryuuzaki nói, liếm nốt chỗ mút còn sót trên ngón tay, không biểu lộ một cảm xúc về phản ứng của cô.

“Vây, Misora, tiếp tục thôi.”

“Tiếp tục? Tiếp tục gì?” Misora hỏi, rung mình với cái ý tưởng làm sao để từ chối nếu đen đủi anh ta muốn bắt tay cô.

“Tất nhiên là,” Ryuuzaki nói. “Tiếp tục cuộc điều tra của chúng ta về hiện trường vụ án, Misora.”

Lúc này, đáng lẽ Misora vẫn có thể (tùy tiện) chọn con đường nào để đi tiếp. Cô có thể đuổi Ryuuzaki ra khỏi căn nhà của Believe Bridesmaid, và thậm chí chúng ta có thể nói rằng làm vậy đúng là phản ứng khôn ngoan nhất đối với sự hiện diện của anh ta. Nhưng mặc dù rất muốn làm điều đó, Misora đã quyết định để anh ta ở lại. Trên hết, khả năng anh ta đã nghe lén cuộc điện đàm của cô với L đã biến Ryuuzaki thành một mối nguy, và nếu không nói đến chuyện đó, thì anh ta cũng rất đáng nghi, quái gở, và có một bản copy của câu đố, một vấn đề mấu chốt. Cô cần phải giám sát anh ta cho đến khi cô biết rõ hơn anh ta là ai. Thực ra, bất kỳ ai hiểu rõ về vụ này, ví dụ như tôi, có thể nói rằng đó cũng chính là điều Ryuuzaki đang mong muốn, chính là điều anh ta đang cố đạt được, nhưng chúng ta không thể kỳ vọng quá nhiều rằng Naomi Misora sẽ nhận ra điều đó sớm. Cuối cùng thì, vài năm sau khi *Những án mạng Los Angeles BB* xảy ra, khi cô đã bị Kira giết, Misora vẫn tin rằng cô chưa bao giờ được gặp L, rằng cô chỉ nghe theo những mệnh lệnh của anh ta qua màn hình máy tính. Tùy vào cách bạn nhìn nhận vấn đề này, nhưng đó có thể là một điều tốt đẹp đối với thế giới này. Ngay cả tên sát nhân Kira, giả như hẳn biết mối quan hệ giữa Misora và L sâu sắc như thế nào, có lẽ hẳn sẽ không giết cô sớm như thế. Cuộc đời của L cũng chỉ được kéo dài thêm vài năm, nhưng có lẽ đó là nhờ Misora... thôi, cũng không đáng nghiên cứu lại nữa.

Trở lại vấn đề.

Ai đã đọc Sherlock Holmes[19] hẳn vẫn nhớ những miêu tả sống động về vị thám tử tài ba đi quanh căn phòng, soi mọi thứ có thể qua chiếc kính lúp. Một hình ảnh mang tính biểu tượng đã gắn liền với những tiểu thuyết trinh thám ấy đến nỗi không ai còn thấy một thám tử nào khác như thế nữa. Cũng vì thế mà thuật ngữ “detective novel” hầu như rất ít được sử dụng—

chúng thường được gọi là “mystery novel”, hay “thriller”[20]. Người ta không muốn xem một thám tử có thể suy luận được mọi điều—họ sẽ thấy hấp dẫn hơn nếu sự thật được hé lộ bằng một cách nào đó. Quá trình suy luận đòi hỏi rất nhiều công sức và không một thiên tài thực thụ nào phải bỏ nhiều công sức. Điều này cũng đúng đối với những truyện tranh dành cho con trai[21] ở Nhật Bản, được yêu thích trên toàn thế giới. Những bộ truyện nổi tiếng nhất luôn có những người hùng sở hữu những khả năng khác thường.

Vậy nên, khi họ bước vào phòng ngủ, Ryuuzaki bất ngờ chống tay xuống đất, giống như lúc anh ta chui ra từ gầm giường, và bắt đầu bò quanh căn phòng (mặc dù không có kính lúp) Misora đã thực sự ngạc nhiên. Để kiểm tra gầm giường có lẽ chỉ là một lý do cho tư thế này. Anh ta dường như đã quen với tư thế đó đến nỗi trông anh ta như đang sẵn sàng trèo tường lên đến trần nhà.

“Cô còn chờ gì nữa, Misora? Theo tôi!”

Misora lắc đầu nhanh đến nỗi khó có thể nhìn rõ.

Điều đó ảnh hưởng đến danh dự phụ nữ của cô. Không, danh dự con người—làm theo anh ta sẽ khiến cô phải vĩnh viễn rời bỏ cái điều cực kỳ quan trọng này.

“Ồ? Tiếc thật,” Ryuuzaki nói, chắc hẳn anh ta chưa bao giờ sở hữu thứ đó. Anh ta lắc đầu buồn bã và tiếp tục tìm kiếm trong căn phòng.

“Nh-nhưng Ryuuzaki... tôi không nghĩ còn gì ở đây để chúng ta tìm nữa. Ý tôi là, cảnh sát đã kiểm tra khá kỹ lưỡng...”

“Nhưng cảnh sát đã bỏ qua câu đố ô chữ. Tôi sẽ không ngạc nhiên chút nào nếu họ cũng đã bỏ qua gì nữa ở đây.”

“Nếu anh nghĩ như vậy... nhưng chẳng có gì để kiểm tra. Tôi ước rằng tôi có một manh mối để biết tôi cần phải tìm cái gì—căn phòng này quá ít đồ đạc để có thể xới tung lên. Và căn nhà thì lại quá to.”

“Một manh mối...?” Ryuuzaki nói và dừng lại. Rồi anh ta chậm rãi gặm ngón cái của mình một cách suy tư, nhưng cử chỉ ấy lại trông trẻ con đến nỗi khiến anh ta trông ngốc nghếch không kém. “Cô nghĩ sao, Misora? Khi cô bước vào, cô có nghĩ đến điều gì không? Bất kỳ ý tưởng nào có thể thu hẹp phạm vi điều tra lại?”

“Thực ra thì... có, nhưng...”

Có một điều, đó là những vết cắt trên ngực nạn nhân. Cô không dám chắc cô có nên nói với Ryuuzaki điều này không. Nhưng nếu không, đúng là cô cũng chẳng đi đến đâu... trong vụ án này, hay với việc Ryuuzaki. Có thể cô nên kiểm tra anh ta, giống như anh ta đã quan sát phản ứng của cô khi anh ta cho cô xem câu đố. Nếu cô đi đúng quân bài, cô có thể biết anh ta có nghe được cuộc điện thoại lúc này của cô hay không.

“Phải rồi... Ryuzaki, cái này là để cảm ơn cho việc lúc này, chứ không hoàn toàn là một cuộc trao đổi thông tin... hãy xem bức ảnh này.”

“Bức ảnh?” Ryuuzaki hỏi, với một phản ứng cường điệu đến nỗi người ta có thể tưởng anh ta chưa từng nghe thấy từ này bao giờ. Anh ta bò về phía cô, nhưng dường như không muốn bỏ lỡ một giây quan sát căn phòng, anh ta chỉ giật lùi mà không rời mắt khỏi hiện trường. Chỉ khi đến gần Misora, anh ta mới miễn cưỡng quay đầu lại nhìn cô, đột ngột tới mức có thể dọa một đứa trẻ khóc.

“Một bức ảnh chụp nạn nhân,” Misora đáp, đưa cho anh ta bức ảnh khám nghiệm tử thi.

Ryuuzaki cầm lấy nó, gật đầu một cách trang trọng—hoặc làm cử chỉ giống như thế. Phản ứng của anh ta nằm ngoài dự đoán của Misora, khiến cho rốt cuộc sau lần thử này cô vẫn không thể đoán được điều gì.

“Rất tốt, Misora!”

“Sao cơ?”

“Báo chí không hề đề cập đến những vết cắt này, có nghĩa là bức ảnh này chỉ có trong hồ sơ của cảnh sát. Tôi bất ngờ khi cô có được nó. Chắc chắn là cô không phải là một thám tử thông thường...”

“...Vậy làm sao anh có được câu đó kia, Ryuuzaki?”

“Tôi có nhiệm vụ phải giữ bí mật điều đó.”

Thử nghiệm lần này của cô cũng thất bại dễ dàng như lần trước. Cô thầm ước rằng mình đã đồng tình với Ryuuzaki khi anh ta khẳng định mình không có bí mật nào, rằng cô chưa từng dạy cho anh ta cái khái niệm về “bí mật”. Và rồi cô nhận ra mình đang nghĩ đến những điều thật vô nghĩa.

“Tôi cũng sẽ không hỏi cô làm sao cô có được bức ảnh này đâu, Misora. Nhưng nó liên quan gì tới suy nghĩ của cô?”

“Phải, ừ thì... Tôi đã tự hỏi phải chăng thông điệp hắc để lại nay đã không còn ở trong căn phòng này, nhưng đã ở đây khi án mạng xảy ra. Và thứ hiển nhiên nhất đáng lẽ phải ở đây, nhưng giờ đã không còn...”

“Là chủ căn phòng, Believe Bridesmaid. Rất thông minh.”

“Và nếu anh nhìn bức ảnh ở một góc độ nào đó... anh có thấy những vết cắt trông giống những chữ cái không? Tôi nghĩ đó có thể là một thông điệp...”

“Ồ?” Ryuuzaki nói, giữ bức ảnh bất động một cách hoàn hảo trong khi nghiêng đầu vòng quanh trông thật ngớ ngẩn. *Cố anh ta không có xương sao? Như một nghệ sĩ uốn dẻo vậy.*

Misora cố gắng không quay mặt đi.

“Không, không phải chữ cái...”

“Không phải sao? Tôi nghĩ những chữ cái đó thậm chí rất dễ thấy...”

“Không không, Misora, tôi không phủ nhận toàn bộ ý tưởng của cô, chỉ một phần thôi. Đây không phải là những chữ cái, mà là những chữ số La Mã.”

Ồ.

Phải rồi, những chữ số La Mã, những chữ số mà hầu như ngày nào cô cũng nhìn thấy trên mặt đồng hồ—V và I, tất nhiên, và C, M, D, X, và L... đáng lẽ cô đã phải nghĩ tới điều này khi cô thấy ba chữ I liền nhau—đó không phải là ba chữ I, mà là III. Nhưng có một chữ L ngay bên phải nó, và cô đã liên hệ ngay tới tên của vị thám tử, và bị xao lãng bởi ý nghĩ đó.

“I là một, II là hai, III là ba, IV là bốn, V là năm, VI là sáu, VII là bảy, VIII là tám, IX là chín, X là mười, L là năm mươi, C là một trăm, D là năm trăm, M là một nghìn. Vậy những vết cắt này là 16, 59, 1423, 159, 13, 7, 582, 724, 1001, 40, 51 và 31,” Ryuuzaki nói không ngừng nghỉ. Anh ta giỏi số La Mã, hay là đầu óc anh ta hoạt động nhanh như vậy?

“Đây chỉ là một bức ảnh, vì thế có thể tôi không đọc chính xác, nhưng có tám mươi phần trăm cơ hội rằng tôi đúng.”

“Phần trăm?”

“Tuy nhiên, tôi e là điều đó vẫn chưa thể thay đổi được tình thế hiện nay. Trừ phi chúng ta có thể tìm ra những con số đó có ý nghĩa gì, có thể việc suy luận chúng là một thông điệp từ tên sát nhân sẽ trở nên nguy hiểm. Rất có thể chúng chỉ gây nhiễu cuộc điều tra.”

“Xin lỗi, Ryuuzaki,” Misora nói, lùi lại một bước. “Tại sao?”

“Tôi phải trang điểm lại một chút.”

Không đợi trả lời, Misora lập tức rời căn phòng và lên cầu thang, tới toilet tầng ba. Cô khoá trái cửa lại và lấy điện thoại ra gọi cho L sau khi lưỡng lự một chút. Đường dây số năm. Có một tiếng bíp ngắn như để lọc tiếng bộ trộn âm, và rồi cuối cùng đường dây đã được kết nối.

“Có chuyện gì vậy, Naomi Misora?”

Giọng nói điện tử.

“Một số việc tôi cần phải báo cáo,” Misora hạ thấp giọng và nói sau lòng bàn tay.

“Việc điều tra đã có tiến triển? Rất nhanh.”

“Không... một chút thôi. Có thể tôi đã tìm ra thông điệp tên sát nhân để lại.”

“Tuyệt vời.”

“Nhưng không phải tôi tìm ra nó. Nói thế nào nhỉ... một thám tử tư bí ẩn...”

*Một thám tử tư bí ẩn.*

Lỗi mô tả khiến cô suýt bật cười.

“... đã xuất hiện.”

“Ồ,” giọng nói phát ra, rồi im lặng.

Đó là một khoảng lặng tồi tệ đối với Misora, dù sao thì cô đã là người quyết định cho Ryuuzaki xem bức ảnh đó và cố gắng thử phản ứng của anh ta. L đã giữ yên lặng khi Misora tiếp tục giải thích những gì Ryuuzaki nói về bức ảnh. Và rằng anh ta có một bản copy câu đố ô chữ. Điều này cuối cùng đã có được một phản ứng từ L, nhưng vì đó là một giọng nói điện tử, cô không thể đoán được cảm xúc ấy là gì.

“Tôi nên làm gì? Thực lòng, tôi nghĩ sẽ rất nguy hiểm nếu tôi rời mắt khỏi anh ta.”

“Anh ta hay ho chứ?”

“Gì cơ?”

Câu hỏi của L hoàn toàn nằm ngoài dự đoán của Misora, khiến cho anh ta phải nhắc lại một lần nữa trước khi cô trả lời, mặc dù cô vẫn không thể hiểu anh ta muốn nói đến điều gì.

“Không, hoàn toàn không,” cô đáp thật thà. “Kinh khủng đến thảm hại, và đáng nghi đến mức nếu không phải tôi đang nghỉ phép, có thể tôi đã bắt giữ anh ta ngay khi tôi nhìn thấy. Nếu chúng ta chia tất cả mọi người trên thế giới thành hai loại, đáng chết và không, chẳng nghi ngờ gì tôi sẽ xếp anh ta vào loại thứ nhất. Một kẻ quái gở đến mức tôi ngạc nhiên khi anh ta chưa tự kết liễu chính mình!”

“...”

*Không một câu trả lời.*

*Điều này có nghĩa là gì?*

“Naomi Misora, hãy lắng nghe.”

“Vâng?”

“Tôi cho rằng cô đang nghĩ giống tôi, nhưng bây giờ cứ để gã thám tử này làm gì tùy thích. Một phần bởi thật nguy hiểm nếu để hắn ra ngoài tầm mắt của cô, nhưng quan trọng hơn là vì việc quan sát hành động của hắn là rất cần thiết. Tôi tin là cô có công lớn hơn trong việc suy

luận về bức ảnh tử thi, nhưng gã này rõ ràng không phải bình thường.”

“Tôi đồng ý.”

“Hắn có ở gần đó không?”

“Không, tôi đang ở một mình. Tôi đang gọi từ nhà tắm tầng trên và ở phía sau ngôi nhà, khá xa phòng ngủ.”

“Vậy hãy quay lại bên cạnh anh ta. Tôi sẽ để mắt đến gã này, và điều tra xem có phải thật sự bố mẹ của Believe Bridesmaid đã thuê một tay thám tử nào tên là Ryuuzaki hay không.”

“Được rồi.”

“Cô có thể gọi vào số này lần tới.” Và anh ta bỏ máy.

Misora gấp điện thoại lại.

Cô cần quay lại ngay để anh ta không nghi ngờ, nhưng cô cũng đã ở đây hơi lâu, cô nghĩ và mở cửa.

Ryuuzaki đã đứng ngay bên ngoài.

“Misora. Cô lên tận đây ư?”

Anh ta không còn bò nữa, nhưng... Misora cố nuốt khan. *Anh ta đã ở đây từ khi nào?*

“Sau khi cô rời căn phòng, tôi đã phát hiện ra một điều thật thú vị, và không thể đợi được. Nên tôi đã tìm cô. Cô xong chưa?”

“R-rồi...”

“Lỗi này.”

Anh ta bước chậm rãi, vẫn với cái dáng khom lưng, tới cầu thang. Misora theo sau không thôi bồn chồn. *Có phải anh ta đã nghe trộm qua cánh cửa?* Câu hỏi ấy cứ dằn vặt tâm trí cô. Anh ta đã phát hiện ra điều gì thú vị à? Đó có thể chỉ là một lý do... Cô đã hạ giọng mình và nói rất khẽ, anh ta rất khó có thể nghe thấy tiếng cô. Tuy nhiên có thể anh ta đã cố tình lắng nghe. Mà như thế có nghĩa là...

“Ồ, Misora,” Ryuuzaki nói mà không buồn quay đầu lại.

“V-vâng?”

“Sao tôi không nghe thấy tiếng cô giật nước nhỉ?”

“Hỏi một phụ nữ như thế là quá khiếm nhã đấy, Ryuuzaki,” Misora cố gắng giữ giọng bình

thường, trong khi nhần nhó vì sơ suất của mình.

Ryuuzaki vẫn rất thản nhiên.

“Vậy sao? Dù sao thì... nếu cô quên xả nước, giờ cũng chưa muộn đâu. Cô vẫn có thể quay lại. Nói về lỗi hành xử cho hợp vệ sinh thì giới tính nào cũng như nhau cả.”

*Một cách diễn đạt thật là kinh khủng.*

*Theo từng ý nghĩa của từ đó.*

“Tôi vừa nói điện thoại. Chỉ là một cuộc giao dịch thông thường với khách hàng. Nhưng tôi không muốn anh nghe thấy.”

“Ồ? Nhưng dù sao thì, từ bây giờ, tôi khuyên cô nên giặt nước. Nó sẽ khiến cho màn kịch hoàn hảo hơn.”

“Chắc chắn rồi.”

Khi họ vừa tới phòng ngủ, Ryuuzaki lại chống tay xuống sàn gần như nằm ngang qua ngưỡng cửa. Giờ đây thì cử chỉ này khiến anh ta trông giống một chương ngại xúi quẩy hơn là bắt chước phong cách điều tra của Sherlock Holmes.

“Đằng này.” Ryuuzaki xô tấm thảm phía trước những kệ sách.

Giá sách của Believe Bridesmaid, với năm mươi bảy cuốn sách được xếp chặt. Đó cũng là nơi đầu tiên Misora kiểm tra sau khi nói chuyện với L.

“Anh nói anh đã tìm ra điều gì ư?”

“Phải. Một điều mới mẻ—thôi, chúng ta thẳng thắn với nhau đi. Tôi đã phát hiện ra một sự thật quan trọng.”

Lỗi nói làm ra vẻ kiêu cách của anh ta khiến cô khó chịu. Cô cố gắng bỏ qua điều này.

“Ý anh là anh đã tìm ra manh mối gì đó nơi giá sách?”

“Hãy xem đây,” Ryuuzaki nói, chỉ vào phía bên phải của kệ sách thứ hai từ dưới lên. Đó là một bộ mười một cuốn của một bộ truyện tranh Nhật Bản nổi tiếng có tên Akazukin Chacha.

“Thế thì sao?”

“Tôi thích bộ truyện này.”

“Thế à?”

“Đúng thế.”

Cô nên đáp lại như thế nào đây? Trái ngược với mong ước, cô cảm thấy biểu hiện của mình đã dịu bớt nhiều, nhưng vẫn không có nỗ lực nào để thể hiện đấu tranh nội tâm. Ryuuzaki vẫn tiếp tục nói.

“Cô là người Nhật phải không?”

“Người Nhật...? Bố mẹ tôi đều là người Nhật. Quốc tịch của tôi bây giờ là người Mỹ rồi, nhưng tôi đã sống ở Nhật Bản cho đến hết trung học...”

“Vậy cô phải biết bộ truyện tranh này chứ. Một tuyệt tác của Min Ayahana-sensei[22]. Tôi đã đọc từng trang trong series này. Tôi cũng thích bộ anime nhiều như bộ manga[23]. Tình yêu, lòng can đảm và hy vọng—Holy Up![24]”

“Ryuuzaki, anh sẽ tiếp tục như thế này một lúc phải không? Nếu vậy, tôi có thể chờ ở phòng bên cạnh...”

“Tại sao cô lại làm thế khi tôi đang nói chuyện với cô?”

“Ờ, ừm... Ý tôi là, tôi cũng thích Akazukin Chacha. Tôi đã xem bộ anime. Tôi cũng đã học được tình yêu, lòng can đảm, hy vọng và Holy Up.”

Cô hy vọng anh ta sẽ hiểu rằng cô không hứng thú với sở thích của anh ta chút nào, nhưng thực sự giả thiết anh ta có thể hiểu được những suy nghĩ của người khác về anh ta qua những câu hàm ngôn thông dụng nhất là rất đáng hồ nghi. Giống như chính bản thân Ryuuzaki vậy.

*Hay cô đã cường điệu hoá mọi thứ?*

“Tốt. Chúng ta sẽ bàn luận về những khoảnh khắc thú vị mà bộ anime đã mang lại một cách chi tiết vào dịp khác, còn bây giờ thì hãy xem này.”

“Sao cơ...” Misora nói và đồng ý quan sát vào những cuốn truyện Akazukin Chacha trên kệ sách.

*Không nhận thấy gì cả.*

“Không thực sự...”

Đó chỉ là một bộ sách. Cùng lắm có thể suy ra rằng Believe Bridesmaid khá thông thạo tiếng Nhật, và thích truyện tranh... nhưng có rất nhiều người như thế ở Mỹ. Cũng không có gì lạ khi sưu tầm những bản gốc bằng tiếng Nhật thay vì bản dịch. Ngày nay việc đặt mua chúng qua Internet đã trở nên rất dễ dàng.

Đôi mắt to thâm quầng của Ryuuzaki đang nhìn chăm chăm vào cô. Cảm thấy không thoải mái, Misora cố gắng tránh ánh mắt ấy bằng cách kiểm tra từng cuốn sách. Nhưng ngay cả khi cô đã hoàn thành việc đó, cô cũng không tìm thấy điều gì đặc biệt để có thể coi là một manh

mối.

“Tôi không thấy gì cả... điều gì liên quan tới những cuốn truyện này?”

“Không phải chúng.”

“Sao cơ?” Biểu hiện tức giận đã hình thành rõ ràng trong giọng nói của cô. Cô không thích bị lấy làm trò cười. “Không phải chúng? Ý anh là sao?”

“Không phải là những cuốn đó,” Ryuuzaki nói. “Những thứ đáng lẽ phải ở đây, nhưng trên thực tế đã không còn. Misora, chính cô là người đã phát hiện ra điều này—thông điệp của tên sát nhân nằm trên những thứ đã thất lạc và không còn ở đây nữa. Chính cô đã nghĩ ra rằng điều đó ám chỉ tử thi của Believe Bridesmaid. Tôi không nghĩ tôi cần phải giải thích điều này cho cô—hãy nhìn kỹ đi, Misora. Những thứ không ở đây. Ở đây thiếu tập bốn và tập chín.”

“Ồ?”

“Akazukin Chacha có mười ba tập. Không phải là mười một.”

Misora nhìn xuống những cuốn sách một lần nữa, những con số được sắp xếp theo thứ tự từ một, hai, ba đến năm, sáu, bảy, tám và mười. Nếu Ryuuzaki nói đúng, thực sự có mười ba tập trong bộ truyện, hai cuốn đã bị thiếu—tập bốn và chín.

“Ừm... phải rồi. Nhưng... Ryuuzaki, vậy thì sao? Ý anh là tên sát nhân đã lấy đi hai cuốn? Đó cũng có thể là một khả năng, nhưng cũng hoàn toàn có thể ngay từ đầu đã thiếu hai tập này. Có thể ông Bridesmaid sẽ định mua chúng sau. Không phải ai cũng đọc manga theo thứ tự, anh biết đấy. Ý tôi là, có thể ông ta đã dừng giữa chừng để đọc bộ Dickwood này chẳng hạn...”

“Không thể nào,” Ryuuzaki khẳng định. “Không có ai trên đời này có thể bỏ lỡ hai tập giữa chừng của bộ Akazukin Chacha. Tôi hoàn toàn chắc chắn lập luận này có thể được toà chấp nhận.”

*Gã thanh niên này liệu đã bao giờ ra toà chưa?*

“Hoặc ít nhất là trong trường hợp các thành viên của ban hội thẩm hiểu biết nhiều về truyện tranh Nhật Bản.”

“Ban hội thẩm đó thật thiên vị.”

“Không còn nghi ngờ gì nữa, tên sát nhân đã lấy chúng đi,” Ryuuzaki nói, không mảy may quan tâm đến lời nói của cô.

Lần này cô không thể để mặc anh ta tiếp tục với suy luận thiếu căn cứ đó.

“Nhưng anh không có bằng chứng nào để chứng minh việc đó, Ryuuzaki. Có thể ông ta đã cho bạn bè mượn.”

“Akazukin Chacha?! Thậm chí cô sẽ không thể cho cha mẹ cô mượn! Cô sẽ phải bảo họ tự mua mà đọc! Khả năng hợp lý duy nhất ở đây là thủ phạm đã mang chúng đi!” Ryuuzaki khẳng định một cách khá quyết liệt.

Anh ta không chịu dừng lại.

“Thêm nữa, không ai trên thế giới này có thể chấp nhận chỉ đọc tập bốn và chín—Tôi dám đánh cược lọ mứt của tôi về điều này.”

“Nếu ý anh là lọ mứt mà anh đã ăn lúc nãy, thì một lọ như thế chỉ đáng giá khoảng năm đô la.”

Min Ayahana-sensei có lẽ đã thất vọng.

“Tiếp tục thôi, Misora, khi hung thủ lấy đi hai tập truyện từ căn phòng này, hẳn phải có một động cơ nào đó.”

“Được rồi, đúng là ở đây thiếu hai quyển, tạm bỏ qua logic và những khả năng khác, và đi theo giả thiết của anh... thì vẫn rất lạ, đúng không? Ý tôi là, Ryuuzaki, giá sách này...”

Đã đầy. Và sách được xếp chặt đến nỗi muốn lấy ra một quyển cũng không dễ dàng gì. Nếu lấy đi hai tập truyện, hẳn sẽ để lại một khoảng trống khá lớn... mà khoan đã...

“Ryuuzaki. Anh có biết tập bốn và tập chín bộ Akazukin Chacha dày bao nhiêu trang không?”

“Tôi biết. 192 và 184 trang.”

Cô đã không thực sự hy vọng anh ta sẽ trả lời được câu hỏi đó.

192 cộng với 184 là 376 trang. Misora nhìn lướt qua giá sách, tìm trong số năm mươi bảy cuốn một quyển sách dày khoảng 376 trang. Việc này không khó khăn gì. Chỉ có một cuốn duy nhất dày như thế ở trên kệ—*Insufficient Relaxation* của tác giả Permit Winter.

Khi cô lấy nó xuống và mở ra, quyển sách đó có đúng 376 trang.

Trần trề hy vọng, Misora giở qua các trang sách, nhưng cô không tìm thấy gì đặc biệt.

“Gì vậy, Misora?”

“Ờ... tôi đã tự hỏi phải chăng tên sát nhân đã thay thế hai cuốn hẳn ta đã lấy đi bằng một quyển nào đó và phải chăng đó chính là thông điệp của hung thủ.”

Có thể Believe Bridesmaid ngay từ đầu đã sắp xếp những cuốn sách để lấp đầy đến chính xác giá sách của ông ta. Cũng có thể thủ phạm mới là người đã làm việc đó bằng cách đem những quyển sách từ những phòng khác sang - và nếu theo cách nghĩ này, không ai biết có phải

thực sự những cuốn Akazukin Chacha thuộc về Believe Bridesmaid ngay từ đầu hay không. Không có một cuốn nào có đánh dấu trang - tất cả những việc đó có thể đều nằm trong kế hoạch của hung thủ - nhưng nếu thế thì sao? Chỉ có thể thuyết phục hơn về khả năng tên sát nhân đã để lại thông điệp ở đây. Nhưng nếu không có gì lạ trong những cuốn sách đó, toàn bộ giả thiết này sẽ sụp đổ. Nó sẽ không hơn gì một sự tưởng tượng hảo huyền trong lúc nhàn rỗi.

“Ý tưởng không tồi. Không, khá tốt là đằng khác,” Ryuuzaki nói, vói tay về phía Misora.

Trong một giây cô đã tưởng anh ta muốn bắt tay cô, và lấy làm khiếp đảm về điều đó, nhưng rồi cô nhận ra anh ta chỉ muốn cuốn *Insufficient Relaxation*. Cô đưa nó cho anh ta. Ryuuzaki chộp lấy cuốn sách bằng ngón trỏ và ngón cái rồi bắt đầu đọc. Đọc rất nhanh - toàn bộ quyển sách 376 trang trong chưa tới năm phút.

Misora định bụng nhất định phải giới thiệu cho anh ta sách của Natsuhiko Kyogoku.

“Tôi thấy rồi.”

“Sao? Anh tìm thấy gì rồi à?”

“Không. Tuyệt đối không có gì ở đây. Đừng nhìn tôi như thế. Tôi thề, tôi không đùa. Đây chỉ là một cuốn tiểu thuyết giải trí bình thường, không chứa một thông điệp gì hết, thậm chí là một hình ảnh ẩn dụ kiểu như những hình nhân Wara Ningyou. Và tất nhiên, không có một chữ nào được ẩn giấu sau các trang, hay được ghi chú vào lề sách.”

“Lề sách?”

“Phải, chẳng có gì viết ở lề sách trừ số trang.”

“Số trang?” Cụm từ này như vang lên trong tâm trí Misora. *Số trang... số? Số, giống như... số La Mã?*

“Ryuuzaki, coi như những vết cắt trên ngực nạn nhân là số La Mã đi, vậy đó là những số nào?”

“16, 59, 1423, 159, 13, 7, 582, 724, 1001, 40, 51, và 31.”

*Trí nhớ tuyệt hảo.* Anh ta thậm chí không cần liếc qua bức ảnh một lần nữa. Một trí nhớ gần như máy tính điện tử - đầu tiên là số trang trong mấy tập sách, và giờ là những con số này.

“Cô định làm gì với chúng?”

“Tôi đã nghĩ phải chăng những con số đó ám chỉ những trang trong cuốn sách này, nhưng... hai trong số chúng có tới bốn chữ số. Quyển sách lại chỉ có 376 trang. Vì thế giả thiết này không hợp lý.”

“Đúng... mà không, Misora, nếu chúng quay vòng thì sao? Ví dụ, 476 có thể coi là 376 cộng

với 100, và chỉ trang 100.”

“Thế thì có ý nghĩa gì nhỉ?”

“Tôi cũng chưa biết. Nhưng cứ thử xem sao... 16 thì dễ rồi. Trang 16. 59, 1423, 159, 13, 7, 582, 724, 1001, 40, 51, 31...”

Anh ta khép hờ đôi mắt thâm quầng.

*Thậm chí không giở sách ra lần nữa? Không đùa chứ? Với cái tốc độ anh ta đã đọc, anh ta có thể nhớ được toàn bộ nội dung sao? Chuyện như thế có thể có thật sao? Anh ta có thể làm được như thế ư?* Dù sao thì, Misora cũng chỉ có thể đứng chờ.

“...Tôi thấy rồi.”

“Rằng không có gì ở đấy?”

“Không... có đấy. Có một điều rất cụ thể, Misora.” Ryuuzaki đưa lại quyển sách cho Misora. “Mở trang 16 ra,” anh ta nói.

“Được.”

“Từ đầu tiên trong trang đấy là gì?”

“Quadratic.”

“Tiếp theo hãy mở trang 59. Từ đầu tiên trong trang đấy?”

“Ukulele.”

“Tiếp đến trang 295. 1423 quay vòng ba lần, và gặp 295 ở vòng thứ tư. Từ đầu tiên là?”

“Tenacious.”

Họ tiếp tục như vậy. 159 chỉ trang 159, 13 là trang 13, 7 là trang 7, 582 là trang 206, 752 là trang 348, 1001 là trang 249, 40 là trang 40, 51 là trang 51, và 31 là trang 31, và ở mỗi trang, Misora đọc lên từ đầu tiên. Theo thứ tự: “rabble,” “table,” “egg,” “arbiter,” “equable,” “thud,” “effect,” “elsewhere,” and “name.”

“Vậy đấy.”

“Vậy... là sao?”

“Lấy chữ cái đầu tiên của mỗi từ.”

“Chữ đầu tiên? Ừm...”

Misora phải xem lại mỗi trang một lần nữa. Trí nhớ của cô không phải là tệ, nhưng cũng không đến mức có thể nhớ hết hai mươi từ trong lần đầu tiên. Ít nhất là khi trước đó cô không biết là mình cần phải ghi nhớ.

“Q-U-T-R-T-E-A-E-T-E-E-N... qutr teae teen? Gì vậy?”

“Rất giống với tên của nạn nhân thứ hai, cô không thấy thế sao?”

“Tôi nghĩ là có...”

*Nạn nhân thứ hai. Cô bé mười ba tuổi. Quarter Queen.*

“Có một sự tương đồng... Quarter Queen... chỉ khác nhau bốn chữ cái.”

“Đúng vậy. Tuy nhiên,” Ryuuzaki nói một cách miễn cưỡng. “Bốn chữ cái trên tổng số mười hai là quá nhiều. Một phần ba số đó đã sai. Thậm chí nếu chỉ một chữ khác, thì toàn bộ giả thiết cũng sẽ sụp đổ. Trừ phi khớp hoàn toàn, còn nếu không chúng không đáng gọi là một thông điệp. Tôi đã nghĩ có thể có gì ở đây, nhưng thực ra, có thể đó chỉ là trùng hợp...”

“Nhưng... so với một trùng hợp...”

*Nó quá hiển nhiên.*

*Sao có thể như thế được?*

*Chắc chắn là có chủ tâm.*

*Cố ý... hoặc là dị thường.*

“Nhưng, Misora... nếu nó không khớp tức là nó không khớp. Chúng ta đã tới rất gần, nhưng...”

“Không, Ryuuzaki. Nghĩ lại đi. Cả bốn chữ cái sai đều là ở những con số vượt quá 376. Chúng là những con số mà ta cho rằng phải quay vòng.”

Cô giở lại các trang giấy một lần nữa. Trang 295, từ đầu tiên: tenacious, chữ đầu tiên: T, chữ thứ hai E, chữ thứ ba N, chữ thứ tư... A.

“Quay vòng ba lần, và lần thứ tư mới tới trang đó... ta sẽ không lấy chữ cái đầu tiên, mà lấy chữ thứ tư. Không phải T, mà là A. Và với 582, arbiter, vòng thứ hai cho ta chữ R thay vì chữ A. Vậy là không phải Qutrtea mà là Quarter.”

Tương tự như thế, “equable” ứng với con số 724, vậy là phải tính chữ cái thứ hai: Q. Và với 1001 - từ “thud”, không phải T mà là U. Như vậy đã biến Eteen thành Queen. *Quarter Queen.*

L đã đúng.

Tên sát nhân đã để lại thông điệp.

Những vết cắt trên ngực nạn nhân, hai tập truyện thất lạc - tên sát nhân đã để lại một thông điệp. Cũng như câu đố ô chữ hắc đã gửi cho cảnh sát, một thông điệp liên quan tới nạn nhân tiếp theo của hắn...

“Làm tốt lắm, Misora,” Ryuuzaki vẫn giữ vẻ điềm nhiên. “Suy luận rất sắc sảo. Tôi sẽ không thể nghĩ ra điều đó.”

### Phần 3: Đối nghịch

Nếu bắt buộc phải trả lời tại sao L cương quyết không hé lộ bản thân mình, chúng ta có thể lý giải điều đó một cách rất đơn giản: làm như vậy quá nguy hiểm. Cực kỳ nguy hiểm. Trong khi những nhà lãnh đạo trên thế giới luôn nỗ lực để đảm bảo sự an toàn cho những trí tuệ kiệt xuất, không chỉ riêng những thám tử, thì sự thật là hệ thống an ninh xã hội hiện nay chưa cho phép việc đó. Và L tin rằng anh ta không còn cách nào khác ngoài tự bảo vệ bản thân nhờ khả năng của chính mình. Bằng tính toán đơn giản, năng lực của L trong năm 2002 bằng với năm văn phòng điều tra thông thường, và bảy cơ quan tình báo (cho tới trước thời điểm anh ta tham gia truy bắt Kira, những con số này còn lớn hơn nữa). Các bạn có thể dễ dàng cho rằng đó là một lý do tuyệt vời để kính trọng và ngưỡng mộ ai đó, nhưng hãy cho phép tôi khẳng định điều này rõ ràng nhất có thể: khả năng như vậy trong một con người là cực kỳ nguy hiểm. Những kỹ thuật quản lý hiểm họa hiện đại hoạt động chủ yếu dựa trên việc khuếch tán sự rủi ro, nhưng sự tồn tại của L thì hoàn toàn ngược lại. Nói cách khác, nếu ai đó muốn gây tội ác, cơ hội thành công của hắn sẽ được tăng lên đáng kể nếu hắn có thể “khử” L trước khi bắt đầu. Đó là lý do tại sao L không bao giờ để lộ bản thân mình. Không phải vì anh ta nhút nhát, hay vì anh ta không bao giờ ra khỏi nhà. Điều đó chỉ để bảo đảm sự an toàn cho anh ta. Đối với một thám tử giỏi như L, tự bảo vệ bản thân và giữ gìn hoà bình thế giới là một, và như vậy nếu nói hành động của anh ta là hèn hạ hay tự coi mình là trung tâm thì hoàn toàn không chính xác. Tôi không thực sự thích thú với cái ý tưởng so sánh bọn họ, nhưng nếu Kira đã có khả năng giết bất kỳ ai bằng cách viết tên họ vào cuốn Tử ký thì hắn ta cũng không bao giờ công bố sự thật này cũng vì lý do như vậy. Những người thông minh nhất luôn che giấu việc họ thông minh. Những kẻ khôn ngoan sẽ không đeo bảng tên trên mình. Người khoe khoang về khả năng của mình bao nhiêu thực ra lại là kẻ liều lĩnh bấy nhiêu - hãy để những gì họ làm được tự nói lên điều đó.

Vì thế, bất cứ khi nào L hành động, anh ta sẽ có một ai đó đại diện cho anh ta trước công chúng - và trong vụ án này, điệp viên FBI Naomi Misora đang giữ vai trò đó. Ngay từ đầu Misora đã hiểu cái “quyền” này. Rằng cô là tấm lá chắn của L. Và cô cũng nhận thức được việc liên quan trực tiếp tới L sẽ đẩy cô tới mối đe dọa lớn đến mức nào... Misora đã cố gắng nhiều lần để tìm ra bản chất của Ryuuzaki, nhưng dù cô có nhìn nhận hoàn cảnh đó lạc quan bao

nhieu, cô cũng không thể nào nghĩ khác hơn rằng, “Anh ta có thể đã không nghe được nhiều trong cuộc điện đàm,” và không thể cảm thấy an tâm với phỏng đoán đó. Nếu Ryuuzaki đã nhận ra mối liên hệ giữa Misora và L, và anh ta hé lộ thông tin đó với đúng người, cô sẽ gặp nguy hiểm tệ hại trước khi bạn có thể nói gì... thậm chí trước khi bạn có thể nghĩ tới việc nói gì đó, và suy nghĩ đó khiến Misora bồn chồn. Thêm vào đó là khả năng suy luận của Ryuuzaki... Một ngày sau khi họ đã giải mã được thông điệp tên sát nhân để lại trong phòng ngủ của Believe Bridesmaid, Misora đã bắt đầu tự hỏi phải chăng suy luận của cô có được phần nhiều dựa trên sự dẫn dắt tài tình của Ryuuzaki. Vào thời điểm đó, cô có cảm giác tất cả là suy luận của cô. Nhưng nghĩ lại, những số trang, quay vòng cuốn sách, cô chỉ nhận ra nó vì Ryuuzaki đã hỗ trợ phần nền tảng. Liệu có lý do gì để cô tự xem những trang sách mà lần mò được những từ đó? Cô không thể gạt bỏ cái ý nghĩ rằng tất cả những điều này đã được diễn ra chỉ để Misora cảm thấy cô đã thực sự có tham gia vào việc giải đố, và rằng anh ta đã gần như để cô tự mình tìm ra bước ngoặt cuối cùng sau khi đã giải quyết tỷ mỉ mọi thứ khác giúp cô. Điều này hoàn toàn có thể chỉ là một sự hoang tưởng mà chính cái áp lực có L đứng sau cô đem lại... nhưng việc tìm ra danh tính của nạn nhân thứ hai trên kệ sách của Believe Bridesmaid đã là một dấu ấn quan trọng cho việc điều tra của cô. Cô đã kiểm tra lại, nạn nhân này là người duy nhất trên toàn Los Angeles mang cái tên Quarter Queen, nhưng điều này cũng không làm cô khuây khỏa hơn.

16 tháng Tám.

Naomi Misora đang ở trung tâm thành phố, tại Đại lộ Thứ Ba, tới thăm hiện trường vụ thứ hai, sau khi đã phải mò mẫm trên một tấm bản đồ. Khi không biết vụ thứ tư sẽ diễn ra khi nào, một phần trong cô đã muốn tới đây ngay từ nhà của Believe Bridesmaid, nhưng cô cần phải kiểm tra những điều khác nữa. Quá nhiều bằng chứng để sàng lọc trước, thêm vào đó là vấn đề đi lại đã khiến cô buộc phải đợi đến ngày hôm sau. Giờ đã là ba ngày kể từ án mạng thứ ba—chín ngày, bốn ngày, chín ngày, và nếu hung thủ có kế hoạch sẽ lại gây án sau bốn ngày, thì vụ tiếp theo sẽ xảy ra vào ngày hôm sau, nhưng cô cũng không còn lựa chọn nào khác. Chẳng có cách nào để ngăn chặn được điều đó diễn ra. Nên cô làm cái điều duy nhất mà cô có thể. Tìm kiếm những chứng cứ có thể giúp cô trong vụ án tiếp theo.

Theo điều tra của L, một thám tử có tên Rue Ryuuzaki thực sự đã được bố mẹ của Believe Bridesmaid thuê—và không chỉ có họ, mà cả thân nhân của nạn nhân thứ hai, Quarter Queen, và của nạn nhân thứ ba, Backyard Bottomslash, cũng đã yêu cầu Ryuuzaki điều tra. Thật quá khó để tin rằng thực tế lại có thể tuyệt vời như vậy, Misora nghĩ, nhưng khi L đã nói như vậy, cô buộc phải chấp nhận nó. Chẳng có cách nào nghi ngờ. Nhưng ngay cả khi L chưa thể tìm ra điều gì về Ryuuzaki, cô vẫn cần phải tiếp tục theo dõi, phải cộng tác với Ryuuzaki và giả đồ như họ đang cùng nhau điều tra vụ án này.

Liệu có phải thực sự L chưa thể đưa ra kết luận nào về Ryuuzaki? Misora đã dành vài phút cân nhắc đến điều này. Có thể đơn giản là nói với cô về hắn sẽ trở nên quá nguy hiểm... Misora chưa từng nghĩ rằng L đã cho cô mọi thông tin mà anh ta có. Vấn đề Ryuuzaki có thể rơi vào trường hợp này—nhưng có lẽ đây cũng chỉ là sự hoang tưởng vô căn cứ. Ryuuzaki hiển nhiên là quá đáng ngờ, tuy vậy hắn ta cũng chưa gây nên một tội ác nào công khai.

Cái ý nghĩ sẽ lại thấy hấn ta bò trên hiện trường vụ án hôm nay thật kinh khủng không thể chối cãi (cô đã gặp ác mộng về nó. Thường thì Misora chẳng khi nào thức dậy dễ dàng, nhưng giấc mơ đặc biệt này gần như đã khiến cô bay ra khỏi giường). Và khi đó, ngày 16 tháng Tám, vào lúc mười giờ sáng...

Misora đã bị tấn công.

Cô đang đi tắt qua một con hẻm vắng vẻ và tối tăm khi ai đó đã đánh cô từ đằng sau bằng một chiếc dùi cui[25]. Hay chính xác hơn là, suýt đánh trúng cô—bởi cô đã cúi xuống kịp thời và tránh được. Dùi cui là một vũ khí khá nhẹ—một vật đơn giản, chẳng có gì bên trong ngoài một túi cát. Nhờ cấu tạo đơn giản mà nó dễ che giấu, và không thể chối cãi rằng đó là một vũ khí hiệu quả. Cô đã nghe thấy âm thanh không khí bị cắt làm đôi khi nó lướt qua mái tóc cô. Misora phải đối mặt với hiểm nguy kể từ giây phút cô chấp nhận làm cánh tay, đôi mắt và cả lá chắn của L, thế nên cô đã không quá hoảng hốt và phản ứng mau lẹ. Chuyện xảy ra đã nhanh chóng đẩy lùi những ý nghĩ về Ryuuzaki ra khỏi tâm trí cô, điều mà có lẽ cũng tốt cho Misora. Cô tiếp đất bằng cả hai bàn tay, nhấn xuống để dồn lực vào đôi chân khi lộn ngược trên hè, rồi tung một cú đá ngang cầm kẻ tấn công. Không trúng đích. Cũng không sao—mục đích chính của hành động này chỉ là để cô có thể quay lại nhìn hấn. Chỉ có một tên, và hấn mang mặt nạ. Cô thấy ngạc nhiên khi hấn có vẻ thiếu phòng bị như vậy, nhưng ngoài chiếc dùi cui, tay trái hấn còn cầm một cây gậy to và nặng khác, khiến cô lâm vào tình thế lép vế hoàn toàn. Đây rõ ràng không phải là một tên côn đồ tầm thường. Cũng như hôm trước, Misora không có súng. Và, hiển nhiên, không phù hiệu hay còng tay. Tháo chạy có lẽ là lựa chọn khôn ngoan nhất, nhưng Misora không phải là loại người như vậy. Biệt danh của cô ở FBI là Misora Massacre[26]—có một vẻ độc ác trong cái tên này, nhưng hoàn toàn không phải là vô cớ. Cô bật lên, tiếp đất bằng chân, giơ tay phải ra trước mặt và giữ trọng tâm thấp, đối mặt với kẻ tấn công trong tư thế sẵn sàng chiến đấu.

Hấn ngập ngừng trong giây lát trước thế đứng này, rồi nhanh chóng ra đòn—không phải bằng chiếc dùi cui, mà là cây gậy. Cô xoay người né tránh—sau đó gần như lộn nhào qua chiều ngang của con hẻm hẹp, nhắm gót giày tới thái dương hấn. Hấn tránh được, nhưng cuộc đối đầu đã kết thúc. Misora không hề định chạy đi, nhưng đối thủ của cô có vẻ không đủ hung hăng như vậy. Khi Misora đặt chân xuống đất, hấn đã quay đầu bỏ chạy. Cô đã nghĩ ngay đến việc đuổi theo nhưng rồi đã gạt đi ý tưởng đó sau khi thực hiện vài bước. Cô khá chắc hấn là một gã đàn ông. Cô khá chắc cô có thể đánh nhau với hấn, nhưng không phải là chạy đua. Cô không phải là một vận động viên điền kinh giỏi. Cô không muốn phí sức.

Cô vuốt lại mái tóc rối rồi lấy điện thoại gọi cho L. Tín hiệu đổ chuông, nhưng không ai nghe máy. Vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ luôn bận rộn, và khó có thể liên lạc được ngoài những khung giờ đã định trước. Cũng may cô không bị thương, nên việc báo cáo có thể trì hoãn. Có lẽ tới hiện trường vụ án ngay bây giờ là một ý tưởng tốt hơn, khi vụ tấn công vừa qua càng gia tăng mối nghi ngờ về Ryuuzaki. Chẳng có cách nào để xác định tên đó có liên quan tới vụ án hoặc biết về mối quan hệ của cô và L hay không, nhưng dựa vào thời điểm của vụ tấn công, khả năng gã Ryuuzaki có nhúng tay vào không phải thấp. Có lẽ cô nên tự điều tra về hấn thay vì dựa vào

L để bảo vệ chính bản thân mình. Cô đang xét đến việc gọi cho Raye để nhờ anh làm giúp cô việc này, nhưng trước hết Misora phải rời khỏi con hẻm.

Đúng như dự đoán, Naomi Misora đã không đuổi theo.

Hắn rời khỏi con hẻm rồi nhảy vào chiếc ô tô đang mở máy hắn đã đỗ trên đường. Hắn quẹo một vài lần và kiểm tra gương hậu, rồi đậu vào vị trí hắn đã chọn trước. Chiếc xe chỉ là đồ ăn cắp và không thể truy ra hắn, nên hắn đã có kế hoạch bỏ nó ở đây. Để ý những camera chống trộm, hắn đi khỏi bãi đậu xe khi đã để chiếc mặt nạ, dùi cui và cây gậy trên xe. Hắn nhét chúng dưới ghế ngồi. Không để lại một dấu tay nào.

Đúng ra, hắn không định làm gì Naomi Misora ngày hôm nay, càng không phải ở đó. Hắn chỉ bắt gặp cô ta và muốn kiểm tra khả năng của cô ta. Hắn tấn công từ phía sau, nhưng không định gây thương tích cho cô ta, và tất nhiên, không muốn giết cô ta.

Đó là lý do cô ta không thể chết.

Hắn đã biết cô sẽ né được.

Nhưng ngay cả vậy, ngay cả đã tính trước như thế, cô gái này thật ấn tượng. Tránh được cú tấn công mà không hề ngoái đầu lại, và nhanh chóng chiếm được thế chủ động—hắn có thể thấy tại sao L lại chọn con tốt này. Cô ta có đầu óc và can đảm khi cần.

Cô ta có chính kiến.

Cô ta xứng đáng làm đối thủ của hắn.

Hắn gập cổ.

Và với cái đầu treo trên cổ ở một góc kỳ cục, hắn bước trên phố.

Kẻ tấn công Misora...

Tên sát nhân đằng sau *Những án mạng Los Angeles BB*, *Beyond Birthday*, bước trên phố với một nụ cười man rợ.

“A, Misora. Cô đến muộn,” Ryuuzaki nói không buồn quay đầu lại, khi cô bước vào căn hộ 605 nơi Quarter Queen sống. “Hãy cố gắng đúng giờ. Thời gian là tiền bạc, và vì thế, là cuộc sống.”

Ôi...

Ryuuzaki không bò. Cô đến ngay khi anh ta đang nghiên cứu kệ trên cùng của chiếc tủ ngăn kéo. Nhưng khó có thể coi hành động này là căn giờ chuẩn. Tủ ngăn kéo có vẻ toàn là đồ lót của cô bé mười ba tuổi. Ryuuzaki vì thế mà trông giống một tên yêu râu xanh đang mân mê quần chíp hơn là một thám tử đang điều tra hiện trường. Không phải là cách hay nhất để bắt đầu một

ngày mới. Cô đang tính che giấu sự khiếp hãi sau vụ tấn công bằng một thái độ hung hăng đối với Ryuuzaki, nhưng anh ta đã làm cô cụt hứng biết bao. Nếu đó thực sự là chủ tâm của anh ta, cô sẽ rất ngạc nhiên, nhưng khó có vẻ như vậy. Có lẽ Ryuuzaki thực sự thích thú với đồ lót của trẻ em.

Misora lại thở dài, nhìn quanh căn phòng—cả căn hộ này còn nhỏ hơn phòng ngủ của Believe Bridesmaid. Mức sống chênh lệch đến nỗi càng khó có thể nhận ra mối liên hệ giữa hai nạn nhân.

“Có vẻ là một bà mẹ độc thân ở đây, phải không?”

“Phải. Những căn hộ này được xây cho sinh viên hoặc những người độc thân, vì thế một cô bé và mẹ cô ta sống ở đây khá gây chú ý. Sáng nay tôi đã hỏi xung quanh một chút, và nghe được nhiều chuyện thú vị. Nhưng chúng hầu hết nằm trong báo cáo của cảnh sát cô đã cho tôi xem hôm qua. Người mẹ đã rời khỏi thành phố khi án mạng xảy ra, và thi thể đã được một nữ sinh hàng xóm phát hiện. Bà ta chỉ được thấy con gái trong nhà xác.”

Trong khi nghe Ryuuzaki nói, Misora kiểm tra những bức tường để xem xét những cái lỗ đóng đinh những hình nhân. Trong bốn bức tường, chỉ bên có cửa ra vào không có lỗ. Giống như trong phòng ngủ của Believe Bridesmaid, những cái lỗ này chỉ ra vị trí của đám Wara Ningyou.

“Cô băn khoăn gì à, Misora?”

“Ờ... hôm qua, *chúng ta*...” Misora nói, nhấn mạnh vào đại từ số nhiều ấy, “... chúng ta đã giải mã được thông điệp tên sát nhân để lại hiện trường vụ thứ nhất, nhưng... những hình nhân và căn phòng khóa kín vẫn là điều bí ẩn.”

“Đúng,” Ryuuzaki nói. Anh ta đóng cửa lại và bắt đầu bò trên tứ chi.

Nhưng không giống hiện trường thứ nhất, hai người sống trong phòng này, và có khá nhiều đồ đạc—khá bừa bộn. Bò quanh đây có vẻ không dễ dàng gì. Tuy thế, Ryuuzaki vẫn nhất định giữ tư thế đó khi di chuyển trong căn phòng. Misora đã thầm ước anh ta sẽ thôi đi.

“Nhưng Misora, tôi không nghĩ cần phải phí thời gian vào vấn đề hiện trường bị khóa kín. Đây không phải tiểu thuyết trinh thám—thực tế mà nói, hẳn có thể đơn giản sử dụng chìa khóa sơ cua. Chẳng có chìa khóa nào không thể làm giống hệt.”

“Cũng đúng. Nhưng anh có thực sự tin rằng hẳn lại làm một điều tầm thường như thế không? Ngay từ đầu đã không có lý do gì để dựng nên hiện trường bị khóa kín như vậy. Thế mà hẳn lại làm điều đó. Tức là nó có thể là một dạng câu đố...”

“Câu đố?”

“Hoặc là trò chơi gì đó.”

“Đúng... phải, có khả năng...”

Misora quay lại nhìn cánh cửa cô vừa đi qua. Thiết kế có khác so với hiện trường vụ thứ nhất (sự khác nhau giữa cửa chính của một căn hộ với một cánh cửa nội thất trong một ngôi nhà), nhưng cơ cấu và kích thước cơ bản giống nhau. Về ngoài chung chung, đơn giản—rất dễ đột nhập khi vắng người bằng cách khoan và vặn chốt cửa từ phía trong (được gọi là khóa vặn) nhưng rõ ràng, ở cả ba vụ chẳng có cái lỗ nào trên cửa cả.

“Anh sẽ làm gì, Ryuuzaki? Nếu anh muốn khóa cửa từ bên ngoài?”

“Dùng một chìa khóa.”

“Không, không phải thế... nếu anh bị mất chìa khóa.”

“Dùng một chìa khóa sơ cua.”

“Không, không phải thế... anh cũng không có chìa khóa sơ cua.”

“Thế thì tôi sẽ không khóa nữa.”

“...”

Điều anh ta nói không phải là sai.

Misora ra ngoài và sập cửa lại.

“Nếu đây là tiểu thuyết trinh thám... những căn phòng bị khóa trái thường được tạo ra bằng một thủ thuật, ví dụ bằng một cây kim và sợi chỉ, hoặc là... Ý tôi là, chúng ta gọi nó là căn phòng bị khóa trái, nhưng thực ra chúng chỉ là những căn phòng thông thường, nên không an toàn đến thế. Không giống như giá sách của Bridesmaid—chúng có khá nhiều kẽ hở quanh khung cửa. Sợi dây có thể lọt qua dễ dàng... để một đoạn dây dưới cửa, buộc vào đầu của thanh chốt, và kéo...”

“Không thể nào. Khe hở không lớn đến thế, và góc quá nhỏ sẽ triệt tiêu lực tác động. Cô có thể thử, nhưng phần lớn sợi dây sẽ gây áp lực lên cánh cửa. Trước khi cô có thể vặn chốt được một chút nào, toàn bộ lực kéo của cô sẽ trở thành lực kéo cạnh cửa. Kéo cánh cửa về phía cô.”

“Phải... nhưng cái khóa đơn giản thế này không có chỗ cho thủ thuật. Những cánh cửa trong truyện trinh thám thường sử dụng những loại khóa phức tạp hơn nhiều.”

“Có rất nhiều cách để khóa trái căn phòng. Và chúng ta cũng không thể loại bỏ khả năng hắc có chìa khóa. Quan trọng hơn, Misora, là tại sao tên sát nhân lại làm thế. Hắc không cần thiết làm vậy, nhưng hắc lại làm. Nếu là để tạo ra một câu đố, thì tại sao?”

“Như một trò chơi. Cho vui.”

“Tại sao?”

Bạn có thể hỏi như thế đối với bất kỳ tình tiết nào.

Tại sao gửi đến LAPD ô chữ đó, tại sao để lại thông điệp trên kệ sách... và trên tất cả, tại sao giết ba người bọn họ? Nếu tên sát nhân có một động cơ rõ ràng, thì đó là gì? Ngay cả nếu việc giết người chỉ là ngẫu nhiên, vẫn có lý do đằng sau nó... L đã nói như thế. Nhưng họ vẫn không biết điều gì kết nối các nạn nhân.

Misora dựa vào tường và lấy ra một vài bức ảnh từ túi của cô.

Những bức ảnh chụp nạn nhân thứ hai bị giết trong căn phòng này—một cô bé tóc vàng, đeo kính, nằm úp mặt xuống. Đầu cô bé hằn rõ vết lõm theo hình dạng của hung khí, và cả hai mắt đều bị móc ra. Điều này được thực hiện sau khi nạn nhân đã chết—giống như những vết cắt trên ngực Believe Bridesmaid, đây cũng là một hành động gây thương tích cho tử thi mà không liên quan đến nguyên nhân dẫn đến cái chết. Cô không biết tên sát nhân đã làm thế nào để hủy hoại đôi mắt, nhưng Misora cảm thấy muốn bệnh khi cố tưởng tượng hình ảnh một người có thể móc đôi mắt của một cô bé dễ thương nhỏ tuổi. Misora là một điệp viên FBI, cô không hoàn toàn là đại diện của chính nghĩa—nhưng rõ ràng có những việc không thể tha thứ được. Hành động của hung thủ đối với nạn nhân thứ hai này nên được xếp vào loại đó.

“Giết hại một đứa bé... xấu xa làm sao.”

“Giết hại một người lớn cũng xấu xa, Misora. Giết hại trẻ con và người lớn—xấu xa như nhau,” Ryuuzaki kết luận, với một thái độ hoàn toàn dửng dưng.

“Ryuuzaki...”

“Tôi đã kiểm tra mọi nơi,” Ryuuzaki nói và đứng lên. Anh ta xoa xoa tay vào chiếc quần jeans. Có lẽ ít nhất anh ta cũng nhận thức được rằng bò trên sàn nhà như vậy sẽ làm bẩn tay.

“Nhưng tôi không tìm thấy đồng nào.”

“Anh đã tìm tiền?” Như là kẻ trộm.

Một tên trộm không buồn giấu giếm mưu đồ của mình.

“Không, tùy hoàn cảnh thôi. Có một khả năng hung thủ hành động vì tiền, nhưng nếu thế, cô bé này hiển nhiên là nghèo khó hơn hai nạn nhân kia. Cũng có thể họ không phô trương những thứ có giá trị, nhưng có vẻ không phải. Chúng ta nghỉ giải lao thôi. Cô có muốn một tách cà phê không, Misora?”

“Ồ... có chứ.”

“Đợi một lát,” Ryuuzaki nói rồi tiến đến khu bếp. Misora tự hỏi có phải anh ta lại để mứt ở tủ lạnh không, nhưng rồi cô quyết định không quan tâm nữa. Cô bỏ lửng luồng suy nghĩ đó và

ngồi xuống bàn. Cô đã gần như không tìm được thời điểm nào để nói với Ryuuzaki về vụ tấn công. Ôi thôi được. Cô cũng có thể tránh đề cập đến chuyện đó, và xem anh ta phản ứng thế nào. Cô không có bằng chứng gì về việc kẻ tấn công có liên quan gì với Ryuuzaki, nhưng bằng cách làm lơ việc này có lẽ cô sẽ khiến anh ta chủ quan hơn.

“Của cô đây.”

Ryuuzaki trở lại từ phía bếp, bê một cái khay với hai tách cà phê ở trên. Anh ta đặt một tách trước mặt Misora và tách còn lại ở phía đối diện, rồi kéo ghế và ngồi lại trên tư thế kỳ cục của anh ta hôm trước, với ngực tựa vào đầu gối. Không kể đến thói bất lịch sự, có vẻ ngồi như thế cũng không dễ dàng gì—đúng không nhỉ? Misora tự hỏi, rồi nhấp một ngụm cà phê.

“A!” cô la lên rồi phun ra. “Khụ khụ...”

“Chuyện gì vậy, Misora?” Ryuuzaki hỏi, ngây thơ uống tách cà phê của anh ta. “Khi có gì đã vào miệng, cô không bao giờ nên nhổ ra như thế. Và tiếng rên đó cũng không tốt cho hình ảnh của cô. Cô trông khá xinh đẹp, nên cô cũng nên thể hiện bản thân mình như thế.”

“Ng-ngọt một cách kinh khủng... như chất độc!”

“Không có chất độc nào cả. Đường thôi.”

“...”

*Vậy anh là kẻ giết người?*

Misora nhìn xuống cái thứ trong tách của mình... giống keo hơn là chất lỏng. Giống cà phê thấm ướt đường hơn là đường hòa tan trong cà phê—một thứ hỗn hợp sền sệt, lấp lánh trong tách. Khi chú ý của cô bị điều bộ của Ryuuzaki làm sao lãng, cô đã để thứ vật chất ấy chạm vào môi mình...

“Tôi cảm giác như mình vừa uống bùn đất.”

“Nhưng bùn đất không ngọt như vậy.”

“Bùn đất ngọt...”

Nghe như thể một câu chuyện về những kẻ tiên phong bất chấp khổ khó, lạc quan vì một mục đích cao đẹp hơn. Cái cảm giác lạo xạo khó chịu như nhai sạn đọng lại rất lâu trong miệng cô. Phía đối diện, Ryuuzaki vẫn rất vui vẻ nhấp từng ngụm, thậm chí nốc ừng ực. Dường như anh ta không hề cố tình chơi xấu cô khi pha tách cà phê ấy, mà đối với anh ta, đó là lượng đường tuyệt đối vừa phải.

“À... cà phê luôn giúp tôi tỉnh táo,” Ryuuzaki nói, dốc nốt tách cà phê với ít nhất là hai trăm gram đường tinh luyện. “Giờ thì, quay lại với công việc nào.”

Thực lòng, Misora rất muốn đứng lên súc miệng sạch lượng đường cô “uống” phải, nhưng cô cố gắng kiềm chế mình lại. “Bắt đầu đi,” cô nói.

“Về chuyện mắt xích khuyết.”

“Anh tìm ra gì rồi à?”

“Có lẽ thủ phạm không hành động vì tiền... nhưng tối qua, sau khi tôi rời công ty, tôi đã để ý thấy một điều thú vị. Một điểm chung giữa các nạn nhân mà hình như chưa ai từng nhắc tới.”

“Gì vậy?”

“Tên viết tắt của họ, Misora. Cả ba nạn nhân đều có cái tên viết tắt khá độc đáo. Believe Bridesmaid, Quarter Queen, Backyard Bottomslash. B.B., Q.Q., B.B. Cả tên và họ đều bắt đầu bởi một chữ cái... gì vậy, Misora?”

“Không có gì...”

*Chỉ thế thôi à? Vẻ thất vọng đã lộ rõ trên gương mặt cô làm gián đoạn dòng suy nghĩ của Ryuuzaki, nhưng cô không buồn che giấu điều đó. Thật là phí thời giờ. Misora đã thấy điều này ngay khi cô mới đọc được danh tính các nạn nhân lần đầu tiên. Chẳng có gì đáng để đưa ra bàn luận như thế này.*

“Ryuuzaki... anh có biết có bao nhiêu người có tên lập âm đầu như vậy trên thế giới không? Hoặc ở Los Angeles? Chỉ có hai mươi sáu chữ cái trong bảng chữ latin, tức là nếu tạm coi các chữ cái có vai trò như nhau, thì tính ngay được cứ hai mươi sáu người thì có một người có tên như thế. Chẳng có gì đáng để gọi là một mối liên quan.”

“Ồ? Thế mà tôi đã tưởng tôi sẽ nghĩ ra gì đó,” Ryuuzaki nói, vẻ thất vọng. Thật khó để biết bao nhiêu phần trong phản ứng của anh ta là thật.

Anh ta tỏ ra hờn dỗi, một điệu bộ mà rõ ràng là, với anh ta, chẳng có gì dễ thương hết.

Một cách tệ hại để thể hiện mình.

“Ý tôi là, chính anh cũng có tên Rue Ryuuzaki—R.R.”

“Ừ nhĩ! Tôi cũng không nghĩ tới cái đó.”

“Thật vô ích.”

Lẽ ra cô không bao giờ nên kỳ vọng vào anh ta. Tất cả những thứ ngớ ngẩn về cái việc anh ta đã giúp cô suy luận ngày hôm qua chỉ là một mớ hoang tưởng không hơn không kém.

R.R.?

“Misora.”

“Ừ? Gì thế?”

“Suy luận của tôi đã trở thành vớ vẩn, thế cô có ý tưởng gì chưa?”

“Chưa có gì. Tôi cũng như anh... chưa nghĩ ra được hướng đi nào ngoại trừ tìm kiếm một thông điệp khác như chúng ta đã làm ngày hôm qua. Tôi cảm giác như mình đang chờ khiêu vũ với tên sát nhân, ý nghĩ ấy làm tôi phát ón, nhưng...”

“Thế thì chúng ta sẽ cùng khiêu vũ. Chơi đùa với kẻ thù của cô cho đến khi hấn buông lỏng bản thân và để lộ ra điều gì đó là một chiến lược hay ho. Vậy, Misora, nếu có một thông điệp ở đây thì... nó nằm ở đâu?”

“Ừm, chúng ta có thể thử đoán trước nội dung của thông điệp. Có thể là tên của nạn nhân thứ ba, Backyard Bottomslash, hoặc địa chỉ của cô ta. Câu đố ô chữ dẫn tới vụ thứ nhất, các trang sách dẫn tới vụ thứ hai, vậy thì...”

“Tôi đồng ý.”

“Nhưng thông điệp đó ẩn chứa ở đâu thì tôi không biết. Nếu chúng ta có thể tìm ra được quy luật nào đó, chúng ta có thể bắt được anh ta...”

*Một thứ đáng lẽ phải ở đây, nhưng trên thực tế đã không còn.*

Ryuuzaki đã miêu tả như thế.

Để nói về nạn nhân và những cuốn sách.

Có cái gì như thế ở đây không? *Một thứ đáng lẽ phải ở đây nhưng giờ đã không còn?* ‘Một thứ đáng lẽ phải ở đây nhưng giờ đã không ở đây’ bắt đầu nghe như một cách diễn đạt bằng ngôn ngữ của dải băng Mobius[27].

“Vậy,” Ryuuzaki cất lời, “nếu bất cứ cái gì chúng ta tìm ra đều chỉ dẫn ta đến án mạng thứ ba, thì có lẽ sẽ hiệu quả hơn nếu chúng ta bỏ qua hiện trường này và đến thẳng địa điểm thứ ba. Dù sao thì trên tất cả, mục tiêu của chúng ta là ngăn chặn vụ thứ tư cũng như phá được vụ án.”

“Phải.”

Chính cô là người đã chỉ ra khả năng xảy ra một án mạng nữa... nhưng phản ứng của Ryuuzaki cho thấy anh ta cũng nhận thức rất rõ điều này. Ý nghĩ đó khiến cô cảm thấy ấp úng.

“Vụ thứ ba đã xảy ra rồi, và chúng ta không thể làm gì nữa, nhưng vẫn còn hy vọng chúng ta sẽ ngăn chặn được vụ thứ tư. Còn hơn là phung phí thời gian tìm kiếm một thông điệp mà chúng ta đã biết ý nghĩa rồi. Tìm kiếm thông điệp dẫn tới vụ thứ tư sẽ có ích hơn nhiều.”

“Nhưng làm vậy cứ có cảm giác phức tùng thế nào ấy... như là chúng ta làm theo chỉ dẫn của hần. Ý tôi là, biết đâu chúng ta sẽ bỏ lỡ một manh mối quan trọng về danh tính tên sát nhân nếu chúng ta bỏ qua căn phòng này. Kể cả nếu không có bằng cứ gì rõ ràng, chúng ta vẫn có thể tìm thấy linh cảm gì đó mà sau này giúp ích được chúng ta. Tôi hiểu rằng việc ngăn chặn vụ thứ tư cũng rất quan trọng, nhưng nếu chúng ta quá chú tâm vào nó, chúng ta sẽ mất đi thế chủ động.”

“Đừng lo. Tôi là một tên trùm sỏ.”

“Trùm sỏ?”

“Luôn nắm thế chủ động,” Ryuuzaki giải thích. “Tôi chưa bao giờ tuân lệnh ai. Một trong số ít thứ tôi có thể tự hào. Chưa bao giờ tuân lệnh ngay cả tín hiệu đèn giao thông.”

“Anh nên thế.”

“Không bao giờ.”

*Thật cứng đầu cứng cổ.*

“Ngăn chặn vụ thứ tư sẽ có thể dẫn ta đến việc tìm ra và bắt được tên sát nhân. Đó là điều thân chủ của tôi mong muốn, trên tất cả mọi thứ. Nhưng tôi cũng hiểu ý cô, Misora. Tôi đã kiểm tra căn phòng rồi, vậy trong lúc cô làm điều đó, tôi muốn nghiên cứu trước về vụ thứ ba. Cô có phiền không nếu tôi muốn nhìn lại tập tài liệu cô cho xem hôm qua một lần nữa?”

“Chúng ta sẽ điều tra theo các hướng khác nhau? Được thôi...”

Dù cô chưa bao giờ có ý định hợp tác với anh ta.

Cô lấy cặp tài liệu trong túi ra, tìm tập báo cáo về vụ thứ ba rồi đưa cho Ryuuzaki qua chiếc bàn.

“Còn đây là những bức ảnh hiện trường...”

“Cảm ơn.”

“Nhưng như tôi đã nói, không có gì mới đâu. Vẫn y như hôm qua thôi.”

“Phải, tôi biết. Có một vài điểm tôi muốn kiểm tra lại... mà tấm ảnh này kinh dị quá phải không?” Ryuuzaki nói, đặt một bức ảnh xuống bàn để Misora có thể trông thấy. Đó là một tấm chụp thi thể của Backyard Bottomslash. Trong sự nghiệp của mình ở FBI, Misora đã chứng kiến rất nhiều điều khủng khiếp, nhưng quả là tấm hình này tệ đến mức làm cô sồn gai ốc. So với thứ này, những vết cắt ở ngực hay móng mắt bị móc ra chẳng là gì cả.

Thi hài nằm ngửa, tay trái và chân phải đã bị chặt đứt sát tận gốc.

Máu tung tóe khắp nơi trên toàn hiện trường gây ấn.

“Người ta thấy cẳng chân phải trong phòng tắm, nhưng không tìm ra cánh tay trái ở đâu đâu. Có lẽ tên sát nhân đã mang nó đi. Nhưng tại sao?”

“Vẫn câu hỏi đó à, Ryuuzaki? Nhưng chẳng phải đó là một ví dụ khác về thứ đáng lẽ phải ở đó, nhưng đã không còn sao? Trong trường hợp này, đó là cánh tay trái.”

“Hung thủ mang theo cánh tay trái nhưng lại không lấy cẳng chân phải. Y chỉ quăng nó vào phòng tắm. Thế có nghĩa là gì?”

“Dù là gì chúng ta cũng sẽ đến đó chiều nay. Tôi chỉ muốn ở đây một lúc đã.”

“VẬY CŨNG ĐƯỢC. Ồ, đằng kia có quyển album ảnh của nạn nhân trong cái tủ kia, Misora. Có thể xem qua để biết thêm về tính cách của cô bé hay bạn bè cô ta...”

“ĐƯỢC, ĐỂ TÔI XEM.”

Ryuuzaki quay trở về với tập tài liệu trên tay, còn Misora quyết định đứng lên và đi thẳng tới bồn rửa mặt. Cô không thể chịu được cảm giác nhộn nhạo trong miệng thêm nữa. Cô súc miệng nhanh, nhưng không chỉ một mà thêm hai, ba lần nữa.

Cô đang tính liên lạc với L một lần nữa. Lần trước không có ai nghe máy. Không, hôm qua là cả một ngôi nhà, nhưng lần này trong một căn hộ nhỏ như thế không có cách nào tránh xa Ryuuzaki. Ngay cả khi cô gọi điện trong phòng tắm, anh ta cũng chẳng cần phải đến gần cửa mới nghe thấy. Cô phải kể cho L về vụ tấn công... hay đó không phải là thứ mà L cần quan tâm?

Misora ngẩng lên và nhìn thấy chính cô trong gương.

Naomi Misora.

Đấy là cô.

VẬY LÀ RÕ.

Mọi người đều biết cái cảm giác nhìn vào một từ thật lâu cho đến khi bắt đầu tự hỏi liệu có viết sai chính tả hay không. Theo cách đó, một người có thể nghi ngờ chính mình, có thể không hiểu nổi người đó sẽ là chính mình trong bao lâu. VẬY, Misora vẫn còn là cô chứ?

Đó là lý do tại sao điều này thật quan trọng.

Lý do tại sao cô nhìn chăm chăm vào hình ảnh của chính mình để xác nhận lại điều này một lần nữa.

“Nhưng liệu L có làm như vậy không?”—Bỗng dưng cô bắn khoắn. Vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, người chưa bao giờ xuất hiện trước công chúng, với danh tính bí ẩn. Có bao nhiêu người có

thể chắc chắn L là L? Có bất kỳ ai có thể không? Naomi Misora không thể trả lời, nhưng cô đang nghĩ, liệu có khi nào, L nhìn vào một tấm gương rồi tự hỏi ai đang nhìn lại anh ta.

“Một tấm gương... gương?”

Hmm.

Dường như cô đã thấy gì đó.

Một tấm gương... phải và trái bị đảo lộn trong hình ảnh phản chiếu... phản chiếu ánh sáng... ánh sáng bị phản xạ khi gặp bề mặt nhẵn... kính tráng bạc nitrat... bạc? Không, chất liệu không phải là vấn đề, mà là chất lượng... sự phản xạ ánh sáng... không, sự đảo ngược giữa bên trái và bên phải... sự đối lập?

“Đối lập... đảo ngược!”

Misora vội vàng ra khỏi nhà tắm, trở về vị trí chiếc bàn. Ryuuzaki ngược lên ngạc nhiên, đôi mắt thâm quầng của anh ta mở to.

“Chuyện gì vậy?” anh ta hỏi.

“Bức ảnh!”

“Gì cơ?”

“Tấm ảnh chụp ấy!”

“Ồ, ý cô là tấm ảnh chụp hiện trường vụ thứ ba?” Ryuuzaki hỏi, đặt tấm ảnh xuống bàn một lần nữa. Thi thể mất đi cánh tay trái và cẳng chân phải. Misora rút hai bức ảnh khác từ trong túi ra và đặt chúng bên cạnh. Ảnh chụp tử thi vụ thứ nhất và vụ thứ hai. Những bức ảnh chụp tất cả các nạn nhân, cho thấy tình trạng họ được tìm thấy.

“Thấy gì không, Ryuuzaki?”

“Gì cơ?”

“Bất kỳ điều gì trong những tấm ảnh khiến anh thấy thiếu tự nhiên?”

“Họ đều chết rồi?”

“Chết không phải là trái với tự nhiên.”

“Thật triết lý.”

“Nghiêm túc đi. Nhìn xem—tử thi ở những tư thế khác nhau. Believe Bridesmaid nằm ngửa, Quarter Queen nằm sấp, và Backyard Bottomslash nằm ngửa. Ngửa, sấp, ngửa.”

“Vậy cô cho đó là một quy luật? Liên quan tới chín ngày, bốn ngày, chín ngày? Nghĩa là ngày mai nạn nhân thứ tư sẽ được tìm thấy nằm sấp?”

“Không, chẳng liên quan. Ý tôi là, có thể là thế, nhưng tôi đang nghĩ đến khả năng khác. Nói cách khác, cái việc thi thể của Quarter Queen bị đặt nằm sấp đã là thiếu tự nhiên rồi.”

Phản ứng của Ryuuzaki không được vừa ý lắm—ít nhất là có vẻ như thế. Có lẽ điều Misora đang cố bày tỏ chưa chạm được vào suy nghĩ của anh ta. Cô mới bật ra ý tưởng này và nói ngay bằng tất cả hào hứng, mà chưa suy nghĩ kỹ để khiến nó trở nên dễ hiểu. “Để tôi nghĩ một chút,” Misora nói, ngồi xuống chiếc ghế đối diện với anh ta.

“Misora, khi suy nghĩ, tôi đề xuất cô tư thế này.”

““Tư thế này’?”

*Tựa ngực vào đầu gối như thế? Anh ta đang đề xuất tư thế đó?*

“Nghiêm túc đấy. Nó giúp tăng thêm 40% khả năng suy luận. Cô phải thử.”

“Không, tôi... ừm... thôi được.”

Không phải anh ta muốn cô bò, và điều này cũng không tổn hại gì. Có thể nó còn giúp cô bình tĩnh lại một chút khỏi hứng thú quá mức. Cô thử đưa chân lên ghế.

“...”

Và lấy làm rất tiếc về điều đó.

Buồn hơn nữa là khi suy đoán của cô đáng lẽ đã đúng.

“Sao, Misora? Cô nói rằng Quarter Queen nằm sấp là một thông điệp từ tên sát nhân? Âm chỉ đến nạn nhân thứ ba...”

“Không, không phải một thông điệp—đây là mắt xích khuyết, Ryuuzaki. Phần mở rộng của giả thuyết về những cái tên viết tắt...”

Misora lo ngại việc hai con người ngồi trong tư thế kỳ cục để lý giải về những điều kỳ cục thật kỳ cục quá mức. Tuy nhiên, cô chỉ ra từng bức ảnh, cảm thấy cô đã bỏ qua cơ hội để chân xuống đất. Và thực ra giữ nguyên tư thế này dễ hơn nhiều so với cô nghĩ trước đây.

“Tên viết tắt của các nạn nhân—B.B., Q.Q., B.B. Có chữ cái đầu tên giống nhau chưa đủ để được coi là một mối liên hệ, nhưng... cả nạn nhân thứ nhất và thứ ba đều có cùng tên viết tắt—B.B. Nếu nạn nhân thứ hai cũng là B.B. thay vì Q.Q. thì đó hẳn là một manh mối, phải không?”

Bằng tính toán đơn giản, hai mươi sáu nhân hai mươi sáu bằng 676 người. Tỷ lệ người có tên viết tắt bằng một chữ cái cụ thể duy nhất, so với tên có chữ cái đầu giống nhau, giảm đi

đáng kể... và khi có khá ít cái tên bắt đầu bằng B, con số thực tế còn nhỏ hơn nữa.

“Thú vị đấy. Nhưng Misora, tên của nạn nhân thứ hai là Quarter Queen, viết tắt là Q.Q. Có phải cô muốn ám chỉ rằng cô bé bị giết nhầm? Rằng tên sát nhân đã nhầm tới ai đó tên là B.B. nhưng lại không may giết phải một người tên Q.Q.?”

“Anh nói cái gì đấy? Thông điệp ở hiện trường thứ nhất nói rõ là Quarter Queen. Không có gì là nhầm lẫn ở đây.”

“Ồ, phải. Tôi quên mất.”

Có phải anh ta quên thật không? Câu nói nghe thật giả tạo... nhưng nếu cô cố giải thích từng phản ứng của Ryuuzaki, họ sẽ chẳng đi đến đâu cả.

“Chín ngày, bốn ngày, chín ngày. B.B., Q.Q., B.B. Ngửa, sắp, ngửa. Rõ là có thể thấy quy luật xen kẽ ở đây, như anh đã nói, và tôi đã nghĩ kỹ về giả thiết này, nhưng... cách tiếp cận vấn đề của tên sát nhân khiến cho điều đó dường như không hợp lý. Không hợp với tính cách của hắn. Những người như vậy thường hành động nhất quán hơn...”

“Nhưng phương thức giết người—siết cổ, đánh đập hay đâm dao... chúng không cho thấy một chút nhất quán nào.”

“Ngoại trừ việc chúng luôn thay đổi một cách nhất quán. Hắn ta luôn cẩn thận thử nghiệm những điều mới mẻ trong mỗi lần gây án. Nhưng xen kẽ thì không phải là đa dạng. Đó là lý do tại sao, Ryuuzaki, khi tôi nhìn vào gương lúc này, tôi đã chợt nhận ra—B và Q có hình dạng giống nhau.”

“B và Q? Hoàn toàn khác nhau!”

“Đó là khi chúng được viết hoa. Nhưng khi viết thường thì sao?” Vừa nói, Misora vừa viết những chữ cái lên bàn bằng đầu ngón tay. b và q. b và q. b và q.

“Anh thấy không? Chính xác là giống hệt nhau! Chỉ ngược lại mà thôi!”

“Vậy đấy là lý do mà nạn nhân này nằm sắp?”

“Đúng thế,” Misora gật đầu. “Tạm ước tính cứ 676 người có một người tên là B.B., vậy nếu ta coi đó là mối liên hệ, thì tên sát nhân hẳn phải gặp khó khăn rất lớn để tìm nạn nhân. Một thì đơn giản, nhưng hai, ba, thậm chí bốn... hoặc hơn nữa. Hẳn ta buộc phải chọn Q.Q. thay vào đó.”

“Tôi đồng ý với mọi điều cô nói, ngoại trừ câu cuối cùng. Tôi không tin là tìm một nạn nhân tên Q.Q. thì dễ hơn tìm một người tên B.B. Mà nếu có đúng là như thế, tôi nghĩ rằng việc thay thế đó là một phần của lời thách đố cho phía điều tra thì hợp lý hơn. Nếu tất cả các nạn nhân đều tên là B.B., mối liên hệ sẽ trở nên quá rõ ràng. Nhưng đây cũng chỉ là suy diễn. Khả năng đúng không quá ba mươi phần trăm.”

“Ba mươi phần trăm...”

*Thấp một cách đáng ghét.*

Nếu đây là một kỳ thi thì cô đã trượt.

“Tại sao?”

“Theo ý cô, kết luận của cô chỉ ra lý do vì sao Quarter Queen bị đặt nằm sấp. Việc nằm sấp dẫn cô tới suy diễn ngược với b và q... nhưng quá trình này không logic, Misora.”

“Tại sao không?”

“Tên viết tắt luôn luôn được viết hoa,” Ryuuzaki chỉ ra.

“Ồ...”

*Chính xác.*

Tên viết tắt không bao giờ viết thường. Bao giờ cũng phải viết hoa. Quarter Queen phải là Q.Q., không thể nào là q.q. Cũng như B.B. thì không bao giờ viết là b.b.

“Vậy mà tôi đã nghĩ mình đi đúng hướng,” Misora nói, gục đầu giữa hai chân.

Rất gần... nhưng ngay cả việc khẳng định một tên sát nhân không bao giờ thay đổi không đơn thuần chỉ là suy diễn. Mà ngay cả thế, mối liên hệ giữa b và q dường như thật có ý nghĩa...

“Bình tĩnh, Misora. Đừng thất vọng quá.”

Thở dài...

“Thành thật mà nói, tôi mừng là giả thuyết của cô đã sai. Nếu Quarter Queen đã bị giết như một vật thay thế... thật là một lý do kinh khủng cho một đứa trẻ tuổi teen phải chết.”

“Đúng... nếu anh nghĩ theo khía cạnh đó...”

Mmm? Misora đột nhiên cau mày. Vừa mấy phút trước, Ryuuzaki đã khẳng định rằng giết trẻ con hay người lớn thì không có gì khác nhau, nhưng nay động cơ cho hành động đó thì anh ta lại quan tâm? Một lý do như thế... có liên quan với bất kỳ điều gì không? Một đứa trẻ tuổi teen...

Một đứa trẻ? Đứa trẻ?

“... Không, Ryuuzaki.”

“Trong trường hợp này—chữ viết thường là hoàn hảo,” Misora nói, giọng run run.

Run run vì giận dữ.

“Đó là lý do tại sao hẳn chọn một đứa trẻ.”

Một đứa bé *mười ba tuổi*.

Tên viết tắt của cô bé.

Viết hoa, viết thường.

“Bởi vì đó là một đứa bé—chữ viết thường. Và lý do cô bé bị đặt nằm sấp đó là viết ngược lại.”

Phải mất một thời gian sau này để Naomi Misora nhận ra rằng chính Ryuuzaki là người đã nhiệt tình chỉ ra những chữ viết tắt giống nhau, rằng nạn nhân là một đứa bé, và cũng là người đã cho cô một cốc đường tắm cà phê để khiến cô phải vào phòng tắm, nơi mà tấm gương đã cho cô lời gợi ý cho mọi suy luận sau đó.

Dù sao thì, quay lại *Những án mạng Los Angeles BB*.

Mắt xích khuyết đã được tìm ra, một chi tiết quan trọng mà sau này đã trở thành tên riêng cho chuỗi kỳ án.

## Phần 4: Tử thần

Hãy tưởng tượng rằng bạn đang chuẩn bị giết một ai đó. Bạn nghĩ rằng phần nào là khó nhất? Ba, hai, một... hết giờ! Đáp án: giết một ai đó. Bình tĩnh nào—tôi thề là tôi không hề trêu bạn, hay là chơi đồ chữ gì gì ở đây. Tôi đang hoàn toàn nghiêm túc đấy. Loài người không được sinh ra để chết dễ dàng như thế—ít nhất, người ta hầu như không bao giờ rên lên một tiếng rồi chết ngay cả. Siết cổ, đánh đập hay đâm xuyên—không có cách nào là giết người một cách dễ dàng. Con người là một sinh vật mạnh mẽ đáng ngạc nhiên. Thêm vào đó, con người có bản năng tự vệ. Chẳng ai muốn bị giết, và có một cơ hội tốt rằng người ta sẽ cố gắng giết lại bạn. Sức mạnh thể chất của mỗi người không chênh lệch nhau quá nhiều, và trong một cuộc chiến một-đối-một, chiến thắng có thể không mấy dễ dàng. Dưới góc độ này, khả năng giết một người bằng cách viết tên họ vào một quyển sổ là một lối chơi xấu trắng trợn và bất công, tôi chắc chắn là các bạn có thể hình dung được.

Tuy là thế.

Khi Beyond Birthday gây ra chuỗi án mạng này, hẳn không gặp khó khăn gì để giết những nạn nhân của mình. Dù sao thì việc ám sát bản thân nó không phải là mục đích của hắn, và hắn không có ý định bỏ nhiều công sức hơn cần thiết vào bọn họ. Nhưng kể cả thế, không dễ dàng để hình dung chính xác cách hắn tránh những phiền phức. Tất nhiên là, hắn đã dùng vũ khí và gây mê cho họ, nhưng ở điểm này, cả ba nạn nhân của hắn đều bị giết mà không để lại bất cứ dấu vết nào của việc chống cự. Trong hầu hết các vụ án, những vết thương do chống cự là một yếu tố quan trọng để xác định tên sát nhân, nhưng ở trường hợp này, các nạn nhân đều đã chết như thể đó là lẽ tự nhiên buộc họ phải vậy. Điệp viên FBI Naomi Misora chưa bao giờ có thể hiểu được lý do, còn vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, L, cũng không thể nghĩ ra một giả thuyết hoàn hảo cho đến tận vài năm sau khi vụ án đã kết thúc.

Mở đầu thế đủ rồi.

Để tôi giải thích.

Beyond Birthday sở hữu đôi mắt của tử thần từ bẩm sinh. Không khó khăn gì cho hắn ta để theo dấu người nào với tên viết tắt B.B., hay để tìm ra kẻ đã bị định mệnh sắp xếp phải chết vào một thời điểm nhất định vào một ngày nhất định. Dù sao thì cũng có hơn hai mươi triệu dân ở Los Angeles.

Giết người, đối với hắn ta, là bình thường.

Giết những người đã đến lúc tận số lại càng không có gì phải nhọc công.

Mmm, tôi đoán là tôi phải giải thích khái niệm về đôi mắt của tử thần. Cụm từ này quá quen thuộc với tôi, nhưng nếu tôi không giải thích nó, có thể một vài người trong số các bạn sẽ cảm thấy khó hiểu phát khóc. Đôi mắt của một tử thần. Đôi mắt này có thể có được từ bất kỳ tử thần

nào nếu bạn chấp nhận đánh đổi một nửa phần đời còn lại của mình. Thông thường, điều kiện tiên quyết là phải giao tiếp được với tử thần. Nhưng Beyond Birthday không hề đánh đổi điều gì cả—hắn đã nhìn thế giới qua đôi mắt ấy từ khi hắn có nhận thức.

Hắn sẽ biết tên bạn trước khi bạn nói ra.

Hắn biết đích xác thời điểm chết của mỗi người hắn gặp.

Chắc tôi không cần phải giải thích điều này có ảnh hưởng gì tới nhân cách của hắn. Bạn có thể nghĩ rằng đôi mắt đó chẳng có tác dụng gì nếu như không có cuốn Tử ký, nhưng trường hợp này không đơn giản là như thế. Khả năng nhìn thấy phần đời còn lại của ai đó là khả năng nhìn thấy cái chết. Cái chết, cái chết, cái chết. Beyond Birthday đã sống cả cuộc đời của hắn mà luôn được gọi rằng tất cả mọi người cuối cùng sẽ chết. Từ ngày được sinh ra, hắn đã có thể biết cái ngày bố của hắn sẽ bị một tên côn đồ tấn công và chết, cái ngày mẹ của hắn sẽ chết trong một vụ đụng tàu. Hắn đã có đôi mắt này trước khi hắn được sinh ra, đó là lý do hắn tự đặt cho mình cái tên Beyond Birthday, là lý do đứa trẻ kỳ lạ là hắn đã được đưa vào ngôi nhà thân yêu của chúng ta, Wammy's House.

Hắn là B.

Đứa trẻ thứ hai ở Wammy's House.

“Giá mà ta có thể nhìn thấy cái chết của thế giới,” Beyond Birthday lẩm bẩm, vào lúc 6 giờ sáng ngày 19 tháng Tám, ngay khi hắn thức dậy. Hắn đang nằm trên một chiếc giường đơn ở tầng hai của một căn nhà kho, đứng tên thuê của một công ty không còn hoạt động, khu ngoại ô phía tây thành phố. Một trong số rất nhiều những hang ổ bí mật trên toàn lãnh thổ đất nước, trên toàn thế giới. Tại sao lại là phía tây L.A.? Bởi vì vào ngày hôm đó, Naomi Misora, điệp viên FBI Naomi Misora, đại diện cho vị thám tử vĩ đại nhất thế giới, L, đang ở đó.

“Naomi Misora. Naomi Misora. Cánh tay của L. Đôi mắt của L. Lá chắn của L. Ha ha ha ha ha ha ha ha ha! Không, không phải như thế... ta phải cười to hơn nữa như thế này... Kya ha ha ha ha ha ha ha ha ha ha! Rồi, tốt hơn rồi đấy.”

Kya ha ha ha ha ha ha ha ha ha ha ha.

Kya ha ha ha ha ha ha ha ha ha ha ha.

Cùng tiếng cười man dại, Beyond Birthday ra khỏi giường. Tiếng cười thô bạo, tàn nhẫn, nhưng lại thiếu tự nhiên, giả tạo. Như thể cười cũng là một nhiệm vụ khác mà hắn phải hoàn thành.

Beyond Birthday nhớ lại cách hắn đã tấn công Naomi Misora ba ngày trước, vào 16 tháng Tám, nơi con hẻm ở khu trung tâm thành phố.

Tất nhiên, hắn biết khi nào cô ta sẽ chết—hắn thấy phần đời còn lại của cô dài bao nhiêu. Phần đời của Naomi Misora. Không phải là hôm ấy, 16 tháng Tám, mà là rất lâu, rất lâu sau đó.

Điều đó có nghĩa là...

Nếu hắn tấn công cô ta với ý định giết, hắn chắc chắn sẽ thất bại. Hắn biết hắn sẽ. Đảm bảo lối thoát thân quan trọng hơn nhiều. Naomi Misora chẳng là gì hơn một kẻ tay sai cho L, và nếu cô ta chết sẽ có hàng tá người để thay thế—ở FBI, CIA[28] hay NSA[29]—hay thậm chí Secret Service[30]. Vì thế hắn chỉ thử cô. Thử xem Naomi Misora có đủ khả năng thay thế cho L.

“Hmmm... mmmm... hmmm... Huh huh huh huh... no, hee hee hee? Có thể là ho ho ho ho, nhưng như vậy nghe hơi giống chơi. Ồ, Naomi Misora, cô khá lắm. FBI bỏ phí một người như cô thật đáng xấu hổ.”

Đến lúc này, cô ta đã qua kỳ kiểm tra.

Hôm nay, cô ta sẽ tới thăm hiện trường vụ thứ ba, và điều cần làm nhất là tìm ra thông điệp Beyond Birthday đã để lại. Và cô sẽ cố gắng để ngăn chặn vụ thứ tư, nạn nhân mà Beyond Birthday đã chọn sẵn.

Tốt thôi.

Chỉ có thể cuộc độ sức mới bắt đầu.

Chỉ có thể trò chơi mới thực sự khởi động.

Cuộc độ sức giữa L và B.

Câu đố của L và B.

“Nếu L là một nhân tài, B là một thiên tài. Nếu L là một kỳ nhân, B là một siêu kỳ nhân. Đã đến lúc sẵn sàng. Có một số điều ta phải làm trước khi vượt qua L. He he he he he.”

Ý nghĩ này là thứ duy nhất khiến hắn cười mà không phải nghĩ về nó. Những người biết điều này sẽ nhận ra tiếng cười của tử thần.

Vẫn cười một mình, hắn đối diện trước gương, chải tóc và bắt đầu cải trang. Hình ảnh trong gương. Chính hắn. Nhưng như mọi khi, hắn không thể nhìn thấy thời điểm chết của chính mình. Không hơn so với cái chết của thế giới.

19 tháng Tám.

Naomi Misora đang có mặt tại phía tây thành phố, trong ngôi nhà liên kế nơi nạn nhân thứ ba, Backyard Bottomslash đã từng sống. Cô này ở chung với một người bạn, nhưng người bạn đó đã đi công tác khi cô ta bị giết. Cũng giống như mẹ của nạn nhân thứ hai, người bạn cùng phòng đã chuyển về ở với bố mẹ sau khi án mạng xảy ra.

Phòng ngủ của Backyard Bottomslash ở tầng hai. Chốt khóa vặn nằm dưới nắm cửa. Hai lỗ

đỉnh trên tường nơi những hình nhân Wara Ningyou đã bị bỏ lại. Một trên bức tường phía đối diện cánh cửa, một trên bức tường bên tay trái. Sàn nhà có đầy những thú nhồi bông, quá nhiều cho một người hai mươi tám tuổi, và cả căn phòng đều được trang trí tỉ mỉ. Một số thú nhồi bông treo trên mỗi bức tường, theo thứ tự là hai, năm, chín và mười hai. Hai mươi tám con tất cả. Trong khi đó, mặc dù căn phòng đã được dọn sạch, mùi máu tanh vẫn đọng lại trái ngược với hình ảnh của căn phòng.

“Ryuuzaki đâu rồi?”

Cô nhìn vào chiếc đồng hồ đeo tay màu bạc, và nhận ra đã là hai rưỡi chiều.

Họ đã hẹn nhau lúc hai giờ.

Misora đã ở đây từ sáng sớm, kiểm tra toàn bộ nơi này trước. Cô đã kiểm tra toàn bộ ngôi nhà, không chỉ căn phòng này, và sau năm tiếng đồng hồ đã hết việc để làm. Cô đã không thể tìm ra bất kỳ cái gì đáng lưu tâm, điều đó khiến cô nản lòng. Cô cần môi, không muốn thừa nhận rằng cô không thể điều tra được gì khi không có Ryuuzaki ở bên.

Điện thoại đổ chuông trong túi cô. Cô bắt máy nhanh chóng, nghĩ rằng đó là L, nhưng thay vào đó lại là bạn trai và cũng là đồng nghiệp của cô, Raye Penber.

“A lô? Raye?”

“Ừ... để anh nói nhanh, Misora,” Raye nói bằng giọng thấp. Vào giờ này chắc chắn có những người khác đang ở quanh anh ấy. “Anh đã kiểm tra những thứ em yêu cầu.”

“Ồ, cảm ơn anh.”

Cô đã nhờ anh vào ngày 16, và bây giờ là 19, mà anh ấy rất bận rộn, như vậy đã là nhanh lắm. Khi cô nghĩ về những việc anh đã làm cho cô, cô luôn thấy mình cần nói cảm ơn anh mỗi khi nói chuyện với anh.

“Thế nào?”

“Cơ bản là, không có một thám tử tư nào tên Rue Ryuuzaki.”

“Vậy là hẳn không có giấy phép?” Một phi thám tử tư, chính hẳn cũng đã nói vậy.

“Không. Không có một dữ liệu nào về bất cứ ai tên là Rue Ryuuzaki. Không phải chỉ ở Mỹ, mà là ở tất cả các nước trên thế giới. Họ Ryuuzaki cũng khá phổ biến ở đất nước em, nhưng không có ai trong số họ tên là Rue.”

“Ồ. Hẳn nói tiếng Nhật sôi như người bản xứ, vì thế em đã nghĩ rằng hẳn sống ở đó... vậy đó là một cái tên giả?”

“Có thể kết luận như vậy.” Raye im lặng một lúc, sau đó bật ra câu hỏi, “Naomi! Em đang

làm gì vậy?”

“Anh đã hứa là sẽ không hỏi.”

“Anh biết. Nhưng hạn nghỉ phép của em sẽ hết tuần sau, và anh đã nghĩ về tương lai... em có quay lại FBI không?”

“Em chưa nghĩ về điều đó.”

“Anh biết anh đã luôn nói điều này, nhưng mà...”

“Đừng. Em biết anh định nói gì, vì thế đừng nói. Em không có thời gian. Em sẽ gọi lại sau.”

Misora tắt máy mà không để anh trả lời. Cô xoay xoay cái điện thoại giữa các ngón tay, cảm thấy một chút tội lỗi. Không phải là cô chưa nghĩ đến việc đó, chỉ là cô không muốn nghĩ đến nó.

“Đã là tuần sau rồi ư? Thôi tập trung vào vụ án này đã.” Đáng lẽ ra cô vẫn đang điều tra, nhưng Ryuuzaki vẫn chưa tới...

(Cô đã nghi ngờ rằng cái tên đó là giả ngay từ khi cô gặp anh ta, vì vậy cô không thực sự quan tâm... mặc dù cô đã băn khoăn sao anh ta lại chọn cái tên đó. Nhưng vấn đề ở đây là tại sao bố mẹ của nạn nhân lại chọn thuê một thám tử không hề tồn tại.)

Misora tự nhắc mình quên điều này đi và tiếp tục với những điều họ chưa tìm ra một lần nữa.

Đầu tiên là thông điệp tên sát nhân để lại ở hiện trường vụ thứ hai, Naomi Misora đã phát hiện ra khoảng một giờ sau khi họ tìm thấy mắt xích khuyết, rằng các nạn nhân có liên quan đến nhau bằng tên viết tắt của họ. Đó là đôi mắt kính mà nạn nhân, Quarter Queen, đã đeo. Mặc dù cô chưa từng bò trên tứ chi như Ryuuzaki, Misora đã lục soát khắp căn phòng từ tất cả các góc độ, cho đến khi cô mỏi cả mắt vì tìm kiếm—mà không thấy gì cả. Sau đó cô đã nghĩ đến cơ thể của nạn nhân, giống như vết cắt trên ngực Believe Bridesmaid, và đã nhìn vào những bức ảnh một lần nữa, nhưng vẫn chẳng thấy gì ngoài hình ảnh cô bé nằm sắp, đôi mắt lờ lờ...

Khi Misora đã không thể tiếp tục, Ryuuzaki nói, “Có thể đôi mắt là một thông điệp.” Nghe cũng có lý... chính xác hơn là đó dường như là khả năng duy nhất. Có nghĩa là... đôi mắt của nạn nhân?

Misora quay lại ngăn tủ và lấy những bức ảnh ra một lần nữa. Cô xem kỹ từng bức ảnh của cô bé tóc vàng.

Và nhận ra...

Không có bức ảnh nào chụp cô bé đeo kính.

Bức ảnh duy nhất cô bé đeo kính đó là một trong những bức ảnh thi thể nạn nhân. Không phải là mắt cô bé không có tật gì—điều này có trong hồ sơ, cho biết mắt phải cận 0.1 và mắt trái cận 0.05—nhưng cô bé thường xuyên đeo kính áp tròng. Sau khi cô bé bị giết, tên sát nhân đã đeo kính cho cô và bỏ đi đôi áp tròng. Phía điều tra đã không nhận ra điều này. Misora đã liên lạc với mẹ của nạn nhân, bà ta đã xác nhận rằng Quarter Queen hầu như không bao giờ đeo kính, ngay cả ở nhà, và hơn nữa, cặp kính cô bé đeo trong bức ảnh hiện trường còn không phải của cô bé.

“Không thể tin được... ai mà có thể nghĩ đến việc hỏi cái kính mà nạn nhân một vụ giết người đeo có thuộc về họ không cơ chứ? Đúng là một điểm mù... có thể đó là ý nghĩa của đôi mắt?” Ryuuzaki nói. “Và đôi kính trông thật tự nhiên trên khuôn mặt cô nhóc... khiến cảnh sát còn khó nhận ra hơn nữa. Cô nhỏ đã không bao giờ hiểu rằng mình được sinh ra để đeo nó.”

“Ừm Ryuuzaki... chuyện này đang trở nên bông lơn rồi đấy.”

“Tôi đang đùa mà.”

“Đó chính là ý nghĩa của từ ‘bông lơn’.”

“Thế thì tôi đang nghiêm túc.”

“Vẫn bông lơn.”

“Thế thì tôi đang cực kỳ nghiêm túc. Nhìn xem! Cô không nghĩ là thế này xinh hơn à?”

“Ờ ừ... tôi nghĩ vậy...”

Nụ cười.

Lần đầu tiên người mẹ thấy thi thể con gái mình đã là ở trong nhà xác, và cặp kính đã bị gỡ ra. Đó có thể chính là kế hoạch của hung thủ... vào lúc đó, họ còn có thể nghĩ ra điều gì khác chứ?

“Vụ thứ ba xảy ra tại phía tây L.A., gần ga Glass—kính mắt[31]. Rất hợp nghĩa. Nhưng nó không cho ta địa chỉ rõ ràng, chỉ là khu vực...”

“Không, nếu mà cô muốn cụ thể đến thế, cô sẽ phải cụ thể hóa mọi thứ, Misora. Tất cả những gì cô cần làm là tìm ai đó trong khu vực đó với cái tên B.B., và cô có thể xác định được địa chỉ. Nói cách khác, hung thủ đã cho rằng ở thời điểm xảy ra vụ thứ hai, chúng ta đã tìm ra mối liên hệ.”

“Ồ? Nhưng... chúng ta chỉ có thể phát hiện ra Q chính là B bởi vì vụ thứ ba đã thực sự xảy ra. Ở thời điểm mới có vụ thứ hai, làm sao ai đó có thể nghĩ ra điều này?”

“Không cần phải thế. Ý tôi là, ngay cả khi đã xảy ra vụ thứ ba, chúng ta không thể biết có phải B mới là chữ cái chính, và Q là chữ viết ngược, hay là ngược lại. Vụ thứ tư có thể là một

đứa bé khác với tên Q.Q. và giả thuyết sẽ bị đảo ngược lại. Có thể hẳn ta chỉ chủ yếu giết trẻ con, và thực sự theo đuổi những nạn nhân tên Q. Từ thông tin của chúng ta hiện nay, chúng ta không biết hẳn nhắm vào B.B., hay Q.Q. Nhưng điều đó không quan trọng. Tất cả những gì cô phải làm là tìm ai đó có tên nằm trong hai khả năng đó.”

“Ồ... phải.”

Nhưng vào 16 tháng Tám, họ mới hiểu ra được điều này, quá muộn, và vụ thứ ba đã xảy ra lâu rồi. Chỉ để chắc chắn, cô đã kiểm tra toàn bộ khu vực trong phạm vi bán kính năm trăm mét quanh ga Glass. Không ai có tên Q.Q., và chỉ một người có tên B.B., chỉ một người tên B.B., đó chính là Backyard Bottomslash.

Thông điệp cặp kính quá đơn giản nếu so sánh với thông điệp trên giá sách ở hiện trường vụ thứ nhất, nhưng họ chỉ có thể giải nó khi họ đã có sẵn cụm từ “ga Glass” trong đầu—nếu không thì, ai mà có thể hiểu được đôi mắt kính mà hung thủ thêm vào thi thể nạn nhân là một thông điệp? Sự đơn giản của nó chính là thứ làm nó khó hiểu hơn vụ thứ nhất. Giờ đây, Misora cần phải ngăn chặn được vụ thứ tư, nhưng liệu cô có thể tìm ra thông điệp tại hiện trường vụ thứ ba? Cô rất lo lắng về điều này. Một lần nữa, chính Ryuuzaki đã mở đầu chủ đề về đôi mắt nạn nhân, chính Ryuuzaki đã đề ra ý tưởng xem kỹ lại các bức ảnh—nếu không có anh ta, cô không thể tìm ra nó. Hoặc là ít nhất cũng sẽ tốn thời gian hơn rất nhiều. Lúc đó đã là chiều tối, vì vậy họ quyết định kiếm gì đó ăn và tiếp theo nên hành động như thế nào. Ryuuzaki mời Misora ăn cùng anh ta, nhưng cô từ chối. Không thể biết được lần này anh ta sẽ gán cái thứ đồ ngọt độc hại đến thế nào cho cô, mà cô cũng cần phải nói chuyện với L. Những bí mật họ đã tìm ra cần phải được báo cáo. Cô đi xa khỏi căn hộ, nhìn xung quanh kỹ lưỡng, tựa vào một bức tường và quay số.

“L nghe máy.”

“Misora đây.”

Cô đã quen với giọng nói điện tử. Cô nhanh chóng kể lại những gì đã xảy ra trong ngày, và những gì họ đã phát hiện, không để phí một lời nào. Cô thấy chính mình khá có công trong việc tìm ra lý do tại sao nạn nhân bị đặt nằm sấp, nhưng cố kiềm chế nó. Ít nhất là cô nghĩ mình đã thành công.

“Được rồi, tôi hiểu rồi. Tôi đã đúng khi lựa chọn cô, Naomi Misora. Thực lòng mà nói, tôi không ngờ những kết quả ấn tượng như vậy.”

“Không... không có gì đâu. Tôi không xứng đáng với lời khen ngợi. Quan trọng hơn là... tôi phải làm gì bây giờ? Anh có ý tưởng gì không? Chúng ta không biết khi nào vụ thứ tư sẽ xảy ra, vì thế tôi nghĩ tôi nên đến ngay tây L.A. bây giờ.

“Không cần đâu,” L nói. “Tôi muốn cô cẩn thận với hành tung của mình. Dựa trên những gì cô đã nói, có khá nhiều thời gian trước khi vụ thứ tư xảy ra.”

“Eh?”

Cô đã nói như vậy sao?

“Hung thủ sẽ gây ra vụ thứ tư vào ngày 22 tháng Tám. Cô còn sáu ngày nữa.”

“Sáu ngày?”

Vậy là chín ngày sau vụ thứ ba. Chín ngày, bốn ngày, chín ngày và chín ngày một lần nữa? Anh ta dựa vào gì mà kết luận như vậy? Misora sắp sửa nói lên câu hỏi này, nhưng...

“Tôi e rằng tôi không có thời gian để giải thích bây giờ,” anh ta nói.

“Hãy thử tự tìm hiểu vì sao. Nhưng vụ thứ tư sẽ xảy ra... hoặc là hung thủ sẽ có ý định như vậy vào ngày 22, và tôi muốn cô hành động dựa trên kết luận đó.”

“Đã hiểu.”

Anh ta không có vẻ muốn tranh luận vào lúc này. Nhưng 22 tháng Tám... nghĩ về điều này, LAPD đã nhận được câu đổ ô chữ vào 22 tháng Bảy. Cùng ngày đó. Đấy có phải một mối liên quan không?

“Vậy thì, trong sáu ngày tới, tôi sẽ chuẩn bị kỹ lưỡng và điều tra hiện trường vụ thứ ba.”

“Xin hãy làm như vậy. Và—Naomi Misora, hãy hết sức cẩn thận cho sự an toàn của chính cô. Cô là người duy nhất có thể giúp tôi trong vụ này. Không ai có thể thay thế cho cô.”

Anh ta hẳn đang muốn ám chỉ vụ tấn công bất ngờ trên con hẻm. Không ai có thể thay thế cho cô? Đối với L đó có thể là một lời rất hay phải nói, hoặc một lời nói dối trắng trợn, nhưng Misora vẫn cảm thấy khó có thể tin được anh ta cũng nói với cô điều này.

“Đừng lo. Tôi không sao đâu.”

“Không ý tôi là, chú ý đừng đặt bản thân cô vào những tình thế nguy hiểm. Tránh những con hẻm nhỏ hay những nơi vắng vẻ. Có thể phải đi xa hơn, nhưng hãy chỉ đi trong những khu phố đông đúc.

“Tôi ổn mà, L. Và tôi có thể tự lo cho mình. Tôi có võ.”

“Thật sao? Karate? Hay Judo?”

“Capoeira.[32]”

Thậm chí chỉ qua điện thoại, cô có thể biết rằng L không biết trả lời ra sao. Cô đã học Capoeira, một lựa chọn hơi lạ cho một điệp viên FBI người Nhật. Trong khoảnh khắc Misora cảm thấy hơn tự hào, như thể cô có thể giỏi hơn L—dù cô biết điều đó là không thể.

“Phải, tôi đã nghĩ nó rất tệ cho đến khi tôi thực sự tập nó, nhưng tôi đã tham gia vào điệu nhảy đường phố ở trường đại học, và gia nhập câu lạc bộ Capoeira. Thật sự nó rất hữu dụng cho một phụ nữ để tự vệ. Những kỹ thuật cơ bản đều là né tránh đòn tấn công của đối phương, có nghĩa là không thể thắng áp đảo như karate hay judo. Sức mạnh thể lực của phụ nữ không thể so sánh với đàn ông. Và những ngón nhào lộn và mách lới trong Capoeira cho anh thời gian để nhìn rõ kẻ tấn công.”

“Thật ư? Điều đó có ý nghĩa rồi đấy,” L có vẻ ấn tượng.

Thật sự bị ấn tượng, không phải chỉ là lời nói.

“Cô mô tả nghe thật là hay. Nếu có thời gian, tôi sẽ xem thử vài đoạn băng... nhưng dù cô tự tin thế nào, nếu chúng có súng và bắn cô, tình thế sẽ khác ngay. Hãy cảnh giác mọi nơi mọi lúc cô có thể.”

“Tất nhiên rồi. Đừng lo lắng, tôi luôn cảnh giác. Ừm, L này?” Cuối cùng Misora cũng cất tiếng.

“Gì vậy, Misora?”

“Tôi tự hỏi... anh đã tìm ra mục đích của thủ phạm phải không?”

“...Đúng,” anh ta nói, sau một khoảng lặng dài.

Misora gật đầu. Nếu không thì, anh ta không thể chắc chắn đến thế về thời điểm xảy ra vụ án thứ tư. Nhưng anh ta lại bảo cô hãy tự tìm hiểu lý do. Có nghĩa là anh ta đã có đủ thông tin để xác định danh tính hung thủ ư? Ngay khi ý tưởng này lướt qua đầu Misora, L cắt đứt luồng tư duy của cô bằng một câu nói ngắn gọn.

“Sự thật là, tôi đã luôn biết tên sát nhân là ai.”

“...Eh?”

“Hung thủ...” L nói, “... là B.”

Chúng tôi được nuôi dưỡng tại Wammy's House ở Winchester, Anh Quốc, với tư cách như những người sẽ kế nghiệp L, hay thay thế cho L, nhưng điều đó không có nghĩa chúng tôi biết về L nhiều hơn bất cứ ai. Tính cả tôi, chỉ một vài trong số chúng tôi đã từng gặp L là chính L, và thậm chí tôi còn không biết gì về L trước khi anh ta gặp Watari—Quillish Wammy, nhà phát minh thiên tài đã thành lập Wammy's House. Không ai biết điều gì đang trong đầu L. Nhưng tôi biết Watari cảm thấy thế nào. Nhìn thấy khả năng siêu việt của L, dưới góc độ của một nhà phát minh—tất nhiên ông ấy muốn tạo một bản copy, một bản backup[33]. Mà ai cũng sẽ nghĩ vậy thôi. Như tôi đã giải thích, L chưa bao giờ xuất hiện trước công chúng. L biết rằng cái chết của anh ta sẽ làm gia tăng tỷ lệ tội phạm trên toàn thế giới vài tá phần trăm. Nhưng nếu người ta có thể copy anh ấy thì sao? Nếu người ta có thể tạo một bản sao?

Đó là chúng tôi.

Những đứa trẻ của L, thu nhặt từ mọi xó xỉnh trên thế giới.

Những đứa trẻ được tập hợp với nhau, chưa bao giờ nói với nhau tên thật của mình.

Nhưng ngay cả với một thiên tài như Watari, tạo ra một L giả thật sự khó hơn nhiều so với việc nói điều đó. Ngay cả với Near và tôi, những người được cho là giống L nhất... chúng tôi càng cố gắng giống anh ta, chúng tôi càng tiến đến gần, anh ta lại càng đi xa hơn, như chạy theo ảo vọng. Vậy nên tôi chẳng cần phải nói với các bạn mọi việc ra sao khi Wammy's House ra đời, khi anh ta vẫn đang trong thử nghiệm. Đứa trẻ đầu tiên, A, đã không thể chịu đựng được sức ép của việc phải lớn lên cho L và đã sống cuộc đời cho riêng mình. Đứa trẻ thứ hai, Beyond Birthday, đã thực sự kiệt xuất và tỏa sáng.

B nghĩa là Backup.

Nhưng B cố gắng vượt qua L, chứ không phải trở thành anh ta... không, cũng có thể không phải thế. Tôi không làm cách nào để biết được hắn đang nghĩ gì. Hắn ta... thể hệ của họ không giống như thể hệ thứ tư, với Near và tôi, tất cả những đứa trẻ bó buộc với những L. Họ là những mẫu thử đầu tiên, thậm chí chưa từng được cho biết về L, được dự tính sẽ thất bại. Tôi muốn kiểm chế những suy đoán dựa trên kinh nghiệm của chính mình, nhưng, Beyond Birthday thực sự có thể đã nghĩ thế này:

Chỉ cần có L, B sẽ không bao giờ là L. Chỉ cần bản gốc vẫn tồn tại, bản sao sẽ mãi chỉ là bản sao.

*Những án mạng Los Angeles BB.*

*L.A.B.B.—L is After Beyond Birthday.*

Đó là lý do vì sao tôi cho rằng cái tên này gần với ý định của kẻ sát nhân hơn rất nhiều, so với *Những án mạng Wara Ningyou*, hay là *Những án mạng trong phòng kín ở Los Angeles*. Tôi không nói về phong cách đặt tên. Beyond Birthday có thực sự suy nghĩ thâm thúy đến như thế không, tôi không rõ, nhưng nếu hắn ta thực sự có lý do cụ thể để chọn gây án tại L.A., thì đấy có thể là lý do. Tôi chắc chắn hắn ta bị ám ảnh về bản thân L nhiều hơn Near hay tôi. Tôi có thể hiểu tại sao ai đó phạm tội để chống lại một thám tử, vì thế mà tôi có thể viết về nó theo cách này, nhưng kể cả như vậy. Hắn ta suy nghĩ gì khi giết những người không liên quan? Hay đơn giản B chỉ muốn gặp L. Để hắn có thể sử dụng đôi mắt tử thần của mình và nhìn tên thật của L và xem xem khi nào L sẽ chết. Hắn sẽ có thể tìm ra L là ai. Beyond Birthday chưa bao giờ nói với ai hắn có đôi mắt của tử thần, và tôi sẽ không ngạc nhiên gì nếu hắn tin rằng mình cũng như một loại thần chết.

Tất cả những điều này cô lại thành một cuộc đấu trí kỳ lạ giữa L và B. Nó không giống như những cuộc đấu giữa L và Eraldo Coil hay Danueve. Nhưng bởi người vĩ đại nhất trong các thám tử sẽ tạo nên tội phạm giỏi nhất, một chuyên gia điều tra cũng là một chuyên gia gây án.

Ở góc độ này, đây hoàn toàn là một cuộc chiến về tư duy phá án.

Beyond Birthday đã thách thức L.

Và L chấp nhận sự thách thức.

Nói toạc ra, *Những án mạng Los Angeles BB* chính là một cuộc nội chiến trong nhà của chúng tôi—Wammy's I-Inuse. Đáng tiếc cho những nạn nhân bị lôi vào vụ này, nhưng thực ra nếu Beyond Birthday không giết chết họ, tất cả những nạn nhân này cũng đã được định mệnh sắp đặt cái chết vào thời điểm ấy, vào ngày hôm ấy, vì một lý do nào khác, tức là cái chết của họ là không thể tránh khỏi. Như vậy thì, người duy nhất thực sự bị liên lụy trong cuộc chiến của họ là Naomi Misora.

“Mmm... mm... mm-hmm-hmm hmmm... mm, mm, mm... Zo zo zo zo... không, đó là một điệu cười kinh khủng... henh henh henh.”

Hắn đã sẵn sàng rồi.

Hắn nghiêng đầu...

Và Beyond Birthday bắt đầu hành động.

## Phần 5: Đồng hồ

Cuối cùng Ryuuzaki cũng tới ngôi nhà liên kế nơi vụ thứ ba xảy ra vào lúc ba giờ.

“Xin lỗi đã để cô chờ, Misora,” hắn nói, không thể hiện một chút tội lỗi nào khi trễ hẹn tới một tiếng đồng hồ.

“Đừng lo, tôi đã không chờ. Tôi đã bắt đầu mà không có anh,” Misora nói, châm biếm nhất có thể.

“Tôi thấy rồi,” Ryuuzaki bắt đầu bò trên tứ chi và hấp tấp tiến về phía cô. Cô đã bắt đầu quen với việc này, nhưng nó xảy ra đột ngột tới mức cô suýt chút nữa đã nhảy lên. Dù sao thì, cũng đã ba ngày cô chưa gặp anh ta.

Hôm 16 tháng Tám, sau khi nói chuyện với L, cô đã quay lại căn hộ của Quarter Queen và nói với anh ta rằng vụ thứ tư sẽ xảy ra sau sáu ngày nữa, vào 22 tháng Tám. Tất nhiên là Ryuuzaki đã hỏi làm sao cô biết, nhưng Misora không thể trả lời. Cô không thể nói rằng L kết luận như vậy. Nhưng khi cô và Ryuuzaki thảo luận về vấn đề này, Misora đã tìm ra lời giải đáp. Câu trả lời của cô rất thuyết phục, nhưng cô không cảm thấy muốn giải thích cho Ryuuzaki, vì vậy cô chỉ đơn giản là nhắc lại kết luận đó. Mặt khác, Ryuuzaki đã để cho vấn đề lắng xuống quá

dễ dàng... Họ cuối cùng quyết định sẽ điều tra hiện trường vụ thứ ba, nhà của Backyard Bottomslash, vào ngày 19. Trong thời gian đó, cả Naomi Misora và Rue Ryuuzaki sẽ nghiên cứu lại bối cảnh của vụ án và chuẩn bị những việc khác cho công tác điều tra.

Misora đã dành khoảng thời gian đó thường xuyên liên lạc với L, phát triển những giả thuyết của cô và thu thập thêm nhiều thông tin hữu ích (bao gồm những phát hiện cảnh sát đã tìm ra và L tiếp sức cho cô), nhưng sự thật là, vào ngày 19, ngay cả sau khi đã tới hiện trường vụ thứ ba và mất vài giờ đồng hồ nghiên cứu nó một mình, cô cảm thấy mình dường như không thể tiến thêm một bước so với ba hôm trước.

“Cô đã kiểm tra phòng tắm chưa, Misora?”

“Tất nhiên rồi. Anh thì sao?”

“Tôi đã liếc vào trong trước khi tôi lên gác. Nhưng cái bồn tắm đã ngăn tôi lại. Với hình ảnh như thế, người duy nhất có thể nghĩ đến việc trèo vào trong là Elizabeth Báthory[34].”

“Hắn đã lau sạch từng dấu tay, nhưng lại không làm xê dịch một giọt máu. Tỉ mỉ đến như vậy. Tên sát nhân thật sự không quan tâm đến ai khác ngoài bản thân mình.”

“Đúng, tôi đồng ý,” Ryuuzaki nói, mặc dù vậy anh ta không có vẻ gặp vấn đề gì khi bò trên sàn nhà ngập máu... hay là anh ta cũng chẳng quan tâm? Giống như tên sát nhân... Misora theo dõi anh ta chuyển động.

“Tôi không nghĩ có cái gì ở đó,” cô nói. “Tôi đã kiểm tra khá kỹ càng.”

“Ôi không. Tôi không ngờ cô lại bi quan như vậy, Misora.”

“Tôi không... chỉ là, Ryuuzaki, tôi cảm thấy trọng tâm của vụ này là những vết chạt. Cánh tay trái và chân phải bị cắt rời... đây là điểm khác biệt lớn nhất so với những nạn nhân trước của hắn.”

“Giống như cô đã nói, thứ gì đó đáng lẽ ở đây nhưng lại không? Trong trường hợp đó, chúng ta phải nghĩ ra tại sao hung thủ lại vứt chân trái của nạn nhân trong phòng tắm và chỉ đem đi cánh tay trái. Một cánh tay. Không dễ đem đi như hai tập Akazukin Chacha đâu.”

“Và họ vẫn chưa tìm ra cánh tay... không dễ dàng che giấu những bộ phận cơ thể người, vì thế nếu hắn mang đi, tức là phải có lý do. Tôi không biết đấy là một thông điệp... hay là nếu không, phải có gì đó mà hắn không muốn chúng ta thấy.”

“Có thể. Điều đó hợp lý đấy. Nhưng móc mắt nạn nhân thứ hai chỉ ra điểm mù của chúng ta, dẫn tới mắt kính, vậy thì mang cánh tay trái đi phải có ý nghĩa gì đó... Nhưng mà, Misora, thứ làm tôi băn khoăn là cái chân phải. Cách hắn xử lý làm mọi việc rối tung cả. Chính cô đã nói giấu một bộ phận không dễ dàng, nhưng mà cắt đứt nó cũng thế. Phải tốn khối thời gian ấy. Làm vậy không quá nguy hiểm trong một ngôi nhà liên kế hay sao? Những ngôi nhà ngay bên cạnh, có chung tường, và họ không để ý chút nào à?”

Cả hai đã được cắt sát tận gốc... thì thể được tìm thấy ở đây. Phải rồi, những bức hình. Misora giở tập tài liệu của mình và lấy ra những bức hình chụp hiện trường thứ ba. Chính là tấm ảnh đã giúp họ giải đáp thông điệp ở vụ thứ hai. Cô giơ nó lên, đối chiếu với hiện trường thật và chỉ ra nơi từng đặt thi thể nạn nhân. “Ở đó, nằm ngửa, với tay phải và chân trái giang rộng... hmm...”

“Ừm, nếu giả thuyết của cô là đúng, chúng ta còn kha khá thời gian trước khi vụ thứ tư xảy ra. Vậy hãy xem xét kỹ lưỡng. À mà, không phải bây giờ là lúc cô giải thích tại sao vụ thứ tư sẽ xảy ra vào ngày 22 sao?”

“Ừ, tôi nghĩ thế.”

Misora cất bức ảnh đi và quay về phía Ryuuzaki. Anh ta không nhìn cô. Họ đã biết nhau năm ngày nay và đã cùng làm việc ba lần, và đã rõ là Ryuuzaki không hề thấy rằng đáng lẽ nên đối diện với người mình đang nói chuyện cùng. Nhưng tất nhiên là, cô không hề có ý định nói ra một điều ít quan trọng như thế.

“Thực ra điều này rất đơn giản. Vụ thứ ba đã xảy ra vào ngày 13 tháng Tám, phải không?”

“Đúng thế, cô không cần kiểm tra lại đâu.”

“Số La mã đã được sử dụng trên nạn nhân thứ nhất, nhưng lần này chúng ta sẽ nói tới số Ả Rập. Mười ba... 13. Nếu anh viết chữ số một và ba cạnh nhau... chúng sẽ trông giống chữ B.”

“Đúng,” Ryuuzaki gật đầu.

Điều này đơn giản đến mức cô đã nghĩ rằng anh ta sẽ cười cô, nhưng anh ta lại có vẻ ngạc nhiên về điều đó.

“Nghĩ về cái này, tôi đã từng xem một chương trình game show cho trẻ con, họ đã hỏi một cộng ba bằng gì, và đáp án là B...”

“Chính xác. B.”

“B.B.? Nhưng Misora ơi, cái này chỉ đúng với vụ thứ ba thôi. Những ngày khác thì sao? Câu đồ gửi tới LAPD vào 22 tháng Bảy, vụ thứ nhất xảy ra vào 31 tháng Bảy, vụ thứ hai vào mùng 4 tháng Ba. Mà cô cho rằng vụ thứ tư xảy ra vào 22 tháng Tám. Chẳng có con số nào tạo ra chữ B cả.”

“Không phải ngay lập tức. Nhưng cũng áp dụng cùng một nguyên tắc đó. Dễ nhất là vụ đầu tiên... 31 tháng Bảy. Ba và một. Viết ngược lại là mười ba.”

“Được rồi, tôi chấp nhận số 31. Cũng khá có lý. Nhưng ngày 4 và hai lần ngày 22?”

“Cũng vậy. Chỉ thay đổi một chút. Như bài toán anh vừa nói trong chương trình game show

cho trẻ con, một cộng ba. Bốn là đáp án thông thường cho phương trình đó. Và với 22, lấy một ở hàng chục đi cho vào hàng đơn vị, anh sẽ có mười ba.”

B.

Mười ba.

“Nói cách khác, mỗi ngày hung thủ gây án, ngày 22, ngày 31, mùng 4, ngày 13... tổng chữ số hàng chục và hàng đơn vị đều bằng bốn. Mỗi tháng chỉ có bốn ngày như vậy. Bốn ngày thôi. Mọi việc xảy ra vào một trong bốn ngày đó. Đầu tiên cũng có bốn hình nhân Wara Ningyou. Một cộng ba bằng bốn. Và điều này nữa, bốn ngày và chín ngày, cộng vào nhau bằng mười ba.”

“Tôi hiểu rồi. Không tệ,” Ryuuzaki gật đầu. Misora rạng rỡ hẳn lên.

“Việc dựa vào sự tương đồng giữa số mười ba và chữ cái B là một ý tưởng khá hay.”

“Không phải sao? Vì thế mà vụ thứ tư sẽ xảy ra vào chín ngày sau ngày 13, tức là ngày 22. Chín, bốn, chín... Tôi đã nghĩ tới khả năng bốn ngày một lần nữa, tức là án mạng xảy ra vào ngày 17, nhưng rõ ràng là ngày 22 hợp lý hơn nhiều. Dù sao thì cũng đã có chuyện xảy ra vào ngày đó tháng trước. Và không có cách nào biến đổi mười bảy thành B, dù có gượng ép đến đâu. Suy ra vụ thứ tư chỉ có thể xảy ra vào ngày 22.”

Ngày 17 đã trôi qua mà không có sự việc nào liên quan tới án mạng ở Los Angeles. Cô đã hơi lo lắng, nhưng khảng định kiên quyết của L đã giúp cô giữ bình tĩnh. Cô đã tự bảo mình rằng khả năng bốn ngày cộng chín ngày thành mười ba chỉ là một sự trùng hợp không liên quan mà hung thủ có thể bỏ qua.

“Nếu tôi có thể nói thêm một điều,” Ryuuzaki nói. “Đó là cách biến đổi hai mươi hai thành mười ba hơi bị gượng ép. Như thể cố bóp méo sự thật cho hợp với lập luận của cô—chẳng có lý gì lại trừ một của hàng chục đi như thế. Không giống như biến đổi từ ba mươi mốt thành mười ba. Lập luận này rõ ràng chỉ dựa trên những gì đã diễn ra.”

“Eh... nhưng, Ryuuzaki...”

“Đừng hiểu lầm ý tôi—về cơ bản tôi cũng đồng ý với lý lẽ của cô. Chỉ riêng cái điểm này thôi.”

“Nhưng... vậy thì...” Nếu anh ta phản đối cái ngày quan trọng nhất, mọi lập luận còn lại chẳng có ý nghĩa gì. Cũng giống như anh ta đã bác bỏ mọi thứ cô nói.

“Nhưng tôi có ý này. Misora, cô đã lớn lên ở Nhật Bản, phải không? Vậy cô hẳn phải quen với số trong tiếng nhật hơn tôi.”

“Ký tự số trong chữ hán?”

“Hãy thử hình dung chữ hán của hai mươi hai.”

Chữ hán...

Cô đã thử viết các ký tự trong đầu, nhưng chẳng có ý nghĩa gì cả.

“Thế nào?”

“Không, tôi chưa hiểu ý anh...”

“Ồ... vậy thử gợi ý này của tôi. Misora, tưởng tượng ký tự ở giữa, chữ thập: đó là một hình dấu cộng. Vậy nó rất thực ra là hai cộng hai[35].”

“Ồ.”

Đó không phải là một lời gợi ý. Đó chính là đáp án.

“Kết quả là bốn... và cô đã xuất sắc giải thích rằng bốn là một cộng ba. Dù sao thì, nếu một với ba là B, thì chúng ta phải viết chúng cạnh nhau, giống như là đem cộng chúng lại, để ra hình dạng chữ B. Đó là cách chúng ta đọc hai mươi hai là B. Chúng ta chỉ cần đủ lý do để cộng các con số lại. Nhờ điều kiện này, lập luận của cô để cho rằng vụ thứ tư xảy ra vào ngày 22 nghe có vẻ chính xác. Lúc này tôi đã hơi bối rối trước lý lẽ của cô, và hơi khó khăn theo được nó, nhưng giờ thì tôi cảm thấy vui vẻ như vừa uống một lít mật.”

Cách so sánh khiến Misora ợ nóng.

Nhưng dường như Ryuuzaki tin rằng đó là bởi cô đã giải thích xong vì sao vụ thứ tư sẽ xảy ra vào ngày 22. Không phải hoàn hảo, bởi lập luận của anh ta về con số này tốt hơn của cô, nhưng cô vẫn có thể thư giãn một chút.

“Nhưng Misora này,” Ryuuzaki nói. “Một điều nữa.”

“Ừ?”

Đó là ‘một điều nữa’ thứ hai.

Lần này khiến cô cảnh giác.

“Giả thuyết của cô dựa vào kết luận rằng khi hung thủ chọn nạn nhân của hắn, hắn cần những người tên B.B. Nhưng như chúng ta đã thảo luận, vẫn có khả năng rằng thực chất hắn theo đuổi những người tên Q.Q. chứ không phải B.B.”

“Ồ, phải...”

Nếu nạn nhân thứ tư một lần nữa là một đứa trẻ có tên Q.Q., năm sắp, thì toàn bộ giả thuyết của họ sẽ đáng bị ném qua cửa sổ.

“Nếu đó là Q thay cho B, giả thuyết của cô sẽ không có giá trị. Cô đã tự tạo ra nó, ép buộc nó

tồn tại bằng một logic sai. Dựa vào sự trùng hợp ngẫu nhiên.”

“Trùng hợp ngẫu nhiên... khi số mười ba trông giống chữ B? Nhưng cái đó thật hiển nhiên... và Q cũng rất khớp...”

“Đúng, tôi đồng ý. Tôi cũng tin đó không hoàn toàn là trùng hợp. Nhưng giả thuyết của cô chỉ dựa trên những gì đã xảy ra. Tạo ra sau khi sự đã rồi. Tôi muốn biết tại sao cô chọn xây dựng giả thuyết trên chữ B mà không phải Q.”

“Ừm...”

Bởi vì L đã nói thế. Khá chắc chắn. “Hung thủ là B.” Cô đã biết trước điều đó. Nhưng cô không thể kể cho Ryuuzaki. Cô phải hoàn toàn giữ bí mật về L. Cô không thể kém cảnh giác và để lộ bất cứ điều gì, bất kể họ đã trao đổi nhiều đến đâu.

“Tôi đoán dựa vào ba nạn nhân... có hai người là B so với một người là Q, và B có vẻ hợp lý hơn. Tôi đã nghĩ về Q sau đó, dĩ nhiên, nhưng không thể tìm ra cái gì liên quan đến nó.” Misora cố chống chế. Nhưng ngay cả khi lời nói đã thốt ra, cô biết mình thiếu tự nhiên thế nào.

Và chắc chắn là, Ryuuzaki bỏ qua điều đó, “Thật áp đặt. Chẳng có gì để chứng minh.”

Cô không còn giữ được tâm trạng tốt. Cẩn môi—cô đã dẫn tới những kết luận đó sau khi cố tìm ra lý do cho những điều L nói với cô. Lời của L chứng minh điều đó, vì thế nó có thể đúng, nhưng không thể thay đổi được gì.

“Hung thủ là B.”

“Gì cơ?”

“Không, ý tôi là, hấn ám ảnh với chữ cái B. Có thể nỗi ám ảnh đó cũng là một phần của thông điệp, và cũng có thể hung thủ có tên là B.B.”

“Ừ, và cũng có thể là Q.Q. Như cô đã nói, rất nhiều yếu tố trong vụ án chỉ tới chữ B, nhưng cũng có thể chúng ta đơn giản là đã bỏ lỡ mất những thứ liên quan tới Q.”

“Ừm, tôi cho là vậy...”

“Tôi thật sự nghĩ rằng B thì hợp lý hơn Q. Hơn chín mươi chín phần trăm,” Ryuuzaki khẳng định.

Coi như anh ta đã rút lại toàn bộ mấy phút vừa qua.

“Có khả năng chữ cái đầu của họ tên hung thủ là B. Các nạn nhân là B.B., và hung thủ cũng vậy... thật là thú vị.”

“Thú vị ư?”

“Phải. Dù sao thì, lần sau hãy cẩn thận, Misora. Nếu cô tán thành điều gì đó, cô phải có đủ lý do để ủng hộ nó. Nếu cô không tán thành, cô phải có đủ lý do để bác bỏ nó. Dù kết luận có chính xác đến đâu mà suy diễn dựa trên ngụ biện, cô không thể đánh bại hung thủ.”

“Đánh bại? Ryuuzaki, đây có phải là vấn đề thắng thua đâu?”

“Có đấy,” Ryuuzaki nói.

Bởi vì đây là một cuộc chiến.

Người ta cho rằng L chưa bao giờ tham gia một vụ án mà không có nhiều hơn mười nạn nhân hay liên quan tới hàng triệu đô la. Ngoại lệ duy nhất đó là khi các vụ án có độ khó mức L, hay là khi L có những lý do cá nhân bắt buộc anh ta phải tham gia. *Những án mạng Los Angeles BB* đủ cả hai tiêu chuẩn này. Lúc này thì tôi không cần phải chỉ ra mức độ khó của nó, và L nhất thiết phải chiến đấu với bản sao của anh ta. Giám đốc hiện nay của Wammy’s House đã nói cho Quillish Wammy/Watari, người đã cho L biết về sự biến mất của B vào tháng Năm, và kể từ đó L đã truy tìm hắn cùng lúc với mọi vụ án anh ta tham gia. Wammy House chỉ biết hắn là B—they không biết tên thật của hắn, Beyond Birthday, vì thế cuộc tìm kiếm là vô vọng, nhưng L cuối cùng đã lần ra dấu tích của hắn khi vụ án này bắt đầu—đó là lý do tại sao L biết hung thủ là ai. Anh ta không truy tìm hung thủ nhiều như tìm kiếm một án mạng. L đã mong đợi Beyond Birthday làm gì đó để thách thức anh ta. L có thể có bất cứ cảnh sát nào trên thế giới, nhưng trong vụ này, anh ta không muốn nhờ ai ngoài Naomi Misora... vì lý do này. Tôi không nghĩ L quan tâm đến danh dự nhiều như thế, nhưng ai cũng xấu hổ với nhầm lẫn của họ, và không ai muốn những sai sót này lan truyền trong dư luận.

L là cái đích của mỗi người trong Wammy’s House.

Mỗi chúng tôi đều muốn vượt qua anh ta.

Bước qua anh ta.

Giẫm lên anh ta.

M muốn, N muốn, và B muốn.

M muốn làm một người thách thức, N muốn làm một kẻ kế thừa.

B muốn làm một tên giết người.

“Ryuuzaki, anh đã tìm ra gì mới chưa?”

Giờ khi họ đã tranh luận xong về thời điểm gây án, Misora đã tạm nghỉ, bước xuống bếp ở tầng một, làm hai tách cà phê (với lượng đường thông thường, tất nhiên) và mang lên phòng ngủ của Backyard Bottomslash trên một cái khay. Cô bưng khay bằng cả hai tay, vì thế đã gặp khó khăn với việc mở cửa. Nắm cửa cao ngang hông nên cô đã nhờ sự trợ giúp của cái khóa thắt lưng. Cô thấy Ryuuzaki nằm ngửa ở giữa phòng, giang rộng cả hai tay và hai chân. Misora

đóng băng trước cửa phòng.

“Tìm ra... gì chưa?” Cô nhắc lại, không vì bất kỳ lý do gì.

Anh ta không định làm một cái cầu rồi trường qua bằng lưng trên sàn đấy chứ? Giống như trong một bộ phim kinh dị.. Misora nuốt nước bọt, nhưng trước nỗ lực của cô, điều này quá kỳ cục ngay cả đối với một người như Ryuuzaki. Anh ta đang làm gì vậy?

“Ừm, Ryuuzaki?”

“Tôi là một xác chết.”

“Hunh?”

“Tôi đã trở thành một xác chết. Tôi không thể trả lời. Tôi chết rồi.”

Cô đã hiểu. Từ “hiểu” có liên quan tới chấp nhận, điều mà cô rất muốn tránh, nhưng giờ đã rõ ràng Ryuuzaki đang nằm trên tư thế của nạn nhân thứ ba. Tất nhiên, tay trái và chân phải của anh ta vẫn còn nguyên trên mình, nhưng bỏ qua điều đó anh ta đang rất giống với hình ảnh cuối cùng của Backyard Bottomslash xấu số. Xét dưới góc độ thực tiễn, Misora không hề thấy điểm gì ở hành động của anh ta, nhưng cô không phải loại người thích can thiệp vào phương pháp phá án của người khác. Thay vào đó, Misora tìm cách xem nên đến phía chiếc bàn bằng cách nào, bước qua Ryuuzaki hay là đi đường vòng. Cô không muốn bước qua anh ta, nhưng cũng thấy phiền nếu phải đi đường vòng.

“Ừm... mm?”

Và rồi cô nhận ra. Ít nhất, cô nhận ra rằng cô đã nhận ra gì đó. Nhưng cô đã nhận ra điều gì? Điều gì đó đã lọt vào mắt cô... không, trước đó, vào khoảnh khắc cô mở cửa, cảnh tượng Ryuuzaki nằm giả chết đã chiếm toàn bộ sự chú ý của cô, vậy là nó ư? Không phải thế. Thế thì cô sẽ nhìn thấy gì đầu tiên nếu như Ryuuzaki không nằm ở đó? Nếu Ryuuzaki không ngáng đường khi cô đang bùng cà phê... nếu anh ta không nằm đó... vậy sẽ chẳng có gì. Căn phòng sẽ hoàn toàn bình thường. Cô hầu như cũng không ngửi thấy mùi máu. Thứ duy nhất bất thường là cái lỗ trên tường... cái lỗ đinh?

“Dấu vết để lại bởi con Wara Ningyou?”

Đó chỉ là một cái lỗ đinh, thật khó có thể nghĩ ra điều gì. Nhưng nếu nó không phải là một cái lỗ, mà là một hình nhân Wara Ningyou? Vậy thứ đầu tiên đập vào mắt cô khi mở cửa, dựa vào tầm nhìn, sẽ không phải Ryuuzaki giả chết, mà là con Wara Ningyou. Khoảnh khắc cô mở cửa, cô sẽ thấy hình nhân Wara Ningyou... một trong những hình nhân đã được đặt chính xác vào điểm đó. Tất cả các hình nhân Wara Ningyou đã được đóng trên tường ở độ cao giống hệt nhau (khoảng ngang thắt lưng, nếu bạn cao bằng Misora) nhưng khoảng cách từ bức tường đến phía đối diện thay đổi dựa theo từng nơi. Nhưng ở mỗi nơi, khi cô mở cửa...

Cái lỗ đinh.

“Thứ lỗi, Ryuuzaki.”

Vẫn bê khay cà phê, Misora bước... không, nhảy qua Ryuuzaki. Ít nhất là cô định như vậy, nhưng cô đã bị sao lãng tới mức tiếp đất sai vị trí, và giẫm mạnh lên bụng anh ta. Bằng giày boots. Và khi cô cố giữ thăng bằng đồng thời không để rơi chiếc khay, cô đã đặt toàn bộ trọng lượng của mình lên bụng Ryuuzaki.

“Gah!” xác chết kêu lên.

Một cách tự nhiên.

“X-xin lỗi!”

Nếu cô còn thêm tội đổ cà phê lên người anh ta, ấn tượng về Naomi Misora—một kẻ lóng ngóng tệ hại—sẽ gắn với cô cả đời, nhưng may thay, vấn đề không nghiêm trọng đến thế. Kinh nghiệm về võ thuật giúp cô giữ thăng bằng khá tốt. Cô đặt chiếc khay lên bàn và cầm tập tài liệu lên. Cô muốn kiểm tra xem mình nhớ có đúng không.

“Gì vậy, Misora?”

Ryuuzaki có thể là một gã kỳ cục đến quái dị, nhưng không mất trí đến mức vui vẻ với sự đau đớn khi bị một phụ nữ giẫm lên. Anh ta thôi trò giả làm xác chết, nhìn vòng quanh, rồi bò về phía cô.

“Tôi đang xem các số liệu về những hiện trường. Ở mỗi nơi, tôi nhận ra một điểm chung. Về vị trí của các hình nhân Wara Ningyou.”

“Vị trí? Ý cô là sao?”

“Khi chúng ta điều tra các hiện trường, cảnh sát đã lấy đi những hình nhân, vì thế trước đây tôi chưa bao giờ chú ý... nhưng dường như có một xu hướng đáng lưu ý về việc đặt những hình nhân. Hiện trường này là một ví dụ—khi anh mở cửa, thứ đầu tiên anh nhìn thấy sẽ là một hình nhân. Hình nhân được đặt trực tiếp đối diện với cánh cửa—hung thủ đã sắp đặt sao cho khi anh bước vào phòng, thứ đầu tiên đập vào mắt anh là Wara Ningyou.”

“Ồ phải...” Ryuuzaki gật đầu. “Điều đó hiển nhiên là đúng đối với căn phòng này, và bây giờ khi cô đề cập đến nó, tôi nhớ cũng đã nhìn thấy những lỗ đinh trên tường khi bước vào căn phòng đầu tiên và thứ hai. Nhưng, Misora, điều đó có ý nghĩa gì?”

“Eh... ừm...”

Điều đó có ý nghĩa gì? Cô đã tưởng đó là một phát hiện vĩ đại, tới mức quá phấn khích mà giẫm lên bụng Ryuuzaki, nhưng giờ đây khi anh ta hỏi cô lại không thể trả lời. Thật hồ đồ. Cô không thể thừa nhận sự thật này, nên cô chuyển hướng kết nối với một thứ khác.

“Ừm... có thể nó liên quan tới căn phòng bị khóa trái?”

“Như thế nào?”

“Ở cả ba hiện trường, người phát hiện ra xác chết phải mở cửa và bước vào. Dùng chìa khóa khác hoặc phá cửa. Họ đều phải bước vào... và trông thấy con hình nhân đáng sợ đó trên tường. Wara Ningyou là thứ đầu tiên họ trông thấy. Sự chú ý của họ sẽ luôn hướng về nó. Có thể khi họ đang sao lãng, hung thủ, đang trốn trong phòng, lên ra khỏi cửa...”

“Cổ điển như thủ thuật dùng kim và chỉ để khóa trái cửa trong tiểu thuyết trinh thám. Nhưng Misora, hãy nghĩ về việc này. Nếu cô muốn thu hút sự chú ý của người khác, cô không cần mấy con hình nhân.”

“Tại sao?”

“Nếu không có hình nhân, thứ đầu tiên họ sẽ thấy là xác chết. Giống như lúc nãy khi cô vào phòng và thấy xác chết của tôi. Tất cả những gì hần cần làm sẽ là lên ra khỏi phòng khi ai đó bước vào và đang nhìn trần trời vào xác chết.”

“À, phải. Tất nhiên. Vậy thì... liệu hần ta có muốn người phát hiện ra xác chết sẽ thấy cái gì đó khác trước? Tôi không thể nghĩ ra một lý do, nhưng...”

“Tôi cũng không.”

“Nếu hần không muốn họ nhận ra xác chết, tôi có thể hiểu được, nhưng hần ta được lợi gì khi sắp đặt sao cho họ không chú ý tới xác chết trong một hay hai giây? Mà trong trường hợp đó, tại sao lại đặt Wara Ningyou ở đó? Hay vị trí chỉ là một sự trùng hợp?”

“Không, tôi chắc chắn điều đó là cố ý. Chẳng có ý nghĩa gì nếu cho đó là trùng hợp. Nhưng tôi không cho là tiếp cận vụ án từ góc độ này sẽ hiệu quả. Như tôi đã nói, thay vì chú ý vào Wara Ningyou và căn phòng khóa trái, tôi sẽ chọn... Tôi nghĩ chúng ta nên tập trung vào việc tìm kiếm thông điệp mà hung thủ đã để lại.”

“Nhưng, Ryuuzaki... à không, anh đúng đấy.” Cô suýt muốn tranh cãi nhưng đã ngăn mình lại. Hiển nhiên là điều đó đáng để tiếp tục theo đuổi, nhưng lúc bấy giờ cô không có cách nào để đi tiếp. Đầu tiên họ cần phải xác định nạn nhân thứ tư, hoặc ít nhất là nơi án mạng sẽ xảy ra. Wara Ningyou thì có ở mọi nơi, nhưng thông điệp chỉ có ở căn phòng này mà thôi, và họ phải tìm ra nó càng sớm càng tốt. “Xin lỗi, tôi đã bỏ phí thời gian.”

“Tôi muốn cô xin lỗi vì đã giẫm lên tôi hơn, Misora.”

“Ồ, tất nhiên rồi.”

“Cô thực sự có ý đó chứ? Vậy với sự ăn năn của cô, cô vui lòng làm một việc cho tôi chứ?”

“Okay...”

Anh ta có thể trắng trợn hơn được nữa không? Nhưng thực sự, cô đã giẫm lên anh ta.

Rất mạnh. Với toàn bộ trọng lượng cô có.

“Gì vậy?”

“Cô có thể giả chết được không, Misora? Giống như tôi lúc nãy. Nạn nhân, Backyard Bottomslash, là một phụ nữ, nên cô có thể truyền cảm hứng nhiều hơn tôi.”

Hắn là gã thám tử tư này không hiểu được rằng hầu hết mọi người đều sở hữu một thứ gọi là lòng-tự-trọng. Nhưng đây không phải là lúc để chỉ ra điều đó cho anh ta. Nếu cô làm điều đó, Naomi Misora sẽ tự thấy mình đang trên đường thu được ‘danh tiếng’ của một Tsundere[36]—khó khăn để che giấu sự khó chịu của mình. Và vấn đề đang khá cấp bách—cô rất muốn thử bất kỳ điều gì có ích. Cô không chắc chắn đây có phải là một điều có ích hay không, nhưng vào lúc này cô thậm chí có thể thử bò. Một cách miễn cưỡng, cô nằm xuống. Căn phòng trông rất khác khi nhìn từ góc độ này.

“Thế nào? Có thấy gì không?”

“Không gì cả.”

“Ồ. Phải, tôi cũng đã nghĩ là không.”

*Vô ích.*

Ryuuzaki ngồi xổm trên ghế, nói rằng cà phê Misora pha đang sắp nguội, và uống tách của anh ta. Misora đã bỏ lượng đường theo ý của cô, và hầu như đã mong đợi anh ta sẽ than phiền, nhưng anh ta không nói gì cả. Hẳn nhiên Ryuuzaki cũng có thể tiêu hóa những thứ không ngọt. Dường như cô cũng có thể đứng dậy bây giờ, nhưng làm như vậy còn kỳ cục hơn, nên cô không di chuyển.

“Ồ... cà phê nóng giúp cái bụng tôi đỡ đau,” Ryuuzaki nói.

Anh ta đã có vẻ thản nhiên, nhưng anh ta không bỏ qua điều này.

“Ryuuzaki... thế này có phải là giống với nạn nhân thứ nhất không? Sau khi cô ấy chết, hắn cởi quần áo nạn nhân ra, cắt chân và tay, rồi lại mặc lại?”

“Ừ. Sao cơ?”

“Không, tôi biết là cắt thi thể sẽ dễ dàng hơn nếu không bị vướng quần áo. Thực sự quần áo sẽ làm lưỡi dao mòn đi nhiều. Nhưng tại sao hắn đã cởi quần áo ra, rồi lại mặc lại? Sao không để các nạn nhân khóa thân?”

“Hmm...”

“Vớ nạn nhân đầu tiên, mặc lại áo cho ông ta góp phần che giấu những vết cắt trên ngực hay khiến người ta khó nhận ra đó là những số La Mã. Nhưng lần này... hầu như chẳng có lý do gì cho việc làm đó...”

“Misora, căng chân hung thủ để lại trong phòng tắm vẫn đi tất dài và giày.”

“Ừ, tôi đã xem ảnh rồi.”

“Thì, ý tôi là, mục đích của kẻ sát nhân... không, thông điệp của hắn, chẳng liên quan gì đến quần áo hay giày tất, mà chỉ chú trọng vào những vết cắt. Đó là lý do vì sao hắn để lại mọi thứ như chúng đáng ra phải thế.”

*Để lại mọi thứ.*

Nhưng mà...

“Nhưng mà... chân trái và tay phải. Hắn vút lại chân trái trong phòng tắm và mang tay phải đi... tại sao? Có gì khác giữa chân trái và tay phải?” Tay và chân, Misora lăm bắm, ngược lên trần nhà.

Ryuuzaki cũng nhìn lên trần, cắn ngón tay, và chậm rãi nói, “Một lần... ở một vụ khác... một điều xảy ra có thể giúp ích. Cô muốn nghe không?”

“Anh nói đi.”

“Đó là một vụ án mạng, nạn nhân bị đâm ở ngực. Sau đó, ngón đeo nhẫn của ông ta ở tay trái đã bị cắt và mang đi. Sau khi đã chết. Cô đoán xem tại sao?”

“Ngón đeo nhẫn ở tay trái? Dễ thôi. Nạn nhân đã kết hôn, phải không? Hung thủ muốn ăn cắp chiếc nhẫn. Nhưng nhẫn cưới thường được đeo lâu ngày tới nổi chặt, không thể tháo ra được nữa.”

“Đúng, hắn đã giết người vì tiền. Sau đó, chúng tôi đã tìm ra chiếc nhẫn ở chợ đen và nhờ đó truy ra hung thủ và bắt hắn.”

“Nhưng mà... đó tất nhiên là một câu chuyện thú vị, nhưng Ryuuzaki, chẳng ai chặt cả một cánh tay chỉ để lấy một cái nhẫn. Hơn nữa Backyard Bottomslash chưa kết hôn. Thậm chí, cô ta còn chưa từng hẹn hò, theo thông tin thu thập được.”

“Nhưng có những thứ khác ngoài nhẫn.”

“Nhưng không thể mang cả cánh tay đi.”

“Đúng. Thế nên tôi chỉ nói là có thể giúp ích thôi. Nếu nó không thể, tôi xin lỗi.”

“Đâu cần phải xin lỗi, nhưng nếu không phải là nhẫn... không phải nhẫn...”

Thì là cái gì đó tương tự như thế?

Ví dụ như... vòng tay?

Không đeo quanh ngón tay, mà là quanh cổ tay... không, điều này thật ngớ ngẩn. Rất dễ hiểu nếu ai đó cắt đứt một ngón tay để lấy một chiếc nhẫn; nhưng thế nào đi nữa, không có lý do gì để chặt cả cánh tay để lấy một chiếc vòng. Không ai làm thế cả. Và tên sát nhân này không hành động vì tiền. Nếu thế, nạn nhân thứ hai không hề thích hợp.

“ ... ”

Misora vươn tay trái về phía trần nhà. Cô xòe lòng bàn tay và duỗi các ngón tay, như thể muốn tóm lấy toàn bộ ánh huỳnh quang trước mặt.

Ngón tay cô đeo một chiếc nhẫn. Nhẫn đính hôn của Raye Penber. Chiếc nhẫn đối với cô, tới thời điểm này, vẫn chỉ giống như trò chơi giữa hai đứa trẻ, nhưng có thể nào ai đó sẽ cắt ngón tay cô, cánh tay cô, để ăn cắp nó? Nếu nó là một chiếc vòng đeo tay? Không. Đem chính cô ra làm ví dụ chỉ khiến mọi việc ngớ ngẩn hơn.

Misora co tay lại khiến tay áo cô trượt qua vai. Chiếc đồng hồ đeo tay lọt vào tầm mắt. Một chiếc đồng hồ bạc. Món quà sinh nhật của cô năm nay, 14 tháng Hai, cũng là Raye Penber tặng. Không phải vòng đeo tay, là đồng hồ. Bằng bạc, không phải là rẻ... đồng hồ đeo tay?”

“Ryuuzaki, Backyard Bottomslash thuận tay trái hay phải?”

“Theo tài liệu của cô thì là thuận tay phải. Vậy thì sao?”

“Như vậy... có thể cô ta đeo đồng hồ ở tay trái. Tức là thứ mà hung thủ lấy đi là... một chiếc đồng hồ,” Misora nói, trong tư thế nằm trên sàn nhà. “Chân phải vẫn mang tất và giày. Vậy thì tay trái vẫn mang đồng hồ.”

“Hắn chặt tay để lấy đồng hồ? Tại sao? Misora... chính cô đã nói rằng thật ngớ ngẩn khi chặt tay để lấy chiếc nhẫn. Sao lại có thể làm thế để lấy đồng hồ? Nếu hắn muốn chiếc đồng hồ, hắn cứ việc lấy đi. Đồng hồ không giống nhẫn. Không thể bị chặt. Chẳng có lý gì để chặt tay.”

“Không, tôi cũng không nghĩ hắn muốn chiếc đồng hồ. Nhưng có thể chiếc đồng hồ là thông điệp của hiện trường này. Nếu chỉ lấy đi chiếc đồng hồ, mọi thứ quá hiển nhiên, nên hắn mang cả cánh tay đi nữa.”

“Một dạng đánh lạc hướng? Tôi hiểu rồi... nhưng trong trường hợp này, chúng ta vẫn không biết tại sao hắn chặt cả chân nữa. Tôi nghi cô ta đeo đồng hồ ở mắt cá chân. Mà ngay cả nếu muốn đánh lạc hướng, hắn vẫn không cần phải mang cả cánh tay đi — từ cổ tay là đủ rồi.”

“Đúng, nhưng mà... ý tưởng về chiếc đồng hồ nghe khá đúng.” Cô cảm giác như mình đã gần tiến đến sự thật. Nếu, nói một cách máy móc, cái cảm giác thiếu tự nhiên mà cô trải qua ở hiện trường thứ nhất và thứ hai cũng đúng ở đây, thì cô linh cảm đây là thời điểm đó...

“Tay trái... chân phải... cổ tay trái... mắt cá chân phải... bàn chân phải... đồng hồ đeo tay... mặt đồng hồ... timepiece... ticker... cả hai bàn tay và hai bàn chân, cả hai cánh tay và hai cẳng chân... hay những gì còn lại mới là vấn đề? Không phải là tay trái và chân phải, mà là tay phải và chân trái? Bốn chi...”

“Cộng với đầu là năm.”

“Năm... năm trừ hai bằng ba... ba. Hiện trường thứ ba. Tứ chi... cộng với đầu là năm... đầu? Cổ... cổ và một chân, một tay.”

Misora tiếp nối các từ ngữ lướt qua đầu cô—nhưng cô chỉ có thể lặp đi lặp lại, giống như một đứa trẻ thua cuộc, sợ phải đón nhận thất bại cuối cùng. Càng lăm bằm, cô càng mất đi cái cảm giác mình đã sắp tìm ra gì đó. Kim chỉ hướng trong chiếc la bàn của cô quay mòng mòng...

“Nếu năm trừ hai còn ba, thì hẳn có thể chặt cả hay tay hoặc hai chân, hoặc tay trái và đầu... nếu tay trái là bắt buộc, thì sao thứ còn lại phải là chân phải?”

Đơn thuần để xua đi sự yên tĩnh, Misora thốt ra một câu hỏi mà chính cô cũng không nghĩ là đáng hỏi. Nhưng Ryuuzaki vẫn trả lời cô.

“Đầu, tay và chân đều khác nhau ở độ dài...”

Trong một khoảnh khắc, cô không hiểu anh ta nói gì. Tưởng như một câu nói hoàn toàn vô nghĩa, và tâm trí cô không thể đọc được nó. Nhưng, cánh tay dài hơn đầu, cẳng chân dài hơn cánh tay, thế thì sao? Có phải Ryuuzaki cũng chỉ thốt lên bất kỳ cái gì lướt qua trong đầu giống như cô không? Nhưng điều đó không giúp chiếc kim la bàn của cô định hướng...

“Kim?”

“Kim có liên quan gì?”

“Không...”

Thủ thuật khóa trái cửa từ ngoài sử dụng kim và chỉ. Nhưng việc này không quan hệ gì... nhưng... phải chăng đó là...

“Đồng hồ! Kim đồng hồ, Ryuuzaki!”

“Huh? Kim đồng hồ...?”

“Kim giờ, kim phút và kim giây! Cả ba chúng đều có chiều dài khác nhau!”

Misora đập mạnh tay xuống sàn và ngồi thẳng dậy. Cô đi nhanh về phía Ryuuzaki, chộp lấy tách cà phê, uống cạn trong một ngụm, rồi đặt chiếc tách xuống bàn như thể muốn đập vỡ nó.

“Vụ thứ nhất hẳn lấy đi Akazukin Chacha để chỉ cho chúng ta Insufficient Relaxation. Vụ thứ

hai hần lấy đi kính áp tròng để chỉ tới kính đeo mắt. Giờ đây tại hiện trường thứ ba, hần lấy đi đồng hồ đeo tay... và biến nạn nhân thành một chiếc đồng hồ!”

“Nạn nhân... thành chiếc đồng hồ?” Đôi mắt thâm quầng của Ryuuzaki nhìn cô chăm chăm với sự bình tĩnh hoàn toàn tương phản với sự hào hứng của cô. “Ý cô là...”

“Đầu là kim giờ, tay là kim phút, và chân là kim giây! Đó là lý do tại sao hung thủ đã lấy đi chiếc đồng hồ, và hần không chỉ lấy đi chiếc đồng hồ hay cắt cổ tay, mà chặt cả cánh tay và chân sát tận gốc, bởi nếu không, không phải chỉ còn ba chiếc kim!”

Sau khi nói hết bằng một hơi, cuối cùng Misora mới thấy cân bằng trở lại. Cô lấy một bức hình chụp thi thể của Backyard Bottomslash từ trong túi. Trong tư thế nằm ngửa, một tay và một chân còn lại của nạn nhân giang rộng.

“Nhìn này, Ryuuzaki. Thấy không? Đầu là kim giờ, tay là kim phút, và chân là kim giây, thì đây là 12 giờ 45 phút và 20 giây.”

“Mmm. Khi cô để nó như thế...”

“Khi tôi để nó như thế? Rõ ràng đó là thông điệp hần để lại. Và hần quăng cái chân vào phòng tắm vì hần chỉ cần lấy chiếc đồng hồ, và muốn nhấn mạnh vào điều đó.”

“...”

Ryuuzaki im lặng với vẻ trầm tư.

“Để tôi xem nào,” anh ta nói, lấy bức hình từ trong tay Misora. Khi cô nhìn thấy anh ta nghiêng cứu nó, nghiêng đầu với mọi góc độ lạ kỳ, Misora bắt đầu cảm thấy giả thuyết của mình cuối cùng đã sai. Tất cả những điều này chỉ hữu ích nếu chúng dẫn tới một thông điệp, và nếu anh ta nói rằng đó chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên vô căn cứ, tất cả mọi thứ sẽ sụp đổ—suy luận của cô không có bằng chứng, và sẽ không bao giờ được chứng minh. Chúng được tạo ra hoàn toàn bằng bản năng. Cuộc chiến được quyết định nhờ bản năng—bằng bản năng mà cô có thể chiến thắng, hay thất bại.

“Misora.”

“Ừ, sao?”

“Cứ cho rằng giả thuyết của cô là đúng... từ bức hình này, chẳng có cách nào chắc chắn cái đồng hồ này chỉ 12 giờ 45 phút 20 giây.”

“Ý tôi là, xem này,” Ryuuzaki nói, chìa bức hình ra.

Ngược lại.

“Nhìn như thế này, nó là 6 giờ 15 phút 50 giây. Hay là thế này...”

Anh ta xoay bức hình.

“3 giờ và 35 giây. Nếu cô quay 180 độ lần nữa, sẽ là 9 giờ 30 phút và 5 giây.”

“Ồ.”

Tất nhiên. Anh ta đúng. Bức hình chụp xuôi thì thể nạn nhân, nên cô đã nghĩ rằng đầu... kim giờ chỉ thẳng lên trên, tại 12 giờ. Nhưng nếu bạn thực sự coi nạn nhân là một chiếc đồng hồ, không nhất thiết phải xem hình như vậy. Có thể thế, mà cũng có thể không phải. Chỉ cần quay bức ảnh dưới các góc độ khác nhau sẽ có vô hạn khả năng. Hoặc ít nhất cũng là 360. Các kim đồng hồ không di chuyển, nhưng những con số xung quanh chúng có thể ở bất cứ đâu. Không có cách nào chỉ ra cách đặt vị trí những con số.

“Nếu coi nạn nhân là các kim đồng hồ, căn phòng hình vuông này có thể là mặt đồng hồ. Dù sao nạn nhân nằm chính giữa căn phòng. Và nạn nhân nằm như thế, song song hoặc vuông góc với một trong các bức tường, nên tôi nghĩ chúng ta có thể xem đây là một trong bốn khả năng tôi đã đề cập—Nhưng bốn vẫn là quá nhiều. Chúng ta ít nhất phải loại đi còn hai trường hợp, hoặc không thể coi như chúng ta đã thực sự giải được thông điệp của thủ phạm.”

“Căn phòng... là các con số?”

“Bây giờ nghĩ về điều này, thông điệp đầu tiên liên quan tới số La Mã... thường dùng trên mặt đồng hồ. Nhưng mà không có số La Mã nào ở đây. Phải chi có cách nào biết được bức tường nào là con số nào.”

Bức tường nào là con số nào...? Nhưng không có điều gì bất thường trên bức tường nào, chẳng có gì có thể là một con số. Một phía có cửa ra vào, phía đối diện có cửa sổ. Một phía mở ra một buồng nhỏ... hay là vấn đề phương hướng? Chiếc la bàn...

“Ryuuzaki, anh có biết phương bắc ở đâu không? Nếu phương bắc là số 12...”

“Tôi đã nghĩ tới điều đó rồi, nhưng không có lý do gì logic để cho rằng phương bắc là số 12. Đây đâu phải là một tấm bản đồ. Có thể là đông, tây hay nam.”

“Logic... logic... phải, chúng ta cần bằng chứng, hoặc ít nhất là cái gì hợp lý... nhưng chúng ta phải làm cách nào? Chẳng có gì...”

“Rõ ràng. Tôi cảm thấy như có một bức tường chắn trước lối đi của chúng ta, mà quá cao để có thể trèo được.”

“Một bức tường? So sánh hay đấy. Một bức tường... bức tường...”

Bức tường? Những hình nhân Wara Ningyou cũng được đóng vào tường. Có hai con ở đây. Có liên quan gì không? Phải chăng những hình nhân cuối cùng cũng có ý nghĩa ở đây? Misora hầu như đã tự buộc mình phải chấp nhận không có manh mối nào ở đây, và hướng suy nghĩ

của cô theo lối đó. Wara Ningyou. Wara. Ningyou. Hình nhân bằng rơm. Hình nhân. Thú nhồi bông? Thú nhồi bông... trong một căn phòng kiểu cách. Quá nhiều búp bê đối với một phụ nữ hai mươi tám tuổi...

Những con thú treo trên các bức tường.

“Tôi hiểu rồi, Ryuuzaki,” Misora nói.

Lần này cô rất bình tĩnh.

Lần này cô không quá phấn khích.

“Số thú bông trên mỗi bức tường. Số thú bông chỉ con số. Anh thấy không? Mười hai con trên bức tường đằng cửa ra vào. Chín con ở kia... mười hai và chín. Nếu chúng ta coi căn phòng là mặt đồng hồ, thì cửa ra vào hướng lên trên.”

“Không, đợi chút đã, Misora,” Ryuuzaki ngắt lời. “Mười hai và chín rõ ràng là đúng, nhưng ở đây có 5 con và còn lại là 2 con. Nếu chúng ta dùng bốn con số để hiện thị một mặt đồng hồ, đó phải là mười hai, ba, sáu và chín. Không phải mười hai, hai, năm và chín. Những con số này không hợp lý.”

“Chúng có, nếu chúng ta tính cả những hình nhân Wara Ningyou.”

Misora đưa mắt tới những lỗ đinh trên tường.

“Nếu ta cộng cả con hình nộm Wara Ningyou với hai con thú... ta có ba. Và nếu ta cộng Wara Ningyou với năm con thú... ta có sáu. Thế là hợp lý. Hiện trường thứ ba là một chiếc đồng hồ. Cả căn phòng này là mặt đồng hồ.”

Misora đặt bức ảnh Backyard Bottomslash xuống sàn, nơi cô đã nằm lúc nãy, và cả Ryuuzaki đã nằm trước đó. Cẩn thận cho bức ảnh nằm vuông vắn.

“Sáu giờ mười lăm phút và năm mươi lăm giây.”

## Phần 6: Thất bại

Và cuối cùng, ngày 22 tháng Tám.

Cái ngày tên sát nhân đứng sau *Những án mạng Los Angeles BB* sắp bị bắt... Tuy nhiên, chúng ta có thể nói như vậy chỉ bởi vì chúng ta có lịch sử đằng sau. Còn thực sự vào lúc bấy giờ, không ai liên quan tới vụ án có thể biết trước điều đó, và cái cách mọi thứ hé mở cũng không hề suôn sẻ. Trên thực tế, Naomi Misora đã bước vào cái ngày định mệnh này bằng nỗi lo lắng

triền miên và một tâm lý hoàn toàn bất ổn.

Sáu giờ mười lăm phút và năm mươi giây.

Đó là thông điệp tên sát nhân để lại tại hiện trường thứ ba mà họ đã cùng nhau tìm được. Nhưng sáu giờ mười lăm sáng hay tối? Sau khi giải bài toán về chiếc đồng hồ, Misora đã thức trắng cả đêm nơi hiện trường, nhưng cô hoàn toàn không thấy một manh mối gì nói lên “a.m.” hay “p.m.”.

“Nếu chúng ta đã tìm kỹ như vậy mà vẫn không thấy gì cả, thì có thể điều đó không thực sự quan trọng,” Ryuuzaki đề xuất. “Hắn đã biến nạn nhân thành một mặt đồng hồ truyền thống chứ không phải đồng hồ điện tử, thì việc tìm điều gì liên quan tới a.m. hay p.m. có lẽ chỉ phí thời giờ.”

“Ừ,” Misora gật đầu.

Cho dù điều đó có đúng hay không, họ buộc phải kết luận như thế. Cô dành giải mã thông điệp bằng cả hai đáp án: 6:15:55 và 18:15:50. Hiện trường thứ nhất chỉ họ tới Quarter Queen, và hiện trường thứ hai dẫn đến Glass Station, vậy hiện trường thứ ba ám chỉ điều gì? Cả Misora và Ryuuzaki đã tốn nhiều công sức suy nghĩ về vấn đề này, nhưng Ryuuzaki là người đã có ý tưởng trước. 061550. Số giấy phép xây dựng của một khu chung cư. Ở Pasadena, dưới thung lũng, một khu liên hợp. Từ loại hai phòng ngủ tới bốn phòng ngủ, với hơn hai trăm căn tất cả. Và một phụ nữ có tên Blackberry Brown sống ở căn số 1313. Tên người này là B.B., và số căn hộ cũng vậy.

“Phải là cô ta,” Misora khẳng khái. Tất cả số giấy phép xây dựng chung cư bắt đầu bằng 0, nên không thể là 181550. Cô đã lo lắng rất nhiều về vấn đề a.m./p.m, nhưng giờ đây khi họ đã tìm ra đáp án, cô có thể thoải mái. Như Ryuuzaki đã nói, với một chiếc đồng hồ kiểu truyền thống, điều đó không quan trọng. Misora thực sự bớt căng thẳng, nhưng chính Ryuuzaki lại trông không vui vẻ lắm. Tất nhiên anh ta chưa từng tỏ ra như thế, nhưng kể cả vậy, giờ đây thậm chí anh ta còn xuống tinh thần.

“Có vấn đề gì, Ryuuzaki? Chúng ta cuối cùng cũng đã biết được hung thủ sắp làm gì, và có thể ra tay trước hắn ta! Chúng ta có thể gài bẫy cho hắn. Ngăn chặn vụ thứ tư xảy ra, và nếu chúng ta may mắn, còn bắt được hắn nữa. Nah—không có gì là may mắn ở đây. Chúng ta sẽ bắt hắn, bắt sống hắn.”

“Misora,” Ryuuzaki nói. “Vấn đề là, có một ứng cử viên khác trong khu chung cư. Một B.B. nữa. Một người đàn ông có tên Blues-harp Babysplit, sống một mình ở phòng 404.”

“Ồ...”

Hai người có cùng tên viết tắt xác định. Trong một khu liên hợp với hai trăm căn, mà không phải ai cũng sống một mình. Có thể có rất nhiều hộ gia đình. Bạn có thể ước lượng một cách an toàn có khoảng bốn hay năm trăm người ở đó... và tính một cách đơn giản trong 676 người có

một người mang tên B.B. Không có gì quá ngạc nhiên nếu có hai người như thế trong khu liên hợp. Về mặt xác suất, điều này cũng hợp lý.

“Nhưng,” Misora nói, “bất kể anh nghĩ về vấn đề này thế nào, phòng 1313 là mục tiêu của chúng ta. Mười ba là mã hóa của B, Ryuuzaki. Và 1313 là B.B. Vụ thứ tư... dựa vào số hình nhân mà nói, chính là vụ cuối cùng... nơi nào có thể tốt hơn cho tên hung thủ chứ?”

“Tôi cũng cho là vậy...”

“Tôi chắc chắn về điều đó. Ý tôi là, 404?”

Tất nhiên là, bốn bằng một cộng ba, cũng là B, nhưng giữa lựa chọn 1313 và 404 hẳn tên sát nhân sẽ chọn cái thứ nhất. Không cần biết hẳn là ai, Misora chắc chắn hẳn sẽ chọn cái thứ nhất. Nhưng dường như Ryuuzaki không nghĩ như vậy.

“Ryuuzaki, anh có biết việc có tầng 13 hay phòng 13 là hiếm như thế nào ở Mỹ không? Họ thường bỏ qua con số đó. Tôi chắc tên hung thủ thích thú về điều này... thực ra có thể hẳn lựa chọn khu nhà này chính vì lý do nó có tầng 13.”

“Nhưng Misora, hãy nhớ lại về khoảng thời gian giữa các sự kiện. Câu đố ô chữ được gửi tới cảnh sát vào 22 tháng Bảy, vụ thứ nhất xảy ra chín ngày sau đó vào mùng 3 tháng Bảy, vụ thứ hai bốn ngày sau đó vào mùng 4 tháng Tám, và vụ thứ ba chín ngày sau vào 13 tháng Tám. Và nếu vụ thứ tư xảy ra vào 22 tháng Tám, lại là chín ngày lần nữa. Chín ngày, bốn ngày, chín ngày, chín ngày. Nhưng sao không phải là chín - bốn - chín - bốn? Dù chín cộng bốn là mười ba.”

“Về điều này...”

Chính Misora là người đã chỉ ra chín cộng bốn là mười ba. Nhưng vì không có gì xảy ra vào 17 tháng Tám, cô đã cho rằng đó chỉ là một sự ngẫu nhiên. Cô đã không thể tìm ra mối liên hệ giữa mười bảy và B, và điều đó dường như không phải là một vấn đề lớn. Misora không hiểu tại sao giờ đây Ryuuzaki lại lật lại nó.

“Chúng ta có một lần bốn, nhưng lại ba lần chín... thật không cân bằng.”

“Đúng, nhưng... thay vào đó là...”

“Không phải thay vào đó. Bốn và chín cần phải được coi như một cặp với nhau, và các con số như một chuỗi các số mười ba. Nhưng điều đó không xảy ra... không làm cô thấy lạ sao?”

“Và số 404 sẽ cho ta ba lần bốn và ba lần chín.”

“Ồ...”

*Đó là ý anh ta sao?*

“Nếu đó là bất kỳ phòng nào ngoài 404, tôi sẽ đồng ý một trăm phần trăm, không, hai trăm

phần trăm, rằng nạn nhân thứ tư sẽ là Blackberry Brown ở phòng 1313, nhưng vì có một người tên B.B. khác nữa, Blues-harp Babysplit, sống ở phòng với hai số bốn... tôi không thể bỏ qua chi tiết đó!”

“Phải... tôi đồng ý.”

Khi anh ta đã giải thích như vậy, Misora bắt đầu nghĩ rằng phòng 404 thực sự nghe hợp lý hơn. Dù sao thì, trước đó cô cũng đã đau đầu về khoảng cách giữa các vụ án. Có thật sự ổn không nếu chỉ cho chúng là trùng hợp? Không có gì xảy ra vào ngày 17, nhưng đó là sau khi ngày đó đã trôi qua. Mọi thứ vẫn chưa về đúng chỗ của nó. Nhưng nếu vụ thứ tư xảy ra ở phòng 404, điều đó sẽ trở nên rõ ràng hơn rất nhiều so với phòng 1313.

Misora chắc lưỡi.

Họ đã không thể chắc chắn về vụ a.m. hay p.m., và giờ đây khi họ đã tìm ra một ứng viên cho vụ cuối cùng, đó lại là hai khả năng... mọi thứ đã rõ ràng, nhưng mảnh ghép cuối cùng lại từ chối về chỗ của nó. Điều này làm Misora đau đầu. Cô đã chắc chắn họ đã giải mã đúng thông điệp, nhưng giờ đây vẫn còn những nghi vấn. Hoàn toàn vẫn còn khả năng những lỗ hổng có thể dẫn tới những quyết định sai lầm.

“Ồ, được thôi,” Ryuuzaki nói. “Chúng ta cần phải tách ra. Thật may mắn, Misora, chúng ta còn có nhau.”

Họ có thể làm việc cùng nhau, nhưng không còn gì hơn thế.

Nhưng đây không phải thời điểm để chỉ ra điều đó.

“Mỗi chúng ta sẽ đợi ở một trong hai căn phòng đó. Cô lo phòng 1313, Misora, và tôi sẽ lo phòng 404. Dù sao thì, Blackberry Brown là phụ nữ, còn Blues-harp Babysplit là đàn ông. Có vẻ là một sắp đặt tự nhiên.”

“Và chính xác là làm gì?”

“Như cô nói đó, Misora. Nằm chờ. Hôm nay hoặc ngày mai, chúng ta sẽ nói chuyện với Blackberry Brown và Blues-harp Babysplit, và yêu cầu họ hợp tác với việc điều tra của chúng ta. Tất nhiên, chúng ta không thể nói rằng họ đang bị một tên sát nhân hàng loạt mục kích. Nếu họ biết quá nhiều, báo chí sẽ có thể biết điều gì đang xảy ra và thổi bay toàn bộ.”

“Nhưng họ có quyền biết?”

“Và quyền sống, thứ mà rõ ràng quan trọng hơn nhiều. Chúng ta sẽ trả một khoản hợp lý, và mượn căn phòng ấy ngày hôm đó.”

“Trả?”

“Đúng. Cách thức đơn giản nhất. Cũng may, các khách hàng của tôi cung cấp một khoản chi

tiêu khá đủ để bao mọi chi phí. Nếu chúng ta giải được vụ này, họ chỉ có thể quá vui mừng mà trả tiền. Nếu đây chỉ là một vụ án thông thường, sẽ không bao giờ có chuyện này, nhưng những nạn nhân này chỉ bị nhắm tới vì tên của họ, và không thực sự có lý do để chết. Các vụ án chỉ có ý nghĩa nếu họ bị giết trong phòng riêng của mình—bất kể là 1313 hay 404. Vì thế nếu chúng ta giả làm họ, và chờ ở phòng của họ, chúng ta sẽ có thể gặp tên sát nhân. Tất nhiên là chỉ khi, chúng ta đã bố trí Blackberry Brown và Blues-harp Babysplit ở một nơi an toàn trong suốt ngày 22... để họ ở một phòng hạng sang nơi khách sạn bốn sao chẳng hạn.”

“Và chúng ta sẽ... tôi hiểu rồi.”

Misora đặt tay lên cằm suy nghĩ. Mua sự hợp tác của những nạn nhân tiềm năng nghe cũng khá ổn... Cô không biết ai là khách hàng trả tiền cho Ryuuzaki, nhưng cô sẽ có thể có khoản trợ cấp tương tự như vậy nếu yêu cầu L. Ryuuzaki sẽ đóng vai Blues-harp Babysplit, và cô sẽ giả làm Blackberry Brown...

“Và chúng ta không nên gọi cảnh sát hỗ trợ, phải không?”

“Đúng. Chúng ta sẽ có thể bảo vệ tính mạng cho nạn nhân, nhưng quy mô của hoạt động sẽ trở nên quá lớn. Tên sát nhân sẽ dễ chạy trốn. Và suy luận của chúng ta cũng không đủ bằng chứng để yêu cầu cảnh sát hành động, dù sao đi nữa. Việc giải mã thông điệp của hung thủ có lẽ chính xác tới chín mươi chín phần trăm, nhưng suy luận hay đến đâu đi nữa, chúng ta cũng không có bằng chứng. Nếu họ nói rằng đó chỉ là suy luận căn cứ, chúng ta buộc phải đồng ý như vậy.”

“Vô căn cứ.”

“Không có gì để chứng minh.”

Cô chắc chắn là có một từ khác.

Nhưng anh ta đúng.

Nếu cô nhờ bạn trai của cô ở FBI, Raye Penber... không, cô không thể làm vậy. Misora đang nghỉ việc và cô đã nói với Ryuuzaki cô là thám tử. Những hành động của cô thời gian qua sẽ khiến cô rơi vào cảnh nước sôi lửa bỏng nếu tổ chức phát hiện ra. Nếu cô thực sự hoạt động cho L, cô cũng không thể công khai thừa nhận chính xác như vậy.

“Có lẽ tên sát nhân hành động một mình, nhưng, Ryuuzaki, thời điểm bắt giữ hắn ta sẽ thực sự khó khăn.”

“Đừng lo. Tôi có thể khống chế hắn một đấu một. Tôi thực sự mạnh hơn vẻ ngoài của tôi đấy. Và cô cũng đã luyện tập Capoeira, phải không?”

“Đúng, nhưng mà...”

“Misora, cô có thể dùng súng chứ?”

“Eh? Không... tôi... có thể, nhưng tôi không có.”

“Vậy tôi sẽ chuẩn bị một cái. Cô cần trang bị vũ khí. Cho đến giờ đây chỉ đơn thuần là một cuộc đấu tranh tâm trí với hung thủ, nhưng giờ đây mạng sống của chúng ta cũng bị đe dọa. Cô phải sẵn sàng cho mọi thứ, Misora,” Ryuuzaki nói, cắn ngón tay của mình.

Và vậy...

Với nỗi lo lắng triền miên và một tâm lý hoàn toàn bất ổn, Naomi Misora đã trải qua một đêm ở khách sạn khu Tây L.A. Cô đã gọi cho L và yêu cầu trợ giúp tài chính, và kiểm tra lại toàn bộ manh mối họ đã thu thập. Cô đã tự hỏi L có cho rằng kế hoạch đó là quá nguy hiểm hay không, và rằng họ cần phải đặt ưu tiên số một vào việc bảo vệ tính mạng của các nạn nhân tiềm năng, tự hỏi liệu L có phản đối những gì Ryuuzaki đã sắp đặt, (một phần trong cô đã hy vọng L sẽ làm vậy), nhưng L tỏ ra khá thích thú với điều đó. Misora đã hỏi tới ba lần liệu cô có nên thực sự tin tưởng Ryuuzaki, nhưng L đã nói rằng không có hại gì nếu để anh ta tiếp tục. Nhưng tất nhiên, đến ngày 22, mọi việc sẽ được giải quyết...

“Làm ơn, Naomi Misora,” L nói. “Bất kể cô làm gì, hãy bắt bằng được hung thủ.”

*Bất kể cô làm gì.*

*Bất kể.*

“Tôi hiểu rồi.”

“Cám ơn. Tuy nhiên, Misora, mặc dù đúng là chúng ta không thể nhờ cảnh sát trợ giúp, tôi có thể cài một vài người vào đó. Tôi có một vài người ở sở cảnh sát hoạt động cá nhân cho tôi quanh khu liên hợp. Họ không cần bằng chứng cứng nhắc để hành động. Tất nhiên, họ sẽ giữ khoảng cách, nhưng...”

“Được rồi. Thế là tốt rồi.”

Khi cô kết thúc cuộc điện đàm với L đã là quá nửa đêm—đã bước sang ngày 21 tháng Tám. Cô sẽ phải có mặt ở Pasadena cả ngày 22, tức là cô cần phải tới đó vào tối ngày 21. Với tất cả những điều đó ám ảnh trong đầu, Misora biết rằng sẽ rất khó khăn, nhưng cô trèo lên giường, hy vọng sẽ có một giấc ngủ ngon.

“Đợi đã,” cô lẩm bẩm.

Bất chợt một điều vụt qua tâm trí, Misora thì thầm, “Mình đã nói cho Ryuuzaki biết về việc tập Capoeira từ khi nào?”

Cô không biết.

Và có một điều nữa cô không biết.

Một điều cô thậm chí không biết rằng mình không biết.

Một điều cô sẽ không bao giờ biết. Bất kể cô có làm gì, cô cũng không cách nào có thể biết được. Rằng tên sát nhân đó, Beyond Birthday, có thể đọc được tên và thời điểm chết ngay khi nhìn mặt người ta, rằng hắn bẩm sinh đã có đôi mắt của tử thần—cô không cách nào biết được tên giả là vô dụng đối với hắn, hoàn toàn vô dụng.

Làm sao mà cô biết được chứ?

Ngay cả chính Beyond Birthday cũng không thể lý giải bằng cách nào hắn có được đôi mắt của tử thần từ khi ra đời, bằng cách nào hắn có thể sử dụng nó mà không cần đánh đổi thứ gì, không cần thỏa thuận. Misora và L cũng không biết tại sao, và, tất nhiên, cả tôi cũng vậy. Thứ gần nhất với một lời lý giải tôi có thể đưa ra đó là, có những tử thần ngu xuẩn đến nỗi đánh rơi quyển sổ của mình ở thế giới của chúng ta, thì cũng có thể có tử thần điên đến mức đánh rơi đôi mắt của mình. Dù gì đi nữa, thật ngớ ngẩn khi mong đợi những người hoàn toàn không biết đến sự tồn tại của tử thần sẽ tìm kiếm đôi mắt của họ.

Kể cả vậy, ngay cả đã biết điều đó, cô cũng đã có thể đoán. Sau khi, B trông giống mười ba, và mười ba là con số của lá bài Tarot[37] mang biểu tượng Death...

Và thế.

Với nỗi lo lắng triền miên và một tâm lý hoàn toàn bất ổn, và một thất bại quan trọng... cao trào của câu chuyện đã đến.

Nghiên cứu cụ thể.

Ban đầu tôi đã định không viết về lý do cho việc nghỉ phép (cũng là sự đình chỉ công tác) của Naomi Misora trong ghi chép này—tôi đã định giữ mọi chi tiết ở mức mập mờ. Nếu tôi có thể, tôi chắc chắn sẽ làm theo kế hoạch đó. Tôi nghiêm túc đấy. Như tôi đã nói, cô ta là nạn nhân thiệt hại nhất trong vụ tranh đấu nội bộ của Wammy's House, và xâm phạm tới sự riêng tư... hay ít nhất là vấn đề cá nhân của cô là một việc tôi rất bất đắc dĩ phải làm. Cũng là lý do tôi đã tránh đề cập cụ thể tới điều đó cho đến lúc này. Tuy nhiên, bởi giờ đây tôi đang muốn miêu tả cái nhìn trong đôi mắt của Naomi Misora khi cô dùng cả hai tay để nhận lấy khẩu súng Ryuuzaki đã đưa (đó là khẩu theo mẫu Strayer-Voigt Infinity), tôi không thể né tránh nhắc đến điều này. Tôi không thể nhảy đến diễn biến tiếp theo mà bỏ qua nguyên do của cái nhìn ấy. Thực ra, đây không phải một câu chuyện quá phức tạp. Nói một cách đơn giản, đội điều tra của cô đã mất vài tháng bí mật theo dõi và thâm nhập vào một tổ chức buôn ma túy, và cô đã phá hỏng mọi thứ—bởi vào lúc gay go nhất, cô đã không thể bóp cò. Cô không có thói quen mang súng bên mình, nhưng trong công việc lại là chuyện khác—cô cũng không hề có ý định bào chữa cho việc không thể bắn chết người. Naomi Misora là một điệp viên FBI đã qua đào tạo. Cô không thể ảo tưởng rằng đôi tay mình hoàn toàn trong sạch, hay cô cao thượng. Nhưng cô đã không thể bóp cò. Súng của cô lúc đó đã chĩa vào một đứa trẻ mới mười ba tuổi... điều không thể cho là một lời bào chữa. Mười ba hay không, nó vẫn là một tội phạm nguy hiểm. Nhưng

Naomi Misora đã để hần chạy thoát, và việc điều tra bí mật mà rất nhiều đồng nghiệp của cô đã cố gắng hàng tháng trời và công sức đều đổ xuống sông xuống bể. Mọi thứ đã kết thúc. Họ đã không thể bắt được ai, và mặc dù không ai hy sinh, đã có những điệp viên bị thương nặng đến mức không thể tiếp tục làm việc được nữa—một hậu quả kinh hoàng, nhất là khi nhắc đến nỗ lực của họ. Xem xét tới vị trí của Naomi Misora trong tổ chức, việc cô chỉ bị bắt buộc thôi việc một thời gian là khá khoan dung.

Naomi Misora thực lòng không biết tại sao cô không thể bóp cò. Có thể cô không có đủ nhận thức phù hợp... mà một điệp viên FBI cần có. Bạn trai của cô, Raye Penber, đã nói, “Anh đoán em đã không thể sống như biệt danh của mình, Sát thủ Misora,” đầu đó ở giữa chàm biếm và mong muốn an ủi cô. Nhưng một khi cô chưa biết, cô không thể phản kháng.

Nhưng Naomi Misora vẫn nhớ.

Khoảnh khắc cô chĩa súng vào nó...

Đôi mắt đứa trẻ đó nhìn cô.

Như thể nó đang nhìn trần trời vào một thứ nó không thể tin, như thể một thần chết tàn nhẫn xuất hiện trước mắt nó. Như thể điều đó thật ngớ ngẩn. Nó có thể giết người khác, nhưng lại chưa bao giờ tưởng tượng được chính nó có thể bị giết. Nhưng đáng lẽ nó phải biết nó nên sẵn sàng chết ngay từ khi ra đời. Như bất kỳ tội phạm nào. Như bất kỳ điệp viên FBI nào. Nguy cơ đó đe dọa tất cả bọn họ. Cô không thể tránh khỏi. Đứa trẻ cũng không thể tránh khỏi. Có thể điều đó làm giảm quyết tâm của họ. Có thể điều đó làm họ tê liệt. Có thể nỗi sợ hãi đã lấn át. Nhưng thế thì sao? Xem xét giáo dục của đứa trẻ đó, nó không những không có cơ hội hoàn lương, nó thậm chí còn chưa từng cầu nguyện quyền sống. Misora mong đợi gì ở một đứa như thế? Sẽ tàn nhẫn như thế nào nếu cô mong đợi bất kỳ điều gì? Như bất cứ ai khác cô biết rõ đứa trẻ này chỉ sống cách duy nhất mà nó có thể. Nó đã luôn bị nguyên rửa. Nhưng liệu điều đó có nghĩa nó phải chấp nhận số phận của mình? Phải chăng chỉ có một con đường sống, một con đường chết? Phải chăng sự sống chết của loài người đều bị điều khiển bởi một bàn tay vô hình?

Hiển nhiên, cô đã luôn mang một nỗi phẫn uất đối với những kẻ đã dùng thất bại này làm lý lẽ để tổng cổ cô, nhưng khi cô nghĩ về sự khác nhau giữa đứa trẻ cô đã không thể bắn chết và nạn nhân thứ hai trong chuỗi án mạng Los Angeles BB, Quarter Queen, cô bắt đầu cảm thấy toàn bộ câu chuyện này thật nực cười.

Misora không có một nhận thức rõ ràng về công lý.

Cô không tin mình đạo đức hay nhân cách hơn người.

Cô không làm việc trên khía cạnh luân lý.

Cô đang ở nơi này bởi cả cuộc đời cô đã luôn giống như tản bộ qua một thị trấn mà chính cô không biết—nếu cô được sống cuộc sống của mình lần nữa, cô chắc chắn cô sẽ ở một nơi hoàn

toàn khác. Nếu ai đó hỏi tại sao cô làm việc trong FBI, cô sẽ không bao giờ trả lời được.

Cô giỏi, nhưng đó là khả năng của cô.

Không phải suy nghĩ của cô.

“...Nếu hung thủ là một đứa trẻ thì sao?” Misora lẩm bẩm chán nản.

“Mười ba... chỉ mười ba...”

Misora cất khẩu súng bên mình, chắc chắn đã cài chốt an toàn. Bên cạnh nó là một đôi còng tay, cũng là do Ryuuzaki cung cấp, nhằm vào tên sát nhân. Cô đang ở căn hộ 1313, nơi Blackberry Brown đang sống. Một căn hai phòng ngủ, và căn phòng duy nhất có một chiếc khóa vặn là căn phòng đối diện lối vào.

Cách đó chín tầng lầu, ở căn số 404, Ryuuzaki cũng đang chờ đợi tên sát nhân, trong vai Blues-harp Babysplit. Anh ta đã khẳng khẳng mình rất mạnh, nhưng dường như anh ta gầy gò và lom khom đến nỗi cô thấy điều đó thật khó tin, và càng lo ngại hơn nữa. Anh ta đã tỏ ra vô cùng tự tin khi họ gặp nhau trước khi vào vị trí của mình, nhưng..., cô vẫn nghi ngờ. Cho tới giai đoạn này, Misora hoàn toàn không chắc hung thủ, gã mà L gọi là B, sẽ tới phòng nào—căn 1313 này đây, hay là chỗ Ryuuzaki ở căn 404? Cô đã suy nghĩ về câu hỏi này từng giây từng phút, nhưng chưa thể chạm tới bất cứ điều gì gần hơn với đáp án. Và cô vẫn đau đầu với vấn đề a.m./p.m. ở hiện trường vụ thứ ba... nhưng lo nghĩ về chuyện đó bây giờ xem ra cũng chẳng được gì. Tất cả những gì cần quan tâm đó là cô phải tự thuyết phục mình rằng tên sát nhân đang đến đây, vào phòng 1313, để giết Blackberry Brown, và cô cần hành động tương ứng. Cô không nên phí thời gian lo lắng cho người khác. Hoặc cô có thể nghĩ theo một hướng khác—chẳng hạn như B sẽ theo sau cô... trong vai L.

Misora ngược nhìn chiếc đồng hồ treo tường.

Màn hình điện tử hiện chín giờ đúng.

Chín tiếng đồng hồ quý giá của ngày 22 tháng Tám đã trôi qua. Chỉ còn mười lăm giờ nữa. Hôm nay cô sẽ không thể ngủ. Cô cần phải tỉnh táo trong ít nhất hai mươi tư giờ. Cô thậm chí còn không thể tắm rửa. Ryuuzaki đã khuyên cô không nên thiếu kiên nhẫn, cô cần phải phản ứng được khi ai đó bước vào phòng. Nhưng giờ là lúc gọi cho L một lần nữa. Cô lấy chiếc điện thoại từ trong túi và quay số theo hướng dẫn. Cửa và màn vẫn đóng.

“L.”

“Tôi, Misora. Chưa có gì xảy ra ở đây. Tôi đã nói chuyện với Ryuuzaki, không có gì xảy ra ở chỗ anh ta. Không có dấu hiệu gì bất thường. Tôi đang bắt đầu cảm thấy chúng ta đang lao phải theo lao.”

“Tôi hiểu, nhưng đừng mất cảnh giác. Như tôi đã nói, những người hỗ trợ cô đang vào vị trí ở quanh tòa chung cư,, nhưng nếu có điều gì xảy ra, họ không ở gần đủ để phản ứng ngay tức

khắc.”

“Tôi biết.”

“Còn nữa, vài phút trước tôi đã bố trí hai người trong chính tòa chung cư. Tôi không chắc họ có thể đến kịp, nhưng thời tiết đã ủng hộ chúng ta. Chúng ta đã may mắn.”

“Eh? Nhưng... thế nghĩa là...”

Để tránh gây sự chú ý của tên sát nhân, họ thậm chí đã không lắp đặt camera theo dõi hay các thiết bị ghi âm trong các căn phòng, cũng như trong tòa nhà và những người đến hỗ trợ. Họ không thể đánh liều gây chú ý.

“Đừng lo. Không cách nào hung thủ nhận ra đâu. Một trong hai người là đột nhập chuyên nghiệp, người còn lại là đạo tặc có nghề. Tôi không thể nói rõ hơn, vì cô là một điệp viên FBI, nhưng tóm lại, một tay đao chích và một gã bịp bợm. Tôi cài mỗi người ở gần một căn phòng.”

“Một tay đao chích... và một gã bịp bợm?” Anh ta nói gì vậy? Một câu nói đùa à?

“Vậy, Naomi Misora,” L lấy lại lời nói.

Nhưng Misora hấp tấp cắt ngang, “Ừm, eh, L...” rồi cô lại ngập ngừng, không dám chắc có nên hỏi điều này không.

“Anh biết hung thủ, phải không?”

“Đúng, như tôi đã nói. Hắn là B.”

“Không... ý tôi là... hắn là một người anh quen biết?”

Vào ngày 16, L nói anh ta đã biết trước rằng hung thủ là B, và cô lờ mờ đoán ra, nhưng hai ngày sau đó, anh ta đã nói một câu khiến cô đi đến kết luận. “Bất kể cô làm gì, hãy bắt bằng được hung thủ.” Vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, L, sẽ không bao giờ nói như thế đối với một tên sát nhân hàng loạt thông thường. Và tên hắn cũng chỉ có một chữ cái...

“Đúng,” giọng nói điện tử xác nhận.

*Như thế anh ta không ngại bị hỏi chút nào.*

“Nhưng Naomi Misora, xin hãy tuyệt đối giữ kín điều này. Những người hỗ trợ ở gần tòa nhà, cũng như tên đạo tặc và gã bịp bợm ở trong đó, không hề biết cô đang theo vụ nào. Họ không nên biết. Cô đã hỏi, tôi không ngại cho cô biết, nhưng nói chung đây cũng là một điều cô lẽ ra không nên biết.”

“Tôi hiểu. Dù sao đi nữa, bất kể B là ai, hắn cũng là một tội phạm nguy hiểm đã lấy đi mạng sống của ba người vô tội. Nhưng còn một điều nữa tôi muốn hỏi.”

“Gì vậy?”

“Anh biết hung thủ, nhưng anh không liên quan gì đến hắn?”

Điều này...

Đối với Naomi Misora, điều này cũng giống như hỏi cô có thể bắn một đứa trẻ.

“Tôi không liên quan gì đến hắn,” L nói. “Chính xác là, tôi thậm chí không biết B. Hắn chỉ đơn giản là một người tôi chú ý tới. Nhưng không có gì ảnh hưởng tới phán xét của tôi. Tất nhiên, tôi hứng thú với vụ án này, và bắt đầu điều tra vì tôi đã biết thủ phạm là ai. Nhưng điều đó không làm thay đổi cách tôi điều tra của tôi. Naomi Misora, tôi không thể tha thứ cho tội ác. Tôi có quen biết người gây ra tội ác hay không, điều đó hoàn toàn không có ý nghĩa. Tôi chỉ quan tâm đến công lý.”

“Chỉ... công lý...” Misora thở gấp. “Không còn gì khác sao?”

“Tôi không nói thế, nhưng đây không phải là một điều ưu tiên.”

“Anh sẽ không tha thứ cho mọi tội ác, bất kể đó là tội ác gì?”

“Tôi không nói thế, nhưng đây không phải là một điều ưu tiên.”

“Nhưng...”

Như nạn nhân mười ba tuổi. “Có những người công lý không thể bảo vệ.” Như tên tội phạm mười ba tuổi. “Và có những người tội ác có thể bảo vệ.”

“Có. Nhưng kể cả vậy,” L nói, giọng điệu của anh ta không hề thay đổi, như thể chỉ nhẹ nhàng khuyên bảo Naomi Misora.

“Công lý mạnh hơn tất cả.”

“Mạnh? Ý anh là quyền lực?”

“Không. Ý tôi là lòng nhân ái.” Anh ta nói thật dễ dàng. Misora suýt đánh rơi điện thoại.

Vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, L. Vị thám tử của công lý, L. Người đã phá được mọi vụ án, bất kể khó đến đâu... “Tôi đã hiểu lầm anh, L.”

“Vậy sao?Ồ, tôi mừng vì chúng ta đã làm rõ điều đó.”

“Tôi quay lại làm việc bây giờ.”

“Rất tốt.”

Misora gập điện thoại và nhắm mắt lại. Whew.

Cô không cảm thấy mình choáng váng.

Cô vừa được nghe một từ rất tốt đẹp đối với cô. Cô vừa được bảo một điều cô cần nghe. Có lẽ cô vừa bị chấn động.

Chưa có thêm một vấn đề nào của cô được giải quyết. Những mối băn khoăn của cô vẫn còn đó. Cô vẫn thiếu kiên quyết. Cô cảm thấy có gì đó đã thay đổi, nhưng cho đến ngày mai không nghi ngờ gì mọi thứ lại về vị trí cũ. Nhưng cho dù vậy, vào khoảnh khắc này, cô sẽ không quyết định vội vàng, cô sẽ không thôi việc nữa. Khi kỳ nghỉ phép của cô kết thúc, cô sẽ quay lại FBI. Vào giờ phút đó, Naomi Misora đã quyết tâm. Và hung thủ trong vụ án này có lẽ đã để lại một món quà kỷ niệm tử tế.

“Vậy, trong một giờ nữa, phải gọi cho Ryuuzaki... hy vọng mọi chuyện tốt đẹp.”

Blackberry Brown và Blues-harp Babysplit. Hai B.B. Phòng 1313 và 404... Liệu có phải thật sự không có manh mối nào ở hiện trường thứ ba giúp loại bỏ một trong hai? Cô không thể gạt bỏ câu hỏi đó. Họ đã không thể rút bớt những khả năng có thể bởi họ đã không làm tất cả những gì có thể, tất cả những gì nên làm...

“Ồ, hiểu rồi. Đó là lý do tại sao là Q.Q.?”

Cô đã nghĩ ra điều gì đó. Lý do tại sao nạn nhân thứ hai là Q.Q. mà không phải B.B. Lý do hẳn đã lật đũa trở nên rắc rối, biến b thành q. Để ngăn khả năng còn có ai đó trùng tên. Loại thông điệp để lại ở hiện trường vụ thứ nhất... một thông điệp chỉ đích danh nạn nhân được nhắm tới mà không phải một nơi chốn... loại thông điệp như vậy luôn có thể xảy ra trường hợp có ai đó cùng tên. Đó là lý do tại sao hẳn chọn Q.Q.—cái tên rất ít phổ biến so với B.B. Quarter Queen. Misora không biết có bao nhiêu Believe Bridesmaid hay Backyard Bottomslash ở Los Angeles, nhưng cô biết chắc cô bé đó là người duy nhất có tên Quarter Queen. Có nghĩa là họ đã đúng, và mối liên kết là những chữ B, không phải những chữ Q.

B.B.

Nhưng cho dù hung thủ đã tính toán kỹ lưỡng để chắc chắn thông điệp đó chỉ nhắm tới một người duy nhất, tại sao ở vụ cuối cùng lại có tới hai khả năng xảy ra? Cô nhất định đã bỏ qua một mảnh ghép quan trọng của câu đố. Phải có một điều gì đó cô đáng lẽ đã làm được...

Câu đố ô chữ.

Cô chưa từng thử giải qua.

Giờ đây khi nghĩ đến nó, có rất nhiều vấn đề cô đã không nghĩ tới. Không phải chỉ chuyện căn hộ nào. Nếu họ có thể bắt được tên sát nhân, mọi thứ sẽ được lý giải, hay...

“...Căn phòng khóa trái. Có phải hẳn thực sự đã có chìa khóa?”

Nếu vậy, hẳn buộc phải gây án sau khi đã chuẩn bị chìa khóa trước... hẳn buộc phải điều tra các nạn nhân trong một thời gian trước khi án mạng xảy ra. Họ đã làm mọi thứ để tránh bị phát hiện, nhưng khả năng hẳn đã biết Misora đang chờ hẳn ở đây là hoàn toàn có thể xảy ra...

“Thủ thuật khóa trái bằng kim và chỉ... và cây kim cuối cùng đã trở thành một gợi ý quan trọng ở hiện trường vụ thứ ba. Mặc dù chỉ là một sự liên tưởng ngẫu nhiên...”

Kim. Kim đồng hồ.

Và cô đã rất ngạc nhiên khi phát hiện ra Wara Ningyou có một vai trò thiết thực... ở những vụ trước đó chúng không có ý nghĩa gì ngoài ám chỉ những nạn nhân. Nhưng lần này tính gộp chúng cùng với thú nhồi bông trên tường đã tạo ra những con số trên mặt đồng hồ. Vì thế có thể có những con thú trong số chúng không thuộc về nạn nhân... chỉ để tạo ra những con số cần thiết. Có vẻ là vậy.

Bốn, ba, hai... số lượng Wara Ningyou đã giảm. Hình nhân cuối cùng sẽ xuất hiện ở vụ thứ tư.

Nếu có vụ thứ tư.

“Hình nhân Wara Ningyou cuối cùng... chắc sẽ được treo phía đối diện cánh cửa? Như vậy là hợp lý nhất... ý nghĩa nhất... nhưng ý nghĩa đó là gì? Thứ đầu tiên người ta sẽ thấy khi bước vào phòng... đập vào mắt trước khi nhìn thấy nạn nhân...”

Không hoàn toàn nhận thức được mình đang suy nghĩ gì, Misora đứng lên và tiến về phía cánh cửa. Quay lưng về phía cửa, cô nhìn quanh căn phòng—đó chỉ là một căn phòng không có gì bất thường. Vào lúc này, nó chưa phải là một hiện trường gây án. Không có gì ngoài những hình ảnh về cuộc sống của Blackberry Brown.

“Wara Ningyou luôn luôn được treo ở độ cao này... nó có thể nằm ở bất cứ đâu, nhưng về cơ bản bao giờ cũng ở độ cao ngang nhau. Ở khoảng ngang thắt lưng của mình... tức là ở tầm này...”

Misora ngồi thụp xuống.

Tự nhiên, cô đang ngồi trong một tư thế rất giống với thói quen ôm gối của Ryuuzaki, nhưng cô cố không nghĩ về điều đó. Nếu anh ta đứng, tư thế này khiến suy luận dễ dàng hơn, thì đây thậm chí còn là một điều tốt. Dù sao trong phòng cũng chỉ có một mình cô. Giả định hiện trường vụ thứ tư cũng giống như lần trước, và hình nhân Wara Ningyou được treo ở phía đối diện cánh cửa, thì từ tư thế này tầm mắt cô sẽ có độ cao đúng như vậy. Tất nhiên là, Wara Ningyou không có mắt, và điều này cũng chưa dẫn đến đâu.

“Chỉ bởi chúng cần được tính chung với lũ thú bông, không nhất thiết chúng cần phải đối diện cánh cửa... còn nếu vị trí cũng có ý nghĩa của nó... vị trí... hay đó cũng chỉ là một biểu hiện khác của thói kiểu cách của hẳn... ow!”

Mãi suy nghĩ trong một tư thế hơi kỳ cục đã khiến Misora mất thăng bằng và gáy cô đập vào tay nắm cửa. Vừa xoa chỗ đau, Misora lơ đãng quay lại nhìn...

Trước mắt cô là tay nắm cửa.

Và ngay dưới đó là chiếc khóa vặn.

Misora quay đầu lại nhanh tới mức dường như xé toạc bầu không khí xung quanh, và cô đang nhìn vào bức tường đối diện một lần nữa. Không có gì ở đó ngoài cả khoảng giấy dán tường trải rộng. Tuy thế, Misora tưởng tượng như có một hình nhân Wara Ningyou treo ở đó. Nhưng Wara Ningyou treo ở đó không phải là đối diện cánh cửa.

Nó đối diện tay nắm cửa.

Hình nhân cao đúng bằng tầm của chiếc khóa vặn.

“Ồ... tại sao mình chưa từng để ý tới điều này?!”

Cao ngang thắt lưng—cô đã biết đó là vị trí của những hình nhân Wara Ningyou ngay lần đầu cô đọc tài liệu của cảnh sát. Tại hiện trường vụ án đầu tiên, khi cô tự tay khóa trái chính mình, cô đã tình cờ nhận thức được cái khóa vặn cao ngang thắt lưng cô, và tại hiện trường vụ thứ hai cô đã có suy nghĩ cụ thể rằng thiết kế của cánh cửa căn hộ rất khác, nhưng có cùng cấu trúc, và tại hiện trường vụ thứ ba cô đã vặn tay nắm cửa khi mang khay cà phê với sự trợ giúp của cái khóa thắt lưng. Đáng lẽ cô phải dễ dàng nhận ra rằng Wara Ningyou và khóa vặn có độ cao tương đương. Cô thậm chí không cần phải mở tài liệu hay dùng thước đo để so sánh. Nhưng thế thì sao? Hình nhân Wara Ningyou được đóng vào tường ngang tầm núm khóa, và được đặt đối diện với chốt cửa có nghĩa là gì? Có lý do nào đó không?

Cô đang hướng đến một câu trả lời cô không nên hướng.

Cô sẽ chạm tới một đáp án cô không nên chạm.

Tại đây... cô biết cô sẽ.

Một câu trả lời sẽ hoàn toàn đảo lộn, phá bỏ mọi thứ cô đã từng đặt niềm tin trong vụ án này... và cô không thể ngăn bản thân mình lại. Cô đã vượt qua cái ngưỡng có thể gián đoạn mạch suy luận của mình một cách cố ý. Cho là sẽ có một hình nhân Wara Ningyou treo ở bức tường đối diện cánh cửa trong vụ án thứ tư... Bốn, ba, hai, một!

“Không, điều đó không hợp lý... không thể là sự thật... thủ thuật khóa trái cửa từ ngoài? Với kim và chỉ... kim đã có ở vụ thứ ba... và chỉ? Dưới khe cửa... khe... khoảng trống... không có khoảng trống, khá chật...”

Một căn phòng khóa trái.

Một căn phòng khóa trái... tạo ra để khiến hiện trường giống như một vụ tự sát. Nhưng

trong trường hợp này, chẳng có gì giống như thế... nghĩa là nếu đảo ngược lại... những căn phòng khóa trái tạo ra để làm một vụ tự sát trông giống một vụ ám sát.

Rồi sao nữa?

Sao nữa?

“Ah...”

Sự thật là...

Từ trước đến nay, không điều gì Naomi Misora đã làm mà không phải nhờ Ryuuzaki gợi ý vài phần. Giờ đây dường như không còn cần thiết để nhìn lại từ tận lúc họ cùng nhau tìm ra thông điệp trên giá sách, nhưng kết luận của cô về thời điểm án mạng thứ tư diễn ra đã thay đổi đáng kể từ khi cô trao đổi với Ryuuzaki, và cả phát hiện về mối tương quan giữa hiện trường vụ thứ ba với mặt đồng hồ... Ryuuzaki đã dẫn cô tới suy luận đó từ lúc cô phát hiện ra chiếc đồng hồ của nạn nhân đã bị lấy đi. Anh ta đã nhắc tới vụ chiếc nhẫn cưới, anh ta đã chỉ ra rằng tay và chân có chiều dài khác nhau, anh ta đã đề xuất rằng hãy coi những bức tường là các cạnh của mặt đồng hồ... Naomi Misora đã bị điều khiển như một con rối.

“Ồ phải rồi... làm sao anh ta biết được?” Nhưng giờ đây, cuối cùng thì...

Naomi Misora đã có thể tự mình phát hiện ra một điều.

Sự thật.

Và công lý.

“Aaaaaaaaaaaaaaaaauuuuuuuuuggggggggggghhhhhhhhhh!”

Hoàn toàn quên hết những câu chuyện đã trải qua, Misora hành động nhanh như cắt. Cô bật dậy, lướt qua căn phòng, cầm lấy khẩu súng và còng tay trên bàn, rồi lập tức quay lại, vặn khóa và chạy ra khỏi phòng 1313.

Thang máy.

Không, không đủ thời gian. Cầu thang thoát hiểm.

Tự trách mình về kế hoạch phức tạp trong hai căn hộ, thứ mà chính cô đã đổ công sức vào đó, Misora hướng tới cầu thang thoát hiểm, đá bung cánh cửa và chạy xuống ba bốn bậc một.

Xuống.

Dưới đó chín tầng.

“Chết tiệt... quỷ tha ma bắt! Tại sao, sao lại có thể?! Quá hiển nhiên!”

Điều này làm cô phát điên.

Không phải sự thật sẽ trả tự do cho cô sao? Khi sự thật đã lộ rõ, không phải cô sẽ cảm thấy tốt hơn ư? Nhưng nếu toàn bộ câu chuyện này đã đi đúng hướng của nó...

Vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, được ca tụng có thể phá được mọi vụ án, gánh nặng của anh ta có thể lớn đến mức nào, nỗi đau của anh ấy có thể lớn đến mức nào trong mỗi khoảnh khắc... quá khứ, hiện tại và tương lai.

Gánh nặng quá lớn khiến lưng anh gù gập.

Vị đẳng trong miệng khiến anh luôn cần đồ ngọt.

Misora đang chạy nhanh tới mức cô suýt quên tầng lầu cô cần đến và đã phải phanh rất gấp. Chỉ dừng lại một giây để thở, cô mở cửa và nhìn lại một lần nữa để chắc chắn đó là tầng bốn. Lối nào? Bên phải? Bên trái? Khu phức hợp chia làm đôi, và hành lang này có hướng ngược lại so với tầng mười ba... Căn 417 ở bên phải cô, và 418 ở xa hơn, vậy thì lối này!

“Aiieee!”

Ai đó hét.

Misora đóng băng, nhưng đó là tiếng một phụ nữ. Cô quay sang nhìn, và một người dân đã ngẫu nhiên bước ra khỏi cửa và trông thấy Misora đang cầm một khẩu súng. Mất tập trung! Cô vội tránh bà ta, chạy về phía cuối hành lang.

Tới phòng 404.

“R-Ryuuzaki!”

Cô đã ở đó.

Cửa trước không khóa. Cô bước vào. Căn 1313 có hai phòng ngủ, nhưng căn hộ này có tới ba. Phòng nào đây? Misora không có thời gian để suy nghĩ. Cô bắt đầu với căn gần nhất. Phòng đầu tiên—sai. Không ai ở đó. Phòng thứ hai—cửa đã khóa. Một chiếc khóa vặn!

“Ryuuzaki! Ryuuzaki, Ryuuzaki!”

Cô gõ... không, “gõ” là không đủ mạnh, cô đập cửa như thể muốn phá tung nó ra. Nhưng cánh cửa rất vững chãi và trông không có vẻ gì có thể phá được.

Không có ai thưa.

Ryuuzaki không trả lời.

“Hah!”

Cô nghiêng người và đá mạnh vào nắm đấm cửa với đôi giày boots. Trông có vẻ có tác dụng hơn nắm đấm của cô, nhưng cánh cửa cũng không mở ra dễ dàng như thế. Cô đá một lần nữa, nhưng vẫn không thành công.

Misora rút súng ra.

Bảy viên đạn trong hộp và một viên trong ổ, a.45.

Cô nhắm bắn ổ khóa.

“Tôi bóp cò đây!”

Cô bắn hai lần.

Chiếc khóa vặn và nắm đấm cửa rơi xuống. Dùng vai đẩy mạnh cửa vào, và thứ đầu tiên đập vào mắt cô là hình nhân Wara Ningyou. Đóng trên tường, đối diện với cửa.

Và sau đó...

Cô nhìn thấy một người đang bốc cháy, trong góc phía xa cửa. Đập tay lung tung, không thể chịu nổi sức nóng của ngọn lửa bao quanh anh ta.

Ryuuzaki.

Đó là Rue Ryuuzaki.

Cô nhìn thấy đôi mắt anh ta qua ngọn lửa.

“R-Ryuuzaki!”

Sức nóng mãnh liệt tới mức cô hầu như không thể nhìn.

Ngọn lửa đang lan ra trong phòng.

Một luồng hơi nóng phả vào da cô.

Cô ngửi thấy hơi xăng.

Siết cổ, đánh đập, đâm dao... và nạn nhân cuối cùng là chết cháy!

Cô ngược lên trần nhà—có một bình cứu hỏa, nhưng hiển nhiên nó đã bị vô hiệu hóa. Nút báo động cũng đã bị phá hỏng. Misora buộc bản thân mình không được sợ, mà phải hành động. Cô xem xét xung quanh phòng 404, quay lại chính con đường cô đã đi qua. Misora nhìn thấy một bình chữa cháy ở đó. Đứng đó! Cô chụp lấy nó và chạy về. Cô không cần phải xem hướng dẫn.

Cô chĩa vòi về phía ngọn lửa, nơi thân hình Ryuuzaki đang nhuộm màu đỏ, và bóp mạnh tay

cầm. Bọt trắng phun ra khắp căn phòng, mạnh hơn nhiều so với cô tưởng tượng. Cô gần như đã mất thăng bằng, suýt ngã về đằng sau, nhưng cô nghiêng rằng và cô giữ, không để đầu vúi hướng khỏi Ryuuzaki.

Chuyện này đã mất bao lâu.

Mười giây? Khoảng thế.

Nhưng Misora đã cảm tưởng như cả một ngày đã trôi qua trước khi anh ta ngừng bốc cháy.

Bình cứu hỏa đã cạn. Ngọn lửa đã tắt.

Bọt trắng bắt đầu tan dần.

Và trước mắt cô là một thân thể cháy đen. Không, đó là lõi mô tả hơi nhẹ nhàng. Chính xác hơn phải là một khối thịt đen pha đỏ. Có vẻ như ngọn lửa đã làm xong công việc của nó.

Mùi dầu lửa bốc lên quện với mùi tóc và da cháy. Misora bịt mũi. Cô liếc ra cửa sổ, tự hỏi có nên cho lắp hệ thống thông gió... không, cô không nên hoang phí với một hồi phiếu. Như thế sợ rằng bất kỳ cử động nào sẽ làm thân thể anh ta vỡ vụn, Misora rón rén bước tới phía Ryuuzaki. Anh ta nằm cuộn mình lại. Cô quỳ xuống bên cạnh anh ta.

“Ryuuzaki,” cô gọi. Anh ta không trả lời. Anh ta đã chết chưa? “Ryuuzaki!”

“Ah... unh...”

Anh ta còn sống.

Anh ta vẫn còn sống.

Anh ta đã bị bỏng toàn thân và rất cần được cấp cứu ngay, nhưng điều này vẫn khiến cô nhẹ nhõm. Cô nghe thấy tiếng ai đó đằng sau và quay lại. Người phụ nữ đã hét lên khi trông thấy Misora. Hẳn là bà ta sống ở đây. Bà ta đã nghe thấy tiếng súng và tiếng cứu hỏa, và đã chạy tới đây để xem có chuyện gì xảy ra.

“C-Có chuyện gì xảy ra phải không?” bà ta hỏi.

Misora cho rằng “Chuyện gì đã xảy ra” thì hợp lý hơn, nhưng...

“FBI,” cô nói.

*FBI.*

Cô đã nhận mình như thế.

“Gọi cho cảnh sát, bộ phận cứu hỏa, và xe cứu thương.” Người phụ nữ có vẻ ngạc nhiên, nhưng gật đầu và rời khỏi phòng.

Misora tự hỏi liệu có phải, thực tế là, người phụ nữ này là tên đạo chích hay gã bịp bợm mà L đã gửi đến hay không, nhưng cô có thể nghĩ về điều này sau.

Cô quay lại nhìn Ryuuzaki.

Quay lại nhìn thân thể cháy nửa đen nửa đỏ.

Và chậm rãi cầm lấy cổ tay anh ta, vẫn còn rất nóng, và nghe mạch anh ta, hơi không đều, và rất yếu. Anh ta có thể đã thành công, có thể sẽ không thể đợi cho đến khi cấp cứu tới.

Trong trường hợp đó.

Cô có một điều phải nói với anh ta.

Cô có một việc phải làm.

“Rue Ryuuzaki,” cô nói, móc chiếc còng lên cổ tay anh ta. “Anh bị bắt vì nghi đã ám sát Believe Bridesmaid, Quarter Queen, và Backyard Bottomslash. Anh không có quyền giữ yên lặng, anh không có quyền có luật sư đại diện, và anh không có quyền được xét xử công bằng.”[38]

Tên sát nhân vụ giết người hàng loạt Los Angeles BB, Rue Ryuuzaki, Beyond Birthday... đã bị bắt.

## Phần kết

Không còn gì ngoài lời giải thích.

Không còn gì nhiều để viết nữa ở đây, nên tôi sẽ chỉ tóm tắt lại những điểm quan trọng nhất. Người đàn anh tài giỏi và đáng kính của tôi, người mà những hành động của hắn đã để lại ảnh hưởng lớn tới cá nhân tôi, B, B.B., Beyond Birthday—tất nhiên, tôi hầu như không cần phải giải thích lại một lần nữa rằng bản thân các vụ án mạng không phải mục đích của hắn. Vậy thì hắn đã làm gì? Tôi lại không cần phải giải thích nữa—hắn đã thách thức người mà hắn bắt chước, vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, L.

Câu chuyện về thắng và thua.

Một cuộc chiến.

Nhưng ở đây, chiến thắng của B có nghĩa là gì? Làm thế nào để xác định L đã thua? Trong một cuộc đấu trí trình thám thông thường, ai giải được câu đố trước sẽ là người chiến thắng.

Hoặc nếu chúng ta nhìn vào trận chiến giữa L và tên sát nhân Kira, L sẽ thắng nếu anh ta có thể chứng minh Kira là ai, trong khi Kira sẽ thắng khi anh ta có thể giết được L. Nhưng B và L thì sao? Beyond Birthday đã phát triển lý lẽ như sau:

Vì L có thể phá mọi vụ án dù khó đến đâu, nếu hắn có thể tạo ra một vụ án khó đến mức L không thể giải được, B đã đánh bại L.

Đó là *Những án mạng Los Angeles BB*.

Hắn biết rằng từ khi hắn bắt đầu hành động, Wammy's House và Watari đã cảnh báo L, nên hắn không cần cố gắng ngăn cản họ. Hắn chỉ có thể dự đoán L bắt đầu theo chân hắn vào giai đoạn nào của kế hoạch, vì thế hắn đã chuẩn bị mọi thứ rất kỹ lưỡng, sẵn sàng cho L vào cuộc bất cứ lúc nào. Beyond Birthday đã rất cẩn thận và cầu kỳ—và khi L thực sự bắt đầu, vào 14 tháng Tám, ngay sau vụ thứ ba, sự tính toán thời gian không lý tưởng lắm, nhưng cũng không tệ.

Tất nhiên, L sẽ không tự di chuyển, mà sẽ cẩn thận lựa chọn một hoặc hai con tốt thay thế cho mình—cùng lắm là ba, có thể là hai, và nếu B may mắn, chỉ là một. Beyond Birthday đã may mắn. Đôi mắt tử thần đã nói với hắn cái tên của con tốt ấy ngay lập tức — Naomi Misora. Một điệp viên FBI đang nghỉ phép.

Nhưng vấn đề là cô ta chỉ làm việc cho L mà không phải là L. Và Beyond Birthday không đấu với Naomi Misora. Hắn chỉ quan tâm đánh bại người đằng sau cô ta.

Đó là lý do tại sao B đã tiếp cận Naomi Misora, tự nhận là Rue Ryuuzaki. Rue Ryuuzaki—L.L.

Đối với bất kỳ ai ở Wammy's House, không có mục đích nào lớn hơn tự nhận diện bản thân mình dưới cái tên đó—và Beyond Birthday đã nắm lấy cơ hội này. Ngay cả Naomi Misora biết điều gì sẽ xảy ra cho các thám tử tự nhận mình là L, và B ở Wammy's House, hắn biết nhiều hơn bất cứ ai, vì thế lựa chọn này gợi ý về sức mạnh quyết định của hắn. Hắn chưa từng một lần có ý định sống lâu hơn. Hắn đã quyết định. Hắn đã sẵn sàng.

Và, dưới cái tên Ryuuzaki, hắn đã đóng vai một tên ngốc, quan sát Naomi Misora, thỉnh thoảng định hướng cho cô ta, từ hiện trường vụ thứ nhất tới vụ thứ ba, chắc chắn rằng cô ta đã thu thập và giải mã hết mọi thông điệp mà hắn để lại. So với thử thách mà hắn đã đối mặt khi thuyết phục thân nhân của những người bị hại thuê hắn phá án, dẫn dắt Misora không khác gì tản bộ trong công viên. Trong mọi lúc, hắn đã thử cô ta từ góc độ này đến góc độ khác, xem cô có xứng đáng làm người thay thế cho L...

Misora đã liên lạc với L bất kỳ lúc nào có dịp trong suốt quá trình điều tra của cô ta. Và rõ ràng cô ta đã nhận hướng dẫn từ L để cho phép tay thám tử tư bí ẩn này, Rue Ryuuzaki, tự do hoạt động. Hắn đã tiên liệu trước điều này—hắn đã gửi câu đố ô chữ cho LAPD chỉ vì lý do đó. Nếu ai đó xuất hiện và có một loại tài liệu mật mà chỉ có người như L có thể lấy được, ngay cả vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ cũng không thể coi thường anh ta—mặc dù, thực tế, Ryuuzaki đã có câu đố đó trong tay đơn giản bởi vì chính hắn đã tạo ra nó.

Misora đã thể hiện tốt hơn nhiều so với hắc dục tính. Giống như mặt trăng cũng có phần tối của nó và mọi đồng tiền đều có hai mặt, những gợi ý của Ryuuzaki vừa rõ ràng nhưng cũng kín đáo và những thám tử bình thường không dễ đi tới kết luận nhanh như vậy. Cô ta chính xác như những gì hắc ta đã hy vọng sẽ xuất hiện. Ba hiện trường đầu tiên có mọi manh mối cần được giải ra để kế hoạch của hắc diễn ra suôn sẻ, nhưng Ryuuzaki không thể tự giải được quá nhiều—giống như L dùng Misora để theo dõi B, B đã dùng Misora để theo dõi L. Rue Ryuuzaki không thể là gì hơn một thám tử tư đáng nghi—không đáng tin cậy, nhưng cũng không thể quá thu hút sự chú ý của L. Trong kế hoạch của Beyond Birthday, ba vụ án đầu tiên chỉ để dựng nên hành động chính, án mạng thứ tư. Misora đã là người đầu tiên sử dụng từ “ngụy trang”, nhưng với nghĩa đó, tất cả ba vụ án trước đều để là ngụy trang, để che giấu cho sự thật đằng sau án mạng cuối cùng.

Ở hiện trường vụ thứ ba, chiếc đồng hồ đã chỉ tới một khu phức hợp lớn ở Pasadena, trong Thung Lũng, nơi có đến hai B.B. Không khó cho B để xác định vị trí này, với đôi mắt của tử thần—nhưng cũng phải nói, không phải đơn giản để tìm ra một nơi hoàn toàn khớp với mọi điều kiện cần thiết. Phòng 1313, Blackberry Brown. Phòng 404, Blues-harp Babysplit. Naomi Misora đã hành động một mình, cho phép hắc tránh việc cần phải sử dụng tới phương án dự phòng mà hắc đã dựng nên trong trường hợp L gửi tới nhiều hơn một người. Nếu có hai người, không dễ dàng tìm được một B.B. thứ ba.

Misora ở phòng 1313, và hắc ở phòng 404. Thực ra mà nói, phòng nào cũng không quan trọng. Misora ở phòng 1313 với lý do không thể tốt hơn: cô ta là một phụ nữ.

Và rồi Ryuuzaki tự sát.

Xoay khóa vặn bằng tay, đóng một hình nhân Wara Ningyou lên tường, đập vỡ hệ thống cứu hỏa, tắt chuông báo động, lau những dấu vân tay, tắm mình trong dầu hỏa, và tự châm lửa đốt chính mình.

Hắc đã chọn bản thân làm nạn nhân thứ tư. Beyond Birthday, B.B. cuối cùng. Rue Ryuuzaki là một cái tên giả mà không cần tới L—Misora là một điệp viên FBI, và có thể tự tìm ra nhanh chóng, và nếu cô ta đào sâu hơn nữa một chút sẽ có thể tìm ra tên thật của hắc là Beyond Birthday B.B. Hơn cả dễ chấp nhận như một nạn nhân cuối cùng—và một cái kết thích hợp cho một thám tử tư bí ẩn.

Tự thiêu. Đến chết.

Theo lẽ tự nhiên, khuôn mặt và dấu vân tay của hắc cũng sẽ cháy hết—hắc đã luôn che giấu khuôn mặt thật của mình dưới lớp trang điểm dày trước Misora, và hắc chưa từng để lại một bức ảnh nào. Vì thế ngay cả nếu ai đó tới Wammy's House để điều tra về thân thể hắc, họ cũng sẽ không thể biết được rằng Rue Ryuuzaki/Beyond Birthday chính là B ở Wammy's House. Hắc không để lại bất kỳ thứ gì liên kết giữa Beyond Birthday và B. Hắc không có ý định che giấu thân phận của chính mình (hắc còn muốn họ tìm ra tên hắc là Beyond Birthday, để biết rằng hắc cũng là một B.B.), nhưng hắc không thể để lộ hắc là B ở Wammy's House. Lý do hắc

đã thay đổi phương thức giết người từ siết cổ ở vụ thứ nhất, đánh đập ở vụ thứ hai đến đâm dao ở vụ thứ ba, một phần là vì tò mò, nhưng quan trọng hơn thế rất nhiều đó là để khiến việc vụ thứ tư là chết thiêu trở nên thật tự nhiên. Tương tự cả với những tổn thương nghiêm trọng hắn đã gây nên cho các thi thể trước—mặc dù Beyond Birthday không thể hủy hoại thi thể của chính mình sau khi chết. Hắn không chấp nhận một sự thiếu nhất quán như vậy. Nhưng với một thi thể đã cháy đen, không thể nói những tổn thương đó có được gây ra hay không.

Ở vụ thứ tư, tôi cũng không cần phải giải thích, không có thông điệp nào. Không có lý do gì để để lại thông điệp. B đang cho L thấy rằng *Những án mạng Los Angeles BB* là một vụ án không thể giải được.

Rằng L không thể giải được.

Nói cách khác, anh ta chưa thể có bất kỳ lời giải rõ ràng nào—vì hung thủ đã tự sát, dưới vai trò nạn nhân thứ tư, không còn hung thủ để truy bắt, và không còn manh mối để tìm ra hắn. Đó là lý do độ khó đã gia tăng đáng kể sau từng vụ. Đặc biệt là thông điệp để lại ở hiện trường vụ thứ ba, với hai đáp án không rõ ràng—a.m. và p.m., và phòng 1313 và 404. Vì thế khi không có thông điệp nào được tìm thấy ở vụ thứ tư, Misora, và cả L, sẽ tin rằng họ đã bỏ qua nó. Điều gì đó đáng ra phải ở đó, nhưng lại không còn—sẽ khó hơn rất nhiều để tìm một thứ không có ở đó so với những thứ đã có ở đó. Đặc biệt là khi ngay từ đầu thứ đó đã không hề có ở đó—trong trường hợp này, không có cách nào để họ có thể tìm ra nó.

Nhưng làm sao họ có thể chứng minh điều đó?

Một bài toán mà không có lời giải sẽ chỉ có một đáp án—đó là không thể giải được. Nhưng đáp án đó sẽ mâu thuẫn với sự rõ ràng thể hiện ở ba vụ trước. Đó là điều làm khó bọn họ. Không thể tìm thấy cái gì không còn ở đó, L sẽ phải tiếp tục tìm kiếm B—người đã không tồn tại. Giả thiết về việc giảm dần hình nhân Wara Ningyou sau mỗi vụ ngay từ đầu đã cho biết sẽ chỉ có đúng bốn án mạng, như vậy việc không còn một án mạng nào nữa sẽ không có nghĩa hung thủ đã chết. L sẽ phải truy đuổi cái bóng của B đã chết. L sẽ mãi mãi bị cái bóng ấy đè nặng. L sẽ giành cả cuộc đời còn lại chiến đấu với nỗi sợ hãi cái bóng của B.

L sẽ thua.

B sẽ thắng.

B ở đỉnh cao, và L ở dưới đáy—L phải quỳ gối dưới chân B. Bản sao đã vượt qua bản gốc.

Hay ít nhất hắn đã nghĩ như vậy.

Trên thực tế, điều này đã không xảy ra, và toàn bộ khoảng thời gian hắn đã bỏ ra để chuẩn bị cho tội ác cuối cùng đã không để làm gì, đã tan thành từng mảnh. Bởi vì hắn đã luôn chỉ chú tâm tới L, và chưa bao giờ xem Naomi Misora hơn một con tốt. Tất cả sự chú ý của hắn đều hướng tới người đằng sau cô, mà chưa bao giờ nhìn thấy Misora đứng ngay trước anh ta. Ngay cả khi hắn đã khen ngợi kỹ năng của cô, hắn cuối cùng vẫn đánh giá thấp cô. Cô đã làm tốt hơn

những gì hắn mong đợi—cách nói này thực sự rất ngạo mạn. Nếu bạn hỏi tôi, ngay cả không có những gợi ý của Ryuuzaki, cô ấy cũng sẽ giải ra các câu đố với cùng tốc độ đó.

Naomi Misora.

Chìa khóa của vấn đề là những căn phòng khóa trái. Ryuuzaki đã nhắc đi nhắc lại đó là một chi tiết không cần bận tâm, rằng hung thủ chỉ cần dùng chìa khóa sơ cua. Bởi vì ngay hắn ta cũng nhận thức rằng chú ý đến điều này sẽ là trở ngại. Beyond Birthday hiểu rõ điểm yếu trong kế hoạch của mình.

Nhưng đó là những điểm yếu có thể lãng quên ngay khi vụ thứ tư xảy ra, và nếu hắn có thể khiến cô sao lãng cho đến khi đó... thì B sẽ chiến thắng. Việc Misora đã phát hiện ra ngay trước khi vụ thứ tư hoàn thành có thể hoàn toàn coi như may mắn nhất thời.

Ở hiện trường của ba vụ án đầu, hình nhân Wara Ningyou đã ở đối diện với cửa, và chúng ở độ cao ngang với núm vặn của chốt cửa—cô đã phải chú ý tới cả hai điểm này để tìm ra. Ở vụ thứ ba, các hình nhân đã được tính chung với bọn thú nhồi bông, điều dường như đã đủ hợp lý, nhưng đó không phải ý nghĩa của chúng ngay từ đầu. Và ý nghĩa ẩn dụ cho số nạn nhân cũng không phải mục đích chính.

Cụ thể, chúng ta hãy xem những căn phòng bị khoá trái đã được tạo ra như thế nào. Những cánh cửa đã được khoá bằng một sợi chỉ. Cùng với một cây kim. Misora đã đề xuất cho sợi chỉ đi qua khe dưới cánh cửa, và kéo nó để khiến núm vặn xoay. Ryuuzaki đã bác bỏ, nhưng điều đó đã rất gần. Cô đã gần đúng, nhưng bằng cách ấy, lực kéo sẽ tác dụng chủ yếu lên cánh cửa nhiều hơn lên núm vặn. Như Ryuuzaki đã giải thích, tác dụng duy nhất của cách làm này là kéo cánh cửa ra ngoài trong khi đó là loại cánh cửa mở vào trong.

Nhưng cô đã tới rất gần.

Ở nơi cô đã từng tin án mạng thứ tư nhiều khả năng sẽ xảy ra, Misora đã ngồi trước cánh cửa, đặt tầm mắt ngang thắt lưng, và nhìn bức tường đối diện—tưởng tượng một hình nhân Wara Ningyou ở đó. Treo trên bức tường kia. Tất nhiên, hình nhân phải được đóng vào đó. Không có cách nào nó có thể tự lơ lửng ở đó—điều ấy chỉ xảy ra trong những cuốn phim kinh dị. Nó đã được đóng vào đó—nghĩa là cũng có một thứ khác được đóng ở đó. Những lỗ nhỏ trên tường ở từng hiện trường án mạng—thậm chí không cần nhìn những bức hình trong tài liệu, Naomi Misora là người Nhật Bản, cô biết về chúng như một phần văn hóa quê hương mình. Wara Ningyou có những chiếc đinh xuyên qua chúng.

Những chiếc đinh mảnh và dài.

Và đối với hung thủ, mấu chốt không phải ở những hình nhân... mà chính là ở những chiếc đinh. Wara Ningyou không có vai trò gì ngoài một thứ đánh lạc hướng với màu sắc huyền bí. Nhưng những chiếc đinh... những mũ đinh. Sợi chỉ luồn dưới cánh cửa, vòng qua mũ đinh, và từ đó đi qua bức tường bên cạnh, vòng qua một mũ đinh khác, và sau đó quay lại cánh cửa, vòng xung quanh núm vặn—ở cùng độ cao với những hình nhân. Tất nhiên, đây là cách giải thích đã

đơn giản hóa cho dễ hiểu, và cách làm thật phải được thực hiện theo trình tự ngược lại, bắt đầu từ chốt cửa. Nhưng... điểm mấu chốt là, sợi chỉ đã vạch ra một tam giác lớn giữa căn phòng. Và khi bạn kéo mạnh...

Núm vặn trên cánh cửa sẽ xoay.

Click.

Mấu chốt là, hắn đã sử dụng những mũ đinh như những ròng rọc, biến thành những lực đan vào nhau. Chính xác hơn, hình nhân Wara Ningyou không phải đặt đối diện cánh cửa, hay đối diện chiếc khóa vặn, mà là đối diện khe cửa. Cách làm này sẽ tránh được việc lực tác dụng lên sợi chỉ bị phân tán bởi cánh cửa. Sợi chỉ không chạm vào cửa, mà chỉ đi qua nó, hướng trực tiếp vào chiếc đinh trên hình nhân phía đối diện—và tất cả các lực đều nằm trên phương đó. Và mũ đinh có chức năng thay thế một ròng rọc, hai lần biến đổi hướng của lực tác dụng, nhờ vậy xoay được núm vặn. Một khi cửa đã khóa, hiển nhiên, hắn sẽ phải thu hồi sợi chỉ, vì thế hắn đã sử dụng một sợi dài gấp đôi cần thiết... lời giải thích chỉ là phần nói thêm trong trường hợp này. Ngay khi hắn chắc chắn cửa đã khóa, hắn sẽ thả một đầu sợi chỉ và kéo đầu còn lại, hoàn toàn thu hồi được sợi chỉ về tay mình. Tất cả mọi người đều có thể làm được trò này, chỉ cần tìm một sợi chỉ vững chắc không bị đứt. Nếu có thời gian, bạn hãy thử làm ở phòng mình. Nếu như bạn được phép đóng đinh vào những bức tường.

Mặc dù giải thích dài dòng, bản chất thực sự của trò khóa trái cửa hoàn toàn không quan trọng. Ừ thì... không hẳn là hoàn toàn, nhưng nếu quá để ý đến nó sẽ bỏ qua câu chuyện chính. Vấn đề là ở chỗ để thực hiện điều này, bạn sẽ cần ít nhất hai hình nhân—bởi bạn cần hai mũ đinh. Ít nhất là hai. Trên bức tường đối diện và một bức tường bên cạnh. Bốn hình nhân, ba hình nhân, hai hình nhân—có thể thực hiện thủ thuật này trong ba vụ đầu. Nhưng ở vụ cuối, khi chỉ còn một hình nhân, trò này sẽ không thể sử dụng được. Nếu chỉ có duy nhất một ròng rọc đối diện cánh cửa, chốt vặn sẽ không xoay. Sợi chỉ sẽ không tạo ra một hình tam giác, chỉ có thể đi và quay lại thành hai đường thẳng song song. Vì thế, như tôi đã giải thích, nạn nhân cuối cùng, Rue Ryuuzaki, đã tự xoay núm vặn bằng tay. Chúng ta chỉ có thể biết được điều này bởi vì thủ thuật đó đã được khám phá trước khi vụ thứ tư xảy ra—ngược lại, việc căn phòng khóa trái được dựng nên với một Wara Ningyou sẽ chỉ đơn giản được ghi trong tài liệu cùng những chi tiết khác. Điểm yếu trong kế hoạch của hắn sẽ không còn—chỉ cần chi tiết căn phòng khóa trái vẫn còn là một điều bí ẩn cho tới vụ thứ tư, nó sẽ mãi là điều bí ẩn.

Naomi Misora đã vừa kịp lúc.

Chính Ryuuzaki đã từng hỏi lơ đãng, “Để làm gì?”. Tại sao hung thủ lại phải dựng nên một căn phòng khóa trái? Câu hỏi đó. Trò chơi, cho vui... câu đố. Những căn phòng kín được dựng nên để khiến những vụ ám sát trở nên giống tự sát... nhưng trong vụ này, những căn phòng khóa trái được dựng nên để khiến vụ án thứ tư không giống một vụ tự sát.

Để mang đến cho L một câu đố anh ta không thể giải được.

Ngay cả khi anh ta không thể phá án, không có nghĩa là không có câu trả lời.

Câu trả lời đó là: vụ án này không thể giải được.

Theo kịch bản của Ryuuzaki, Misora sẽ chạy xuống khi anh ta không trả lời cuộc điện thoại đã được định sẵn để tìm ra Wara Ningyou và Beyond Birthday chết cháy—và nếu cô chưa phát hiện ra bí mật về căn phòng khóa trái, thì mọi thứ sẽ xảy ra đúng như kế hoạch của B một cách hoàn hảo. Khi căn phòng được khóa trái với chỉ một hình nhân, không ai có thể nghĩ tới thủ thuật tam giác.

Nếu cảnh sát không lấy đi những hình nhân và những cây đinh, có thể Misora đã tìm ra sớm hơn. Nhưng đây không phải là chuyện may rủi, mà cũng là một phần trong kế hoạch của B. Hẳn biết hết mọi chuyện bao gồm việc cảnh sát sẽ điều tra hiện trường trước. Beyond Birthday thậm chí còn tính toán được rằng trước khi con tốt của L tới hiện trường, hình nhân Wara Ningyou và những cây đinh đã được lấy đi. Vụ thứ ba là nơi duy nhất chúng có thể vẫn còn—và trong trường hợp đó, chúng đã được tính vào đồng thú nhồi bông trên tường để giải câu đố mặt đồng hồ, điều sẽ gây nhiều công tác điều tra. Vì thế thứ duy nhất đã không đúng như kế hoạch của B là năng lực điều tra của Misora.

Không, không phải năng lực.

Sự nhạy cảm.

Nhưng việc tìm ra thủ thuật căn phòng khóa trái hay cách hung thủ đã khóa trái phòng chỉ có thể dùng trong ba vụ đầu không phải là điều giúp Naomi Misora phá án. Thay vào đó, cô đã bắt đầu thắc mắc hẳn định làm thế nào để khóa trái cửa ở vụ thứ tư. Hay thắc mắc phải chăng toàn bộ giả thiết đã định hướng sai lầm. Những nghi ngờ của cô đã không hướng tới Ryuuzaki từ đầu. Tất nhiên là không—cô đã không được biết một chi tiết nào về mối quan hệ giữa L và B, vì thế cô không thể hình dung ra một lý do tại sao Ryuuzaki lại thực hiện những điều như thế. Cô không ngừng nói rằng hẳn rất đáng nghi, nhưng nghi ngờ của cô chưa từng rõ ràng. Để lên giả thiết rằng vụ thứ tư thực sự là một vụ tự sát, cô cần phải nhận ra rằng thông điệp đã hướng tới hai hiện trường có khả năng, rằng hai nạn nhân đang chờ đợi hung thủ, và vì một trong số họ là cô, người kia hẳn sẽ là hung thủ... Nhưng Naomi Misora đã không suy luận logic đến mức đó để có thể tìm ra tên sát nhân là ai.

Nhưng cô đã tìm ra.

Bởi vì hẳn đã biết.

Hẳn biết rằng Naomi Misora tập capoeira.

Và trong trường hợp này, hai người duy nhất biết điều đó là L, người mà chính Misora đã cho biết, và gã đàn ông đã tấn công cô trong con hẻm ở khu trung tâm—tên sát nhân. Misora đã sử dụng capoeira khi chống trả lại hẳn. Cô đã gián tiếp cho hẳn biết môn võ cô tập. Vì cái ý tưởng Ryuuzaki chính là L sẽ trở nên ngớ ngẩn và không thể nghĩ ra được, nên Ryuuzaki chính là gã tấn công cô... nhờ đó mà Misora đã tìm ra sự thật.

Thất bại.

Thất bại duy nhất của Beyond Birthday, Rue Ryuuzaki. Thất bại mà một tên sát nhân không bao giờ gây ra lầm lỗi đã gặp phải. Nếu hắn chỉ cần đánh giá Naomi Misora cao hơn một chút, có thể hắn sẽ không phạm phải sai lầm đó. Nhưng đã quá muộn. Hắn đã được sinh ra với đôi mắt của tử thần, nhưng hắn không có đôi mắt đánh giá con người... Có thể đó là một bài học cần được rút ra.

Giờ đây có một điều đã mãi mãi trở thành bí mật, đó là L đã biết bao nhiêu phần sự thật và khi nào. Có thể anh ta đã biết mọi thứ và đặt Misora vào kế hoạch đó, mà cũng có thể anh ta chưa phát hiện ra điều gì và đã được cô giúp hoàn toàn. Khả năng nào cũng hoàn toàn có thể. Nhưng chúng ta hãy thôi nghĩ tới những điều vãn như vậy. L không phải nhân vật mà chúng ta nên nói về những điều tầm thường. Khi mà một điều đã rõ ràng, những việc khác không còn quan trọng nữa.

B đã thua Naomi Misora.

Tức là, hắn đã thua L.

Hai lần thua trong một cuộc chiến, không thể chết theo cách hắn đã lên kế hoạch, Beyond Birthday được đưa tới bệnh viện, kết thúc chuỗi vụ ám sát hàng loạt được bắt đầu một tháng trước, ngày 31 tháng Bảy... à không, ngày 22 tháng Bảy, khi lời cảnh báo đầu tiên tới tay cảnh sát. Có lẽ B đã tưới xăng lên mình chính vào khoảnh khắc Misora tìm ra sự thật. Mất tròn một phút để cô tới phòng 404. Sẽ không có gì ngạc nhiên nếu hắn chết vì ngạt thở trước khi cô tới nơi, hay chết trước khi nhập viện, trước khi xe cứu thương tới. Nhưng hắn đã không chết. Hắn đã không chết. Cơ thể hắn mạnh hơn hắn tưởng, và cuộc đời hắn kéo dài hơn hắn nghĩ. Phần khó nhất của việc giết người là thực sự giết họ—nếu hắn có thể nhìn thấy phần đời của hắn, tôi chắc chắn Beyond Birthday sẽ chọn một phương pháp khác. Tội nghiệp người đàn anh của tôi. Không phải chỉ vì hắn đã bị đánh bại hoàn toàn, mà bởi vì hắn đã sống, trở về nhà trong sự nhục nhã... hắn hẳn đã muốn chết. Hãy nhận lời chia buồn của tôi, B.

Và như vậy, không còn gì để nói trong những ghi chép về *Những án mạng Los Angeles BB*. Nếu tôi còn chỗ, tôi sẽ viết về hai câu chuyện khác tôi đã được nghe từ L: câu chuyện về cuộc chiến giữa ba thám tử giỏi nhất, phá giải vụ khủng bố sinh học khét tiếng đó, cùng với sự xuất hiện của những chữ cái cuối cùng, X và Z đầu tiên của Wammy's House; và câu chuyện kể về cách nhà đầu tư giỏi nhất thế giới, Quillish Wammy, tức Watari, lần đầu gặp L, lúc anh ta khoảng tám tuổi—vụ án đã mang tới cho chúng ta vị thám tử vĩ đại nhất thế kỷ, vụ đánh bom điên rồ ở Winchester xảy ra ngay sau Đại chiến thứ ba. Nhưng dù tôi có nhìn những điều này khách quan thế nào, tôi cũng không còn chỗ viết hay thời gian. Ôi. Trong trường hợp đó, để kết thúc tập tài liệu này, tôi xin kể vài chuyện đã xảy ra với Naomi Misora vài ngày sau.

Với tất cả những gì đã xảy ra, việc Misora quay lại với FBI đã được dời tới tháng Chín. Bắt được Beyond Birthday đã được chứng minh tuyệt vời hơn những gì cô có thể mong đợi, và không ai nói một từ nào về chuyện cô đã hoạt động độc lập trong thời gian nghỉ phép. Khi cô

không được nổi tiếng nơi làm việc, không ai phủ nhận rằng cô làm tốt công việc của mình—ít nhất, không phải công khai. Không khó hình dung rằng L đã làm thay cô một số việc. Ở một góc nhìn thực tế hơn, cũng không khó để hình dung ai là người đã gửi tiền vào tài khoản ngân hàng của Misora dưới danh nghĩa một công ty cô chưa từng nghe qua.

Vào mùng 1 tháng Chín, cô đi bộ khỏi nhà, hướng tới nhà ga gần nhất. Khi cô tới văn phòng, cấp trên của cô đã trả lại phù hiệu, súng và còng tay. Cô đã hơi ngượng, và cảm thấy một ít bươm bươm trong dạ dày, nhưng khi điều đó đã qua, cô lại trở về cuộc sống trước đây của mình.

Cô chỉ nói chuyện với L một lần duy nhất sau khi hung thủ bị bắt. Anh ta cảm ơn cô vì đã giúp đỡ phá án, và chỉ nói với cô một ít về nền tảng của vụ án. Rằng B đã là một ứng cử viên để vượt qua L, và rằng áp lực đó đã khiến hắn đi sai đường. Cuối cùng cô cũng cảm thấy hiểu được một số hành động khó hiểu của Ryuuzaki trước đây, nhưng cô cũng cảm thấy cô chỉ hình dung là mình hiểu. Tất cả là chỉ một vụ thách đố L mà hắn đã giết người và tự sát, tất cả chỉ vì thế... nhưng khi những vụ án mạng có thể được coi là những hành động mất trí, tự giết chính mình vì lý do đó thì không giống như vậy. Trước khi hắn trở nên như thế, giá có ai đó ngăn hắn lại... nhưng điều đó chỉ chứng minh rằng hắn đã quyết tâm đến mức nào đối với mục đích của mình. Mạng sống của hắn cũng vô nghĩa như của những nạn nhân hắn chọn, chẳng là gì cả ngoài một công cụ trong cuộc thách đố đối với L của Beyond Birthday. Điều đó với hắn quan trọng hơn cả mạng sống của chính hắn. Có lẽ hắn tuyệt vọng nhiều hơn là quyết tâm. Không ai có thể ngăn hắn lại.

Đó là quyết định của hắn.

Điều này khiến hắn ta... thật mạnh mẽ.

Có phải hắn thực sự mạnh mẽ không?

Misora tự hỏi, nhớ lại hắn đã nhai móng tay bõn chồn như thế nào.

Sức mạnh.

Sức mạnh mà Misora chưa từng hi vọng bắt chước...

Lối vào nhà ga hiện ra, và đứng trước nó là một gã trai kỳ cục, trông không thoải mái.

Một thanh niên trẻ có vẻ sôi nổi.

Quầng thâm dưới mắt anh ta sẫm màu tới nỗi cô tự hỏi phải chăng chúng chỉ là lớp trang điểm. Giống như anh ta đã không ngủ nhiều ngày rồi—hay anh ta chưa từng ngủ trong đời. Như thể ý thức về công lý không cho phép anh ta có thời gian ngủ, vì anh ta có quá nhiều vụ án để suy nghĩ, chiến đấu với áp lực mỗi ngày.

Anh ta mặc áo thun dài tay và quần jeans màu xanh.

Đôi chân trần của anh ta xỏ trực tiếp vào giày thể thao. Cô cảm thấy quen thuộc một cách kỳ lạ.

Như thể cô đã nhìn thấy hay gặp anh ta một lần trước đây.

Một nét gì đó ở anh ta khiến cô nghĩ tới Rue Ryuuzaki—hay Beyond Birthday. Nhưng với thứ tự ngược lại, giống như đây mới là bản gốc, còn kia chỉ là bản sao.

“Ừm, chúng ta đã...?” cô hỏi, mặc dù anh ta chỉ đang đứng một mình ở lối vào, và cô có thể đơn giản là mặc kệ anh ta.

Gã thanh niên lập tức nhảy bổ vào cô.

Nhảy bổ vào cô? Không, không phải thế. Anh ta thật sự đang cố vòng tay quanh cô.

“Hả?! Không!”

Misora lập tức ngửa người ra sau, tránh khỏi vòng tay của anh ta, nhanh chóng chuyển sang thế tấn công. Cô hạ thấp phần trên của cơ thể, lộn một vòng trong không khí và giơ chân ra đằng sau như một con bọ cạp, đặt cả hai gót lên vai gã thanh niên. Hai chân cô giậm mạnh xuống đất, và tác động đó khiến anh ta mất thăng bằng.

Sau cú va chạm, anh ta ngã xuống những bậc thềm ở nhà ga.

Ôi. Hơi quá đà.

Tất nhiên là anh ta đã tấn công cô, nhưng Misora nhanh chóng lấy lại thăng bằng và chạy tới chỗ anh ta. “Anh không sao chứ?” cô hỏi.

Anh ta đang nằm úp bụng như một con cóc chết.

“Tôi thấy rồi,” anh ta lẩm bẩm, dường như tự nói với chính mình. “Xem video và tự mắt chứng kiến khá khác nhau, nhưng giờ tôi nghĩ là tôi đã hiểu.”

“Hử?”

Anh ta đang nói về cái gì vậy? Anh ta bị đập đầu vào đâu đó chăng? Ngày đầu tiên cô quay lại công việc, và đã gặp ngay rắc rối...

“Ừm... anh đứng lên được không?” Misora nói, với tới anh ta. Gã thanh niên ngước lên nhìn cô, mắt anh ta tối như hai cái hố đang nhìn chăm chăm cô.

“Cám ơn,” anh ta nói, cầm lấy tay cô. Misora kéo anh ta dậy.

“Anh có bị thương không? Anh không đau ở đâu chứ?”

“Tôi ổn, cám ơn,” anh ta nói, không chịu thả tay cô ra. Ngay cả khi đã đứng dậy, anh ta cũng

không có ý định rời ra. Trông họ giống như đang bắt tay. Như những chiến binh trên đấu trường, trao đổi một cái bắt tay xã giao trước khi lao vào một cuộc chiến đẫm máu.

“Cô thật tốt,” anh ta nói, cùng với thứ gì đó giống như một nụ cười, và cuối cùng thả tay cô ra. Rồi anh ta bước đi lảo đảo như chưa có gì xảy ra, chậm chậm leo lên những bậc thềm.

“À... khoan đã! Một giây thôi!”

Misora đã định để anh ta đi, nhưng một giây sau cô chạy theo, vòng ra trước mặt anh ta lần nữa. Cô là một điệp viên FBI và không thể để một kẻ tấn công chạy thoát. Gã thanh niên đang ngậm ngón tay cái của mình. Trông anh ta không có vẻ gì là lo lắng.

“Nếu anh không bị đau, anh cần phải đi với tôi. Quấy rối tình dục là một tội nghiêm trọng. Anh không thể vòng tay ôm phụ nữ. Anh đã nghĩ gì vậy?”

“ ... ”

“Đừng chỉ đứng yên như thế. Nói gì đi. Thái độ này sẽ không giúp được gì anh đâu. Tên anh là gì?”

Naomi Misora đã hỏi tên anh ta.

Gã thanh niên gật đầu.

Và trả lời.

“Hãy gọi tôi là Ryuuzaki,” anh ta nói bình thản.

Giống hệt như một người trước đây.

Một vài năm sau khi hắn bị bắt, vào ngày 21 tháng Một, 2004, khi đang lãnh án tù chung thân ở nhà tù California, Beyond Birthday đã chết vì một cơn đau tim bí hiểm.

—Hết—

---

[1] the third block of the third section of the Funny Dish server

[2] “Mất xích khuyết”: “missing link”

[3] Nhà liên kế: nguyên tác là “townhouse”. Ở Anh, townhouse là một dạng lâu đài của những thành viên quý tộc Anh, được xây dựng ở vùng thôn quê để họ về nghỉ ngơi, tuy nhiên ở Mỹ cách gọi này áp dụng cho những ngôi nhà xây giống nhau trong một dãy nhà, như “terraced house”—ND

[4] Tầng hai: nguyên tác là first floor, theo cách gọi Mỹ, là tầng hai theo cách gọi Việt Nam.—ND

[5] Khoá vặn: cách gọi quốc tế là “thumb-turn lock”. Loại khoá thường dùng trong phòng nhỏ, khi khoá trái từ bên trong thì

không cần chìa khoá mà chỉ cần xoay núm vặn.—ND

[6] Curling: môn đánh bi đá trên băng—ND

[7] nguyên tác “available”—ND

[8] LAPD: Los Angeles Police Department—Sở cảnh sát Los Angeles—ND

[9] Gửi chuyển tiếp: (forwarding system) Người nhận được bức thư (có thể không biết người gửi đến là ai) được yêu cầu tiếp tục gửi đến địa chỉ tiếp theo—ND

[10] Thám tử chỉ ngồi một chỗ: nguyên tác là “armchair detective”—dịch sát nghĩa là “thám tử trên ghế bành”—ND

[11] “You are beneath me, you can never beat me”: “Người thấp kém hơn ta, người không bao giờ đánh bại được ta”—ND

[12] Kanji: Hán tự Nhật văn, một bộ ký tự dùng trong chữ viết của Nhật Bản hiện nay, có nguồn gốc từ Trung Quốc—ND

[13] Hangul: ký tự trong bảng chữ cái Triều Tiên, là chữ tượng thanh của người Triều Tiên để viết tiếng Triều Tiên.—ND

[14] Chữ cái alphabet: ở đây chỉ bảng chữ cái Latin, dùng trong hầu hết các ngôn ngữ ở châu Âu, châu Mỹ và Việt Nam.—ND

[15] Phù hiệu: tức phù hiệu của FBI hay giấy thông hành của điệp viên FBI.—ND

[16] Nguyên tác ở đây là “post war” nghĩa là sau chiến tranh—ND

[17] Bí danh thám tử: detective code—ND

[18] Phi-thám-tử-tư: nguyên tác là “unprivate detective”—ND

[19] Sherlock Holmes: Loạt tiểu thuyết trinh thám cổ điển của Conan Doyle với nhân vật thám tử nổi tiếng cùng tên—ND

[20] Thực ra cả ba cách gọi này ở Việt Nam đều dịch là “truyện trinh thám” hay “tiểu thuyết trinh thám”, vì thế câu văn này không đúng với thực tế ở Việt Nam. Tuy nhiên đối với những người nói tiếng Anh, ba từ này có sắc thái khác nhau. Theo nghĩa đen “Detective novel” là “truyện thám tử”; “mystery novel” là “truyện thần bí”, “thriller” là truyện ly kỳ, giật gân. Nhưng sự thật là ở nước ngoài có nhiều truyện trinh thám được gọi là “mystery novel” hoặc “thriller” hơn là “detective novel”—mà nếu dịch theo nghĩa đen sẽ không còn chính xác, vì vậy khi sang Việt Nam chúng đều được biết đến dưới tên “truyện trinh thám”.—ND

[21] Truyện tranh Nhật Bản (manga) cho lứa tuổi 10-18 thường được chia thành hai loại: loại dành cho thiếu nữ (shoujo manga) và loại dành cho con trai (shounen manga). Mặc dù đề tài đều vô cùng đa dạng, nhưng shoujo manga thường xoáy ít nhiều vào chuyện tình cảm lãng mạn, trong khi shounen manga thường chú trọng vào những cuộc chiến đấu sống còn vì một lý tưởng nào đó, cùng với những tình tiết ly kỳ, kỳ bí và nhiều hành động. Hầu như tất cả truyện tranh trinh thám sẽ thuộc vào dạng shounen manga.—ND

[22] Sensei: tiên sinh (tiếng Nhật). Đây là một cách gọi thể hiện sự kính trọng đối với các tác giả truyện tranh Nhật Bản.—ND

[23] Manga: truyện tranh; Anime: phim hoạt hình. Hầu như bộ manga nổi tiếng nào ở Nhật cũng được chuyển thể thành anime.—ND

[24] Câu thần chú trong manga/anime này: "Let Love, Courage and Hope—Magical Princess Holy Up!"—ND

[25] blackjack: gậy dùi cui của cảnh sát—ND

[26] Massacre: tàn sát—ND

[27] Dải băng Mobius: “Mobius strip” hay “Mobius band” là một khái niệm trong hình học topo cơ bản, về một mặt chỉ có một

phía và một biên. Mặc dù dải băng khép kín nhưng khi dùng bút vạch một đường trên dải băng theo một trong hai hướng, nét bút sẽ không bao giờ quay lại điểm xuất phát. Nói cách khác, ta không thể xác định được mặt phải-mặt trái hay mặt trong-mặt ngoài của dải băng.—ND

[28] CIA: Cơ quan tình báo trung ương Hoa Kỳ (Central Intelligent Agency)—ND

[29] NSA: Cơ quan an ninh quốc gia Hoa Kỳ (National Security Agency)—ND

[30] Secret Service: Sở mật vụ Hoa Kỳ—ND

[31] Kính mắt trong tiếng Anh là glasses—ND

[32] Capoeira: một môn võ thuật xuất phát từ Brazil, nhưng có nguồn gốc ở châu Phi—ND

[33] Backup: bản dự phòng, bản sao lưu—ND

[34] Elizabeth Báthory: Nữ bá tước Hungary, thế kỷ XV – XVI. Được mệnh danh là người đàn bà độc ác nhất trong lịch sử, với sở thích tắm trong máu của các trinh nữ.—ND

[35] Hai mươi hai trong tiếng hán (chữ Kanji) là 「二十二」 (nhị thập nhị)—ND

[36] Tsundere: ghép từ “tsun tsun” và “dere dere”, thường dùng để chỉ một nhân vật nữ (trong truyện tranh, hoạt hình Nhật Bản) có tính cách không nhất quán, ban đầu rất lạnh lùng thậm chí lỗ mãng, nhưng sau đó dần để lộ ra bản chất ấm áp, quan tâm đến người khác—ND

[37] Tarot: bộ bài 78 lá, có nguồn gốc bí ẩn, được sử dụng ở châu Âu từ khoảng thế kỷ 15 để chơi và bói toán.—ND

[38] Ở đây, Misora đã nói ngược lại với điều mà tất cả các cảnh sát Hoa Kỳ buộc phải nói khi bắt giữ nghi phạm, hay được gọi là Miranda warning (cảnh báo Miranda)—ND

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>